

Wason
DS 531
D 642+

ĐÔI



sô đặc biệt về
LAO

ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỜI LẬP CỤC TÁ KHÔNG CỘNG SẢN

34

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1 CHU TỬ : AI LAO

• NƯỚC NON LÈO của lêđinhthái • LÀO VÙNG CHIẾN TRANH BÍ HIỂM của lýđạtnguyên • NĂM NGÀY VIẾNG THĂM XỨ LÀO bút ký của chutử • VIỆT KIỀU TẠI AI LAO TRÔNG ĐỢI GÌ Ở CHÍNH PHỦ VIỆT NAM CỘNG HÒA... ? của phạmhoàngquân (Vạn Tượng).

2

CHÍNH TRỊ

• TRUNG CỘNG ĐÃ SẴN SÀNG HY SINH BẮC VIỆT của hoàngvănđức • MẶT TRẬN LÀO, CẨM BỐT LỊCH SỬ LẬP LẠI của nguyênhữudông • ĐI KIẾN của đời.

3

VĂN NGHỆ

• RUỒI XANH truyện dài : của nguyênthuylong • BÊN GIÒNG NƯỚC BIẾT truyện dài của cungtíchhiền • BUỒM VƯỢT NGỤC của Henri Charrière — phanhuychiêm dịch • ĐAK SEANG GỐI MỖI LƯNG ĐỜI bút ký của đàovũanhhùng.

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

• NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHỦ • ĐỜI LÀ THỂ TRẠNG THƠ • NGƯỢC ĐỜI • ĐỜI GỖ GHỀ

ĐỜI • NĂM THỨ NHẤT • SỐ 34 • TUẦN LỄ TỪ 28-5-1970 ĐẾN 04-6-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 30đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Bởi gởi báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đầu tranh cho đôi

ĐI KIỆN

Bộ Thông Tin đã chính thức trả lời cho Chu Tử biết là không chấp nhận hồ sơ xin ra báo Sống. Dĩ nhiên Chu Tử sẽ kiện Chính phủ tại Tối Cao Pháp Viện, và nếu đất nước này còn chút tối thiểu công lý thì Chu Tử phải thắng kiện. Nhưng kiện đề mà chơi, chứ dù có thắng kiện, chưa chắc Chu Tử đã chịu cho tọc bản tờ Sống. Vì với thực trạng làng báo hiện tại, với những nhục nhã, ê chề, những khó khăn, những khủng bố mà làng báo đang gánh chịu, thì ra báo lúc này, là một việc làm gần như không những phiêu lưu, vô ích mà còn điên rồ.

Với chính sách, đường lối đối xử của chính quyền hiện tại, không những chính quyền không muốn hợp tác với báo chí, chính quyền chỉ muốn dìm báo chí, khủng bố báo chí, chỉ dung dưỡng, cấp giấy phép cho những phần tử thuộc loại ông chủ trường xe hơi Giáp văn Thập, chủ nhiệm báo Loa. Với hiện tượng ông chủ trường dạy lái xe hơi Giáp văn Thập làm hội viên tối cao của Hội đồng Văn hóa Giáo dục, và chủ nhiệm báo, bộ mặt của báo chí nham nhở ra sao, chúng ta khỏi cần đề cập tới. Bộ mặt báo chí một nước, phản ánh bộ mặt thật của chính quyền, bộ mặt báo chí nham nhở, thì bộ mặt của chính quyền cũng chẳng đẹp gì.

Báo Sống không được tọc bản, báo Sống cầu chúc cho chính quyền sẽ cho thật nhiều ông chủ nhiệm thuộc loại ông chủ trường dạy lái xe hơi Giáp văn Thập được phép xuất bản báo, góp mặt vào cái chợ báo lạc hậu và bê bối của đất nước này.

Nghe nói, anh em tòa soạn báo Nặng Thép của anh em thương phở bình đã tới gặp ông Tổng Trưởng Thông Tin, chất vấn về vụ báo Nặng Thép bị tịch thu, và trước khi cáo lui, anh em đã có nhã ý tặng ông Tổng Trưởng một cặp nặng, nói rằng chính quyền đã tịch thu báo Nặng Thép, không cho anh em lê nặng đi bán báo, kiếm chút cháo, thì anh em xin tặng lại ông Tổng Trưởng cặp nặng làm kỷ niệm. Theo gương anh em thương phở bình, Chu Tử vì làm báo mà bị tịch nguyên, cũng sẽ có một chút quà « kỷ niệm » tặng ông Tổng Trưởng. Món quà đó là gì, xin ông Tổng Trưởng rón chờ ít bữa sẽ nhận được.

ĐỜI

ĐÓN COI SỐ TỚI
CHỦ ĐỀ :

Đầu Gối bán mình

Bộ Thông Tin đã bác bỏ hồ sơ xin tọc bản báo Sống và Đầu Gối đã nhờ luật sư Trần v. Tuyên đấu đơn kiện Chính phủ. Kiện cho xóm trò thôi, dù có thắng kiện, Đầu Gối cũng đéch xuất bản báo Sống nữa, vì Đầu Gối đã ký giấy « bán » mình, viết thuê cho báo khác. Đầu Gối muốn giữ trọn vẹn trình tiết, chung thủy với báo Sống, để chứng tỏ rằng gái chính chuyên chỉ lấy một chồng, nhưng nhà nước không muốn cho Đầu Gối được toàn vẹn trình tiết thì Đầu Gối đành mần nghề bán tròn nuôi miệng vậy.

Giá bán cũng không đến nỗi đốn mạt. Oanh liệt là đằng khác. Ít nhất cũng bằng lương Tổng Thống, lương mới theo tin đồn là 300 ngàn đồng chứ không phải lương cũ chỉ có vài chục ngàn.

Sở dĩ, người ta chịu trả thù lao đặc biệt cho Đầu Gối, không phải vì Đầu Gối có tài viết lách không phải vì cái giá trị nội tại (valeur intrinsèque) của Đầu Gối nhưng chính là nhờ chính quyền từ mấy năm đã tới tấp trừ Đầu Gối, vùi dập Đầu Gối, khiến Đầu Gối trở nên « sáng giá ». Cũng như Trần ngọc Châu, Trương Đình Dzu chỉ là những kẻ đầu cơ thời cuộc, nhờ sự bỏ tù của chính quyền mà trở thành « sáng giá ». Hôm qua, sau khi ký hợp đồng bán mình, Đầu Gối nhận của ông chủ mới số tiền « a văng » 1 triệu đồng mà nước mắt lưng chày lòng tự nhủ lòng : « Sở dĩ mình bán mình được giá cao là nhờ nhà nước trừ mình, theo lẽ công bằng, nếu mình là người lương thiện, mình phải chia cho nhà nước một nửa số tiền bán mình nhưng liệu nhà nước có chịu nhận hay không, và biết chia cho nhân vật chính quyền nào? Xét ra có công nhất trong vụ « trừ » báo Sống?... Tổng Trưởng Thông Tin Nguyễn ngọc An chẳng? Ông Trương Thông Tin Tồn thất Thiện chẳng? Chỉ sợ hại ông vốn là người lương thiện nhất thế giới, sẽ nhất loạt khước từ thì biết chia cho ai ?

Sự thực về vụ «thảm sát».

Trong vụ được mô tả là «thảm sát» tại Việt Nam quốc tự đêm 4-5-70 tình cờ Đầu Gối gặp một



KHA TRẦN ÁC

người đã đích thân tham dự cuộc tái chiếm, kể lại như sau :

Lực lượng phe T.T Tâm Châu, tái chiếm VNQT gồm 67 người trong đó có gần một nửa là tá điền cũ của T. Tọa Thích Minh Thành vì trước khi cắt tóc đi tu, Thượng Tọa Minh Thành là một phú ông có ruộng có bầy mỗi cánh, ngót 20 người khác là nhân viên ấn công tiếp chữ, chạy máy v.v... của nhà in thuộc quyền T.Tọa Tâm Châu, số còn lại gồm một số cảnh sát đã chiến, quân nhân và võ sinh nhu đạo lấy tư cách cá nhân Phật tử tham dự cuộc tái chiếm. Theo lời nhân chứng, thì không biết các T.T Tâm Châu, Tâm Giác, Đức Nghiệp có phải là « linh hồn » của lực lượng tái chiếm không, nhưng khi lực lượng này xuất phát thì không thấy có sự hiện diện của các Thượng Tọa kể trên, với số lượng ít ỏi như trên, đoàn quân tái chiếm đã làm cho lực lượng Ấn Quang đang chiếm giữ VNQT phải táng tửm kinh hồn, chạy có cớ là vì đoàn quân tái chiếm đã xử dụng kế nghi binh như sau :

Tại căn nhà bia của VNQT một nhân viên tạp dịch của VNQT tên là Lư, có cất giấu một số pháo trị giá 2 triệu đồng. Ông Lư này trong vụ tết vừa qua làm nghề lái pháo, nhưng vì chính quyền triệt để cấm đốt pháo, pháo của ông bị ế ông bèn mượn tạm một căn phòng của VNQT, làm kho chứa pháo lậu. Trước khi hô xung phong, lực lượng tái chiếm đã phái 1 c ám tử quân tới căn nhà chứa pháo lậu, và khi pháo thì nhau nổ đi đùng, lực lượng tái chiếm chỉ cần hô lung tung nào «lực lượng CSĐC xung phong». Biệt kích quân tiến, Thủy quân

tiến, Không quân bỏ...» cũng đủ cho lực lượng trấn đóng hồn siêu phách lạc, nghe tiếng pháo, tưởng tiếng súng, định ninh lực lượng tấn công phải hăng hà sa số, có hàng ngàn hàng vạn tinh binh, nên mạnh ai người ấy vác cẳng chạy.

Nghe giọng nói chất phác của người tham dự cuộc tái chiếm, Đầu Gối biết là người đó nói sự thực. Vậy yêu cầu nhà chép sử lấy bài này làm tài liệu để mai sau chép sử cho đúng. Chứ đừng nghe phe Ấn Quang mồm tả cuộc tái chiếm như một vụ thảm sát rừng rợn, cũng đừng nghe phe VNQT giải thích cuộc tái chiếm là do các Phật tử « tự động » tổ chức.

Muốn gì ?

Theo tin các báo, ngày 15-5-70, khi một ký giả hỏi sinh viên học sinh nghĩ gì khi báo TS nói 8 phần 10 nhà báo đều là diêm chỉ viên, công an, mật vụ. Sinh viên Thắng tố cáo Tin Sáng như sau : « Nhật báo Tin Sáng do ông Ngô công Đức, một dân biểu gọi là đối lập ôn ào, đã hung hăng nịnh bợ một vài sinh viên và nói hồ đồ chứ không chịu nêu đích danh những công an nào đội lốt ký giả. Có thể tác giả bài báo đó cũng.. là công an chính hiệu... !!

SV thật khó tính. Báo Tin Sáng ủng hộ SV thì bị SV kết tội là «nịnh bợ» là «đối lập hung hăng». Báo Xây Dựng không ủng hộ SV thì bị SV kết tội là «phản động» và hăm dọa này nọ. Vậy SV muốn gì ?

120 giờ trên xứ Lào

Báo Đời số 33 bị tịch thu. Rất tiếc nhiều độc giả không được đọc bài 120 giờ trên xứ Lào của Đầu Gối, nên Đầu Gối đăng lại dưới đây

để kiều bào ở Ai lao coi chơi vì bài báo viết là để tặng kiều bào ở Ai lao.

Đầu Gối đã viếng thăm xứ Lào trong 5 ngày, từ 9-5 đến 14-5. Một kiều bào nói với Đầu Gối : «Không biết đại diện chính quyền Việt Nam ở Lào có tiếp đón anh như một thượng khách không, nhưng riêng kiều bào đã dành cho anh sự đón tiếp nồng hậu nhất, thương yêu nhất, chả hề nhân vật Việt Nam nào qua thăm xứ Lào được hưởng. Kể cả những ông tai to mặt lớn nhất !» Quả thật Đầu Gối đã được tiếp đón như đưa con cưng nhất của kiều bào. Chỉ tiết về cuộc viếng thăm n.ý, Đầu Gối sẽ kể rõ trong thiên ký sự khởi đăng bắt đầu từ số tới là số đặc biệt về Ai Lao. Vì số này là số đặc biệt về bói, Đầu Gối xin kể một chuyện về bói «đề» ở Ai Lao.

Người dân Ai lao cũng như kiều bào ở Ai lao ưa đánh «đề» lắm. Đánh đề rất to, ăn hàng chục triệu. Mỗi tháng xổ «đề» 7 lần, căn cứ vào 4 kỳ xổ số ở Saigon và 3 kỳ xổ số ở Thái Lan.

Một bà nọ, thua hoài, mất hết cả sản nghiệp và nợ lung tung vì đánh đề. Bà tìm đến một nhà sư nọ, nổi tiếng là bói đề cầu cứu, nhờ nhà tu hành chỉ dùm nên đánh con số nào. Nhà sư gieo quẻ, nhìn sắc mặt thiếu phụ rồi nghiêng a trang nói :

«Bần tăng cần nhìn rõ cái «lá đa» bà, bần tăng mới có thể khuyến cáo bà nên chọn con số nào, mà không sợ lầm lẫn». Thiếu phụ biết nhà tu hành không nói đùa, nhưng bà vốn con nhà gia giáo, có học, chưa bao giờ dám phò cái lá đa cho ai coi,

ngoài chồng bà, nên đành chờ đợi, bỏ về. Nhưng hôm sau, bà nghĩ đi nghĩ lại, không biết nên cầu cứu nơi nào, để thoát khỏi tình trạng nguy ngập về tài chính, bà đành trở lại tìm nhà sư, thưa với nhà sư: « Con xin tuân theo lời thầy dạy, nhưng con cũng xin thưa trước với thầy, nếu con phò cái lá đa của con cho thầy coi, mà thầy bói không đúng, thì con sẽ « mét » chồng con, để chồng con « quyết định ». Nhà sư suy nghĩ lâu trước khi tắc lưỡi, gật đầu. Thế rồi, nhà sư coi cái lá đa của thiếu phụ, nhà sư tính toán một hồi rồi bảo thiếu phụ nên đánh số 52. Thiếu phụ trở về, cầm cổ nữ trang, mượn thêm tiền bà con góp tất cả được 300 ngàn đồng, tập trung tất cả số tiền vào con số 52.

Quả nhiên, kỳ số xổ tuần đó ở Saigon, hai con số cuối cùng của số độc đắc là hai con số 52 và thiếu phụ trúng trên 7 triệu đồng. Được cứu tử hoàn sinh, thiếu phụ tìm đến nhà sư để tạ ơn, thì nhà sư đã trốn mất. Bởi vì nhà sư, tuy tự tin ở tài của mình vẫn còn đòi chút hoài nghi tự nhủ, biết đâu mình chẳng bói lầm, mà bói lầm thì thật là một tai vạ đây đành, chồng thiếu phụ sẽ tới hạch tội thì ả làm sao nói làm sao?

Câu chuyện trên đây do ông đệ nhất tham vụ tòa đại sứ Việt Nam ở Lào là anh Nguyễn kể cho Đầu Gối nghe, Đầu Gối bèn nhờ chị Mười, 1 người bạn đã sống gần 20 năm ở trên đất Lào, là 1 nữ hoàng đánh đề đưa đi lòng nhà sư bí mật nọ. Hình như Đầu Gối có cái duyên tiền định với nhà tu hành nọ, nên gặp Đầu Gối vị sư già hoàn toàn cởi mở, đàm đạo ngọt ngào tiếng đồng hồ với Đầu Gối. Cuối cùng vị sư già tâm sự với Đầu Gối rằng ông tiên đoán cá nhân ông sẽ gặp một tai nạn nho nhỏ 10 ngày. Trong 10 ngày đó ông cần lánh xa Vạn Tượng thì may ra sẽ thoát nạn. Ông nhờ Đầu Gối tìm cho ông 1 chỗ tạm trú tại Saigon từ ngày 16/ đến ngày 26/5. Ông hứa trong 10 ngày đó ông sẽ bói dùm cho 10 người do Đầu Gối giới thiệu, không phải chỉ bói « đề » mà về bất cứ vấn đề gì mà đương sự muốn hỏi, Đầu Gối bèn vội vàng quay về Saigon thu xếp chỗ tạm trú cho vị sư già. Tận đây, Đầu Gối cũng cần nói rõ

để các bà các cô biết là không phải trong bất cứ quẻ nào, nhà sư già cũng đòi coi lá đa. Trường hợp coi lá đa chỉ là trường hợp hãn hữu. Trong số 10 người, Đầu Gối dành cho bạn đọc của Đời 2 vị, mời 2 vị đó tới để bói thử để bạn đọc thấy rõ tài bói của vị sư già. Vậy bạn nào khoái bói, xin liên lạc gấp với Đầu Gối. Cũng xin nói trước, là chỉ khi nào đưa tên tuổi, và vị sư già ưng thuận bói cho vị đó, thì Đầu Gối mới đưa tới gặp vị sư già...

Sư già và subud.

Về câu chuyện nhà sư Ai Lao, bói đề bằng cách coi lá đa mà Đầu Gối kể kỹ trước, 1 vài bạn đọc thắc mắc hỏi Đầu Gối, tại sao vị sư già tin tưởng ở tài bói toán của mình, lại bỏ trốn sau khi coi cái lá đa của thiếu phụ? Xin trả lời: Cái sự bỏ trốn của nhà sư rất ư là « người », vì nhà sư tuy là một vị chân tu, nhưng biết đâu ông vẫn còn xúc động, vẫn còn « động lòng trần tục », khi coi cái lá đa của thiếu phụ. do đó, ông chưa dám hoàn toàn tin tưởng ở tài bói của mình, có thể ông sợ trong khi coi cái lá đa, ông thiếu bình tĩnh để nhận xét cho đúng, mà bói sai cho nên sau khi bói xong, ông cần thận trọng lánh đi nơi khác, để tránh cơn lôi đình của chồng thiếu phụ!

Tiện đây xin trả lời các bạn đã gọi điện thoại tới tòa báo hoặc đã ghi tên để được nhà sư bói. Nhà sư già hiện có mặt ở Saigon, nhưng tới Saigon thì đầu liền. Người duy nhất do Đầu Gối đưa tới gặp vị sư già là bác sĩ Hoàng văn Đức, cũng là 1 chuyên gia về bói toán. Bác sĩ Hoàng văn Đức cho rằng nhà sư già nếu ở lại Ai Lao thì thế nào cũng chết vì bạo bệnh, nhà sư lánh sang Việt nam thì nhà sư vẫn bị bệnh, nhưng sẽ không chết.

Như vậy, nhà sư quả có tài tiên tri kinh khủng. Bác sĩ Hoàng văn Đức cũng tiết lộ rằng sau khi đàm đạo với nhà sư già, bác sĩ Đức đã khám phá ra là sở dĩ nhà sư có tài tiên tri là vì nhà sư tu dưỡng theo phương pháp subud. Subud là gì? Nhiều người vẫn tưởng lầm subud là một tôn giáo. Sự thực subud chỉ là một phương pháp tu dưỡng. Trong cuốn sách « Tôn giáo và subud » của giáo sư Vũ đình Mẫn, GS Mẫn: danh từ

Subud là tiếng nói tắt của ba từ: susila — budhi — dharma. Susila có nghĩa là chính tâm, tu thân. Budhi có nghĩa là cái tâm linh sáng suốt, vô biên, tiềm tàng ở con người. Dharma có nghĩa là theo ý thiêng liêng. Ba tiếng lại có nghĩa là nếu ta chính tâm tu thân, ta sẽ được mở cái tâm linh sáng suốt, vô biên, ở con người ta sẽ phát hiện một sức sáng phi thường. Nhờ sức sáng phi thường đó, con người có thể nhập với thiêng liêng, cảm ứng muôn vật, có thể biết những việc về trước, những việc về sau, dù xa đến đâu mặc dầu, trong không gian cũng như trong thời gian. Sức sáng phi thường ấy không giáo gọi là Trực giác (intuition) Thiên chúa Giáo gọi là Mặc khải (révélation) và Phật giáo gọi là Viên giác (illumination) Danh từ tuy có khác nhau, nhưng ý nghĩa vẫn là một. Trong khi coi cái lá đa của thiếu phụ, vị sư già e ngại cái sức sáng lượng vô biên của mình, vì sẽ bị thu hút của cái lá đa, làm mất bình tĩnh do đó, bói không trúng, nhà sư tạm lánh vì chưa hoàn toàn tin ở mình.

Khẩu xà tâm phật

Theo lời tường thuật của bà Chính Luận, trong ngày lễ Phật Đản, Đại Đức Pháp Siêu thấy có sinh viên không nghe lời thầy giảng, Đại Đức bèn nổi giận hét lên: « Tôi muốn chặt đầu SV quá » Đầu Gối rất khoái lời tuyên bố này vì thấy Pháp Siêu giống Đầu Gối là đưa khẩu xà tâm Phật. Đầu Gối tin chắc thầy Pháp Siêu chủ tâm vậy cho hả giận, chứ nếu thầy thực tâm chặt đầu người khác thực thi Phật giáo thì mời thầy làm đạo thủ phủ cho báo Nặng Thép, để tha hồ chặt đầu.

Cáo lỗi

Đời số 33 bị tịch thu không tới tay bạn đọc. Thành thật cáo lỗi với bạn đọc toàn quốc.

ĐỜI

NĂM NGÀY VIẾNG THĂM XỨ LÀO

● bút ký của CHU TỬ

Tôi viếng thăm xứ Lào vì nhiều lý do. Lý do thứ nhất: mặc dầu Saigon — Vạn Tượng chỉ cách nhau ba giờ bay, tôi chưa bao giờ đặt chân lên xứ Lào. Lý do thứ hai: tôi có một số bà con, bạn bè bèn Vạn Tượng muốn thăm viếng. Lý do thứ ba: Cách đây mấy tháng, báo Đời có đăng tải mấy câu than phiền của một Việt kiều ở Ai Lao « tở » vợ ông đại sứ Việt Nam tại Lào có thái độ phong kiến, sau đó một kiều bào khác lên tiếng bênh vực ông Đại sứ cho rằng lời tố cáo kể trên là vu cáo, xuyên tạc. Do đó ông đại sứ Việt Nam tại Ai Lao viết thư về mời báo Đời viếng thăm Ai Lao để tìm hiểu sự thực tại chỗ. Lý do thứ tư:

xứ Lào là xứ mệnh danh là Trung lập, có tòa Đại sứ Nga, Đại sứ T. cộng hòa Việt Nam, tòa Đại sứ Hoa Kỳ v.v.. tôi muốn nhận định tại chỗ giải pháp trung lập áp dụng trên đất Lào ra sao, vì biết đâu trong tương lai, Việt Nam cũng sẽ áp dụng thể chế trung lập? Lý do thứ năm: tình hình xứ Lào đang biến chuyển mạnh mẽ, có thể trong 1 tương lai rất gần, VN sẽ kéo quân sang Lào, chiếm đường mòn Hồ Chí Minh, đánh thốc ra BV... chuyện này mới nghe hơi khó tin nhưng có thể sẽ là sự thực vì cách đây hơn 1 tháng ai dám tiên đoán là Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng hòa sẽ hành quân sang Cao Mên? Vì vậy, tôi muốn tìm hiểu thực trạng chính trị, quân sự, kinh tế của Ai Lao. Lý do thứ sáu: tôi muốn tìm hiểu đời sống, tinh thần vật chất của kiều bào ở Ai Lao. Tại Vạn Tượng hiện có song song hai tòa Đại sứ Việt Nam Cộng Hòa

và Bắc Việt, đang âm thầm tranh dành ảnh hưởng đối với kiều bào, tôi cần biết rõ trên thực tế kiều bào ngã về bên nào và công tác kiều bào vận của tòa Đại sứ Việt Nam ở Lào ra sao. Với sáu mục

tiêu đề trên, thời hạn viếng thăm của tôi vốn vốn có 5 ngày thì dĩ nhiên không đủ. Tôi ăn hận không thể kéo dài thêm cuộc viếng thăm.



HÌNH BÊN

Một quận chúa Lào ở đặc biệt rất khéo Tú Kếu. Khi Trần Ác đã chấp thuận làm vợ Tú Kếu.



< HÌNH BÊN
Một công trình
kiến thiết vĩ đại
của Ai Lao, tốn
trên 20 triệu,
thực hiện trên 5
năm vẫn chưa
hoàn thành.

Tôi không phải đưa thăm ăn, tham uống nhất là từ khi bị bắt, vớ hàm, tôi ăn hết biết ngon, nhưng tôi muốn được ở lại Vạn Tượng, được ăn tất cả những bữa cơm do kiều bào thiết, vì không gì khoái bằng ở đất nước người, chia sẻ một chén cơm ly hương với người đồng cảnh ngộ. Nhưng ông thần khâu của tôi thật vô duyên, tôi chưa được ăn hết những bữa ăn do kiều bào dự định mời thì đã bắt buộc phải giã từ Vạn Tượng!

Sáng ngày 6-5, tôi ra phi trường Tân Sơn Nhứt đáp máy bay đi Vạn Tượng, tôi xuất trình giấy thông hành thì ban an ninh phi trường cho biết hồi cụ Trần văn Hương làm T.T. ban an ninh nhận được

một công văn cấm Chu Tử không được phép xuất ngoại bằng bất cứ phương tiện gì, ban an ninh phi trường chưa nhận được công văn giải trừ công văn cũ, vậy mặc dầu tôi có giấy thông hành hợp lệ, tạm thời xin cứ mời tôi rút về, đợi hạ bởi phân giải. Tôi không ngờ cụ Trần văn Hương lại «trù» tôi kỹ đến thế, tru đến chữ cho cả điều 9 Hiến pháp đã qui định rõ rệt quyền tự do đi lại, tự do xuất ngoại của mọi công dân. Tôi chợt nhớ, hồi tôi chữa bệnh ở Nhật, kỳ giả Okamura có đưa cho tôi coi một cái giấy thông hành của ông, giấy thông hành đi khắp thế giới, kể cả một số nước cộng sản, mỗi lần ông muốn đi nước nào chỉ cần vài phút xin visa là đi liền. Còn ở Việt Nam các bạn có biết tôi phải mất bao

hiều lâu để xin sổ thông hành đi Lào và Nhật không?

Thưa, đúng 4 tháng! 4 tháng chạy ngược xuôi gõ cửa này, đập cửa kia, vất vả, gian nan hơn Đường Tam Tạng đi Tây Trúc cầu kinh, mới lấy được cái giấy thông hành đi Nhật chữa bệnh và đi Lào quan sát, thì kể cũng là chuyện khó khăn rồi nước mắt. Nhưng chưa khỏi hải bằng câu chuyện dưới đây: Sau ba tháng vận động, ba tháng nhờ đủ các ông tai to mặt lớn, xin dùm cho cái giấy thông hành đi Nhật chữa bệnh mà chưa có kết quả tôi bắt đầu thất vọng, tôi bèn viết thư cho bác sĩ Nhật đã điều trị cho tôi cách đây 6 năm, khi tôi bị bắt, rằng tôi ít có hy vọng xin được giấy thông hành đi Nhật, đề nhờ ông coi lại dùm cái quái hàm của tôi hồi đó bị bắt vớ, ông có vớt một cái đinh vào hàm để giữ cái quái hàm, nay cái đinh đó lòi ra, mỗi khi tôi cử động mạnh thì thường bị đau đớn khó chịu lắm. Tôi cho ông biết nếu tôi không đi Nhật được tôi sẽ nhờ một bác sĩ VN điều trị dùm. Tôi tưởng viết thư cho ông để ông ta khỏi sốt ruột, chờ đợi, vì trong một thư trước, tôi đã báo cho ông biết là khoảng trung tuần tháng ba tôi sẽ tới Nhật.

Ài ngờ, một ngày sau khi tôi lấy được giấy thông hành, tôi nhận được thư trả lời của bác sĩ Nhật trong đó ông báo tin cho tôi biết, vì tôi không lấy được giấy thông hành đi Nhật Bôn ông đã quyết định ngày 16-5 sẽ tới Saigon để thăm bệnh cho tôi. Ô. ta viết: «Tôi định đi du lịch vòng Châu Á. Trong cái vòng Châu Á này, tôi không dự tính tới Saigon, nhưng đọc thư ông, tôi thấy tội nghiệp quá, tôi bèn quyết định sửa đổi lại hành trình, dành 4 ngày để thăm Saigon và xem lại cái quái hàm quái ác của ông. Không phải tôi nghĩ bác sĩ VN điều trị cho ông, thì thiếu bảo đảm đâu. Nhưng tôi đã điều trị cho ông khi ông bị bắt, lần này tôi lại điều trị cho ông thì bao giờ cũng tốt hơn là người khác điều trị! Ông cũng đừng sợ phải trả tôi nhiều tiền. Tôi quen với bác sĩ giám đốc Bệnh viện Dã Chiến Hoa Kỳ ở Saigon tôi sẽ mượn một căn phòng của ông để coi bệnh và chữa cho ông, và ông khỏi phải trả một khoản tiền nào

cũng như tôi chỉ có quyền chữa không công cho ông thôi».

Đời trớ trêu thế đấy! Xoay sở đến xây da chột trán mới lấy được cái giấy thông hành, lấy xong thì giấy thông hành hết còn cần thiết, vì gặp ông bác sĩ Nhật có quá nhiều lương tâm chức nghiệp, quá yêu nghề, quá yêu bệnh nhân. Ông bác sĩ này là 1 chuyên viên nổi tiếng ở Nhật đã làm hàm răng giả cho Lollobrigida, cho B.B cho nữ hoàng Anh. Hồi tôi bị bắt, nhờ sự giới thiệu của 1 người bạn Nhật, ông Kimura, ông đã tận tình chữa cho tôi và chỉ lấy một số tiền thù lao tượng trưng.

oOo

Đi hụt ngày 6-5, ngày 9-5 tôi lại ra phi trường một lần nữa, và lần này thì đi thoát. Đi thoát nhờ sự can thiệp của ông thứ trưởng Nội vụ Lê công Chất và Đại Tá Tổng Giám Đốc Cảnh Sát Trần văn Hai.

Nếu không có ông Lê công Chất thì chẳng bao giờ tôi xin được giấy thông hành. Cái khổ tâm của ông Chất là ở chỗ ông là học trò của cụ Hương, việc ông can thiệp để cấp thông hành cho tôi có thể làm buồn lòng một số người. Còn Đại tá Trần văn Hai, thì ngay sau khi tôi đi hụt, nhật báo Độc Lập có loan tin, ông Tổng Giám Đốc Độc báo Độc Lập, bèn gọi Đảng Giao tới văn phòng, hỏi đầu đuôi, hứa sẽ can thiệp, nói với Đảng Giao «chắc khi bị đuổi về ông Chu Tử chữ thề dữ lắm, phải không».

— Thưa ông Tổng Giám Đốc, thực tình là tôi không hề chữ thề 1 câu nào. Tôi hiểu cái số vất vả long đong của tôi. Người khác, lấy cái giấy thông hành là chuyện thường không có gì đáng nói, nhưng riêng đối với tôi, lấy được thông hành là chuyện «động trời» và tôi thành thực biết ơn tất cả những bằng hữu,

những giới chức trong chính quyền đã vận động, can thiệp cho tôi được cấp thông hành.

XXx

Máy bay cất cánh hồi 9 giờ 30. Tới Vạn Tượng 12 giờ 30.

Cảm tưởng đầu tiên khi đặt chân đến đất Vạn Tượng: V.T. không có chiến tranh, không có lính Mỹ, không có xe Jeep, không có xe camion, không có tiếng súng, không có giới nghiêm, không có nạn kẹt xe, không có nạn chợ đen Mỹ kim vì Mỹ kim được lưu hành công khai như tiền! «Kíp»! Chỉ có những ngôi chùa cổ kính, những nhà sư thâm lặng, những chiếc xe taxi kiểu Madza 1500, kiểu diêm bóng lộn.

Người VN tới Vạn Tượng không có cảm tưởng lạc lõng của kẻ đi ra nước ngoài. Ra đường, vào tiệm, đi tới đâu cũng chạm trán người Việt, nói giọng «Bắc kỳ»...

(CÒN NỮA)



THÂN GỬI VIỆT KIỀU BÊN AI-LAO

Gửi tất cả Việt kiều bên đó
Lời nôm na chứng tỏ tình thâm!
Quê nhà xa đã bao năm ??
Có xa, xa mặt nhưng lòng đừng xa ?
Đừng quên nhé, quê cha đất tổ
Hướng về đây, cố thổ thân yêu
Bảo nhau hun đúc sớm chiều
Tình thần yêu nước càng nhiều càng hay!

Nước ly loạn đắng cay, đau khổ
Nước tang thương một cô đơn trông
Dù cho hải ngoại hay trong
Lâm dân của nước phải mong nước còn!
Nước để mất dân con cũng mất
Nước không còn ruộng đất còn chăng?
Lâm dân của nước há rằng không đau!
Cầu á quốc ghi sâu mãi mãi
Hãy cùng nhau nhắc lại từng giờ
Dẫu rằng núi lở, biển khô
Tình thần yêu nước vẫn chờ dâng cao!
Xin tất cả đồng bào hãy nhớ
Có nước rồi mới có thân ta
Nước còn hơn thịt hơn da
Thịt da dẫu nát nước mà bỏ ư ??
Nhớ về nước, nhớ như nước uống
Lòng xa quê hãy hướng về đây
Đừng ham thịt béo rượu đầy
Mà quên tổ quốc lúc này ra sao!
Đừng mê mãi làm giàu sung sướng
Ngồi ung dung thụ hưởng vui chơi
Mà quên đất nước giống nòi
Đang trong khói lửa giữa hồi đau thương.
Người liêm sỉ tìm đường mà chọn
Hoặc tầm thường như bọn nô vong
Hoặc ghi vào tận đáy lòng
Ơn dân nghĩa nước cầu mong ngày đền!

TÚ KẾU

● HENRI CHARRIÈRE

BƯƠM VƯỢT NGỤC

(Tiếp theo ĐÔI SỐ 33)

● Bản dịch của PHAN HUY CHIÊM

Thế là cả lũ 16 thủ phạm trong số còn có 4 người Pháp chúng tôi đều đi tái giam xuống hầm đất để ăn bánh khô với nước lã.

Mười ngày sau Joseph Dega lại hết sức vận động để cho chúng tôi được giam trên mặt đất. Khi được lên trên sân, chúng tôi tất cả đồng ý đề ra một phút yên lặng để mặc niệm linh hồn của 3 bạn bị tử thương.

Joseph còn cho tôi biết rằng sau câu chuyện xảy ra thì tất cả bọn ma cô và gái điếm người Pháp đã cùng góp được số tiền 5000 pesos để chạy chọt với Don Grégorio cho hân đỡ hành hạ chúng tôi.

Bây giờ làm sao đây? Phải nghĩ ra một chương trình khác, chứ đâu tôi chịu thúc thủ để chờ ngày tàu đến bắt chúng tôi trở về Guyane.

Tôi được nằm yên trong một gian nhà giam công cộng và từ đó có thể nhìn rất rõ ra tường thành có lính canh gác vòng quanh khu trại giam. Tôi nhận thấy một điểm hờ hênh trong hệ thống canh gác là ở dưới mỗi điểm canh ở 4 góc thành đều có một sợi giây dài thả một cái thùng nhỏ từ mặt tường xuống đất để cho lính gác có thể gọi mua cà-phê rồi kéo lên. Tôi đã tán tỉnh được với một anh lính gác cho anh quen dùng cà phê có pha rượu pha đầu hồi của tôi. Một đêm tôi lập tâm gửi cà phê pha rượu hồi với cả thuốc ngủ nữa để chờ anh ta ngủ lăn ra, rồi tôi sẽ leo giây lên mặt thành gần chỗ anh nằm để nhảy ra ngoài. Âm mưu này bị bại lộ là vì giữa lúc đó thì anh lính gác thay phiên vừa tới nơi. Tôi đành bỏ cuộc.

Mấy ngày sau Joseph Dega tới thăm và bàn với tôi một kế hoạch khác để cho tôi mau trốn thoát nơi đây. Kế hoạch này cần phải có hỗ trợ của người ngoài nữa. Người này tức là một anh thợ điện phụ trách khu ngục thất, Joseph đã bỏ tiền ra mua chuộc được hân rồi.

Về phần tôi, tôi cũng dùng tiền bạc còn lại mua chuộc được xong xuôi sự đồng lõa của viên giám đốc và 1 đội lính gác.

Đến đêm hôm đã định, không mặt trăng trời đen như mực bỗng nhiên các đèn điện đều một loạt tắt hết. Tôi và Clousiot và một tên tù bản xứ nữa bèn dùng một chiếc móc sắt và một sợi giây tam cố để treo lên mặt thành rồi sẽ tụt ra ngoài với bộ dụng cụ ấy. Nhưng thật không may khi tôi và Clousiot vừa lên được mặt thành thì có nhện phát súng từ ổ điểm canh phía bên kia bắn tới. Hoảng hồn, tôi và Clousiot nhảy đại ra phía cao hơn mặt đất tới 9 thước Clousiot lại bị gãy lại cái chân phải của hân. Còn tôi thì bị gãy cả hai bàn chân. Anh bạn tù bản xứ thì bị bẻ đầu gối. Tức thì bọn lính gác ở các ngả đều tôi vây lấy chúng tôi rồi bắt chúng tôi bỏ lê vào trong khu nhà ngục. Cũng may mà Don Grégorio kịp tỉnh dậy ra cứu mạng cho chúng tôi, nếu không thì đã bị bọn lính gác đánh chết tươi chúng tôi rồi.

Sau vụ này một anh nhà báo Khantio liền viết một bài kể về tôi lãnh là đạo của cuộc khởi loạn trong Nhà Thờ. Tôi đã đầu độc một người lính gác và cuối cùng là tôi vừa tổ chức một cuộc vượt ngục tập thể sau khi đã làm tắt hết các đèn điện trong toàn khu do tay của một tên đồng lõa ở ngoài phố. Rồi anh ta kết luận: «Tất cả đàn chúng ở đây mong ước rằng nước Pháp tới ngay càng sớm càng hay bắt cổ tên kẻ cướp số 1 này về đùm chúng tôi.»

Từ hôm bị nạn cho đến nay tôi được 15 ngày rồi, luôn luôn tôi phải nằm trên một chiếc xe 3 bánh thường dùng để chở đồ vật — 2 chân bị gãy được buộc dựng thẳng lên hai bên thành xe như thế tôi mới đỡ đau. Theo hình quang tuyến mà các Bác sĩ cho chụp thì xương 2 gót chân tôi đều bị gãy cả.

Nhật báo ngày hôm nay cũng đăng tin là chiếc tàu «Man» sẽ cập bến vào cuối tháng này với một đoàn cảnh binh Pháp tới để lãnh chúng tôi về. Hôm nay là 12 tháng 10. Vậy chỉ còn có 18 ngày nữa thôi. Tôi nhất tâm phải đánh một ván bài cuối cùng nữa. Nhưng biết chơi là bài nào được, với 2 cái chân gãy này?

Joseph tỏ ra vô cùng thất vọng, hôm thứ năm 19 hân cùng với vợ là Annie mang quà bánh vào thăm tôi. Tôi hết sức cảm động trước tình đoàn kết của nhóm người Pháp ở đây đối với tôi và nhất là mối tình ru ái và sự tận tâm của vợ chồng Joseph hai người nhiều lần đã bất chấp đến sự nguy hiểm cho nền tự do và địa vị của họ để cố tình giúp tôi trốn thoát nơi tù đầy này. Thế mà cho đến bây giờ vẫn không có kết quả nào cả. Trong cuộc gặp gỡ, Annie có an ủi tôi bằng câu nói sau đây:

«Anh Bướm thân quý ơi! Anh đã xử dụng triệt để những khả năng của một con người để cố tìm lại lấy tự do, nhưng số mạng đã quá cay nghiệt đối với anh. Thì anh chỉ còn thiếu có cách phá cho nổ tung cái ngục số 80 này đi thôi!»

Câu nói ấy đã gây ra một ý nghĩ trong đầu óc tôi: Ừ phải! Sao ta không phá tung bỏ cái ngục quá cũ này đi? Nếu phá được thì ít ra ta cũng giúp cho dân xứ Colombie một việc là họ sẽ có một ngục thất mới với đầy đủ điều kiện vệ sinh hơn!

Theo lời hẹn chủ nhật 22 Joseph vào thăm tôi. Tôi cho hân biết ý định của tôi muốn nổ mìn phá đổ tường vòng của ngục và tôi nhờ hân mua sắm gửi cần thận vào cho tôi trong ngày thứ năm sau một gói chất nổ, một ngòi nổ và một khúc giây chuyên lửa. Tôi nhờ hân mướn sẵn cho 1 chiếc xe taxi mỗi ngày 500 pesos ngày nào cũng đến chờ tôi ở ngoài đường ngay chỗ gần hãng Medellirs từ 8 giờ sáng tới 6 giờ chiều, suốt trong 8 ngày liền kể từ thứ năm sau.

Trong những ngày chờ đợi, tôi cùng Clousiot và Maturette chuẩn bị kỹ càng kế hoạch thi hành cuộc nổ mìn. Tôi thuê sẵn bạn tù bản xứ Pablo, sức lực khỏe mạnh để sau khi tường đổ thì hân cõng tôi ra xe Taxi.

Đúng ngày thứ năm 26, Joseph sai một ông già người Pháp mang đồ tiếp tế hàng tuần cho tôi và lên giao cho tôi các thứ khác nữa.

Tôi quyết định thi hành vụ nổ ngay ngày hôm sau trong buổi sáng. Mọi người chung tôi đều được bố trí khắp nơi để che mặt bọn lính gác.

Lửa được châm vào ngòi. Một tiếng nổ khủng khiếp làm kinh động cả khu vực. Trạm gác nằm trên mặt thành đổ xuống đất mang theo cả anh Cảnh binh xuống.

Bức tường vòng bị nứt khắp nơi các tù nhân ở trong sân có thể nhìn ra đường phố được. Nhưng khôn nổi không có một lỗ nứt to nào có đủ cỡ cho chúng tôi chui ra được.

Đến giờ phút này tôi mới đành chịu là thất bại. Số mạng của tôi đã quyết định là tôi phải trở lại khám đường Cayenne, trên đảo Guyane thuộc Pháp rồi.

Sau tiếng nổ này, cảnh xáo trộn tiếng ồn ào lên đến cực độ, không sao tả nổi. Trong sân nhà giam có tới hơn 50 Cảnh binh chạy tới chạy lui. Riêng Ông giám đốc Don Grégorio thì đã thừa biết ai là thủ phạm rồi, Ông gọi tôi bảo:

— Này tên Pháp kia. Lần này là lần cuối cùng phải không?

Ông Chỉ huy Cảnh Sát thì tức giận như điên, nhưng ông cũng không dám ra lệnh hành hạ đánh đập một kẻ đã bị thương nặng như tôi nữa. Nhưng dù sao tôi cũng giơ tay xin chịu tội một mình để tránh phiền lụy cho những người khác.

oOo

Trở lại nơi cũ tù đầy

Ba ngày sau, hôm đó là 30 tháng 10 vào lúc 10 giờ sáng một đoàn 12 viên giám thị từ Cayenne tới, đều mặc đồng phục màu trang để nhận lãnh chúng tôi. Trước khi đi, người ta cũng tổ chức một lễ bàn giao đơn giản. Sau khi kiểm soát căn cước của chúng tôi, viên Lãnh sự Pháp ký nhận vào một văn kiện của viên thẩm phán địa phương. Tất cả các người chứng kiến buổi bàn giao này đều ngạc nhiên trước thái độ hòa nhã và thân thiện của các giám thị đối với chúng tôi. Viên chỉ huy đoàn hộ tống, thiếu tá Boursal, tỏ vẻ băn khoăn về tình trạng bệnh tật của tôi. Ông nhìn vào 2 bàn chân tôi rồi nói rằng tôi sẽ được điều trị ở trên tàu do 1 viên y tá khá giỏi.

Ở trong tàu chúng tôi bị nhốt ở dưới hầm và 2 chân luôn luôn bị cột vào một thanh sắt, lại thêm khí hậu nóng bức nên cuộc hành trình trở nên vô cùng khổ cực. Khi tàu đậu lại ở một bến ở đảo Trinidad để lấy thêm than đốt, một viên sĩ quan Hải quân Anh xuống khám tàu thấy chúng tôi bị xích chân liền can thiệp với chủ tàu bắt phải cởi xích của chúng tôi ra, theo luật của Hải quân Hoàng gia Anh cấm không được xích buộc người ở dưới tàu.

.... Kia con sông con Maroni với giòng nước đục của nó đã hện ra trước mắt chúng tôi. Tất cả mọi người đều đứng trên boong tàu. Mặt trời gay gắt của khu nhiệt đới đã bắt đầu đốt nóng dẻo đất này. Đúng 9 giờ sáng, tôi lại được nhìn thấy lại cái cửa sông này và từ từ chúng tôi lại trở về nơi xưa đất cũ. Các bạn tù của tôi đều im lặng. Còn các viên giám thị thì đều tỏ vẻ hả hê được về tới nhà sau một cuộc du hành khá gian nan vì biển động, sóng gió liên miên

oOo

Ngày 16 tháng 11-1934

Trên bến tàu người đông tấp nập. Dường như ai cũng muốn chờ xem mặt những kẻ phiêu lưu từ phương xa trở về. Hôm tàu chúng tôi tới bến lại đúng vào ngày chủ nhật nên mọi người trong cái xã hội nhàn hạ này đều coi đây như một cuộc đi chơi giải trí. Tại tôi nghe rõ có nhiều người chỉ chỗ vào chúng tôi rồi nói:

— Người bị thương là thằng Broom đấy. Người kia là Clousiot còn người kia nữa là Maturette phải không? ...v.v...

Trong trại giam, tất cả 600 tù nhân đều được đặt ra xếp hàng trước cửa. Người mà tôi nhìn thấy trước nhất là anh François Sierra đương cúi qua cửa sổ Nhà Thuốc để nhìn chúng tôi. Nhìn thấy anh tôi cảm ngay thấy anh có vẻ buồn thảm thía chân thật. Viên chỉ huy ngục thất ra máy phóng thanh nói to:

« Hỡi các tù nhân, các anh đã thấy sự vượt ngục là vô ích chưa? Các anh có trốn tới đâu thì người ta cũng giải về trả lại đây. Năm tù nhân vượt ngục kia sẽ nhận lãnh được gì sau đây? Chắc chắn sẽ mang thêm một cái án nữa là bị phát lưu ra đảo Saint Joseph rồi là bị cấm cố trên đảo Ile du Salut.»

Mấy phút sau bọn chúng tôi bị đưa vào giam trong một xà lim đặc biệt trong khu «phòng vết tối đen». Vừa tới nơi tôi yêu cầu xin cho điều trị hai bàn chân gãy đương làm mủ và xưng to, còn Clousiot thì xin điều chỉnh lại sự boc bột vào bên chân bị gãy. Chúng tôi thử cố nèo thế họa may họ cho đi nằm nhà thương chẳng? Một lúc sau anh Y-ta François Sierra cũng vào thăm tôi với một tên Giám thị:

— Thế nào Broom? Có được mạnh giỏi không?

— Tôi đau lắm anh ạ, muốn được vào nằm Nhà Thương.

Hôm sau Sierra lại vào bôi thuốc và nắn bóp cho tôi và bảo sẽ:

— Không thể xin cho anh điều ấy được. Nếu anh muốn tôi cố xin cho anh ra nằm ở phòng công cộng cho đỡ hịu quạnh vậy.

Thời đành vậy, việc cần ngay cho tôi bây giờ là phải chữa cho khỏi hai chân đã.

Ít ra cũng 3 tháng nữa mới phải ra trước Tòa Án. Tháng thứ nhất tập đi, tháng thứ hai hoạch định chương trình rồi đến tháng thứ ba thì: thôi xin chào các ông, tôi thắng tiến về phía Honduras thuộc Anh. Lần này thì nhất quyết không để cho ai bắt tôi lại được nữa!

Trong ngày hôm qua tức là 3 ngày sau khi đến đây, người ta mang tôi ra giam ở nhà giam công cộng. Trong nhà này có độ 40 tù nhân chờ ngày ra trước Tòa Án Bình. Họ bị can đứ các trọng tội nào là đốt nhà cướp của, sát nhân, vượt ngục và có cả tội ăn thịt người nữa. Họ điều biết những thành tích về vượt ngục của tôi nên họ rất kính nể tôi và hứa nếu tôi cần gì cho dịp sau nữa thì họ sẽ hết sức giúp.

Sau 3 tuần lễ tôi đã bước đi được khá lắm. Tôi chỉ còn thấy đau chân mỗi khi trời đổ mưa thôi. Tôi cảm thấy có đủ sức lực để bắt đầu hành động được rồi. Nhưng biết làm sao đây? Trong cả tuần lễ chủ tâm dò dẫm cứu xét, tôi thấy hệ thống canh phòng ở đây quá chặt chẽ, khiến cho tôi tự nghĩ đành là phải chịu đựng lấy hình phạt cấm cố trên đảo St. Joseph thôi. Ngục thất này đã có tiếng là khủng

kh khiếp từ xưa tới nay. Người ta thường gọi nó là «lo sát sinh của loài người». Người ta còn bảo tôi rằng từ 80 năm nay nghĩa là từ ngày sáng lập, chưa một tù nhân nào trốn thoát khỏi nơi đây.

Tôi tính dù là có bị tối đa là 5 năm cấm cố đến khi mãn hạn tôi cũng mới 33 tuổi. Trong thời gian ấy nếu tôi không vượt ngục được, thì tôi cũng phải giữ gìn thân thể cho cường tráng luôn. Năm năm hoàn toàn cô độc, thật là khó khăn cho tôi khỏi phát điên. Tôi vẫn còn khá tiền bạc ở trong người. Vậy tôi nhất định sẽ một là ăn uống bổ dưỡng cho đầy đủ và hai là giữ tri óc cho được bình tĩnh không nghĩ tới những chuyện xây cất lâu dài ở Y pha Nho nữa và cũng không thêm nghĩ tới việc báo thù những kẻ đã hại mình nữa.

Tôi kể lại những ý định trên đây cho Clousiot nghe. Tôi rất hài lòng thấy hắn tươi tỉnh hẳn người lên.

Còn 15 ngày nữa Tòa Án sẽ họp để xét xử chúng tôi. Có nhiều tin đồn là viên Thiếu tá Chánh thẩm là người rất nghiêm khắc nhưng ông ít khi tin những lời bá cáo lăng nhăng của bên Hành Chính. Tôi cho đó là một điều hay cho chúng tôi.

Maturette bị giam ở xà lim từ hôm đến đây. Còn có tôi và Clousiot bị đưa ra xử. Hai chúng tôi từ chối sự hiện diện của một viên Giám thị đóng vai luật sư biện hộ cho chúng tôi. Tòa quyết định cho phép tôi làm phát ngôn viên cho cả bọn và tự cãi lấy.

Vụ xử án

Buổi sáng hôm ấy chúng tôi được cạo râu cắt tóc, đi giày và vận quần áo sạch sẽ để chờ giờ ra Tòa. Clousiot đã được tháo bột ở chân gãy và đã đi lại được từ 15 ngày nay rồi.

Phiên Tòa Án quân sự này đã họp từ 5 ngày nay rồi và đã lần lượt xử các vụ án khác. Sáng hôm Tòa xử đến vụ chúng tôi, đúng 7 giờ một ông Thiếu tá mặc quân phục tiến vào phòng, đi theo sau là một Đại Úy lục quân đã có tuổi cùng với một Trung Úy 2 sĩ quan này đều là Bồi thẩm.

Ở phía tay phải một viên giám thị đeo lon đại úy làm Ủy viên chính phủ đứng lên buộc tội. Ông này kêu:

— Vụ Charrière, Clousiot và Maturette.

Chúng tôi đứng trước bàn xử độ 4 thước nên tôi nhìn được rõ ông Thiếu tá năm nay độ 45 tuổi, tóc đã hoa râm, bộ mặt kh c khô do ảnh hưởng của cuộc đời sống lâu năm trong vùng sa mạc này. Bộ lông mày rậm nằm trên cặp mắt đen nhánh trông có vẻ uy nghiêm lắm. Rõ là một mẫu người quân nhân chính cống. Nhân quang ông không có vẻ hung hãn lắm.

Viên Đại úy Ủy viên chính phủ tấn công chúng tôi bằng những lời lẽ quá đa. Có lẽ vì thế mà ông không giữ được phần thắng về phía ông. Ông ta đã đại dột đưa ra luận điệu sau đây: «Bọn tù

nhân này đã mang rêu rao ra các ngoại bang xa xăm những đềm vô vinh dự của nước Pháp. Xa như xứ Colombier rồi đến Trinidad, Curaçao, các quốc gia này chắc đã được nghe rõ bọn này vu khống chế độ ngục tù của nước Pháp ta...»

Thiếu tá Chánh Thẩm phán truyền cho tôi kể lại vắn tắt cuộc phiêu lưu khá dài của chúng tôi.

Tôi liền kể cho Tòa nghe cuộc hành trình trên mặt biển cho đến Trinidad. Những cử chỉ nhân đạo của gia đình Bác sỹ Bowen — long bác ái của cha Đạo Irène de Bruyne ở Curaçao quãng đời sống của tôi với dân Da Đen — rồi đến những nhà giam lặt lội ở Santa Marta...

Sau đó Tòa tuyên bố nghỉ 15 phút rồi lại họp.

Tôi được phép tự cãi lấy và biện hộ cho cả 2 bạn kia nữa. Nghe xong Thiếu Tá Chánh thẩm ngoảnh sang hai bên nói chuyện thì thầm với hai ông Bồi Thẩm — rồi ông dơ búa đập búa xuống bàn:

— Các bị cáo đứng dậy!

Tất cả ba chúng tôi đều đứng dậy người thẳng như ba cái cọc — Chúng tôi chờ đợi.

Ông Chánh thẩm tuyên án:

«Tòa không xét xử tội trạng mưu sát vì không đủ yếu tố buộc tội.

«Còn về tội trạng vượt ngục thì có đủ chứng cứ rõ ràng. Tòa phạt các anh mỗi người 2 năm cấm cố.

Tất cả chúng tôi đều nói: «cảm ơn Thiếu tá.» Và riêng tôi còn nói thêm: «xin cảm ơn cả Tòa.»

Trong phòng họp bọn giám thị tới dự thính đều tỏ vẻ hết sức ngạc nhiên.

Đến khi chúng tôi trở về tới nhà giam. Các bạn tù đều tỏ vẻ hài lòng về bản án ấy, cho đến bọn tôi tệ nhất cũng tán thưởng sự may mắn của chúng tôi.

Viên y tá François Sierra chạy lại ôm lấy tôi hôn. Nó mừng như điên!

QUẦN ĐẢO SALUT

Lúc tới nơi

Ngày mai đây là ngày chúng tôi phải xuống tàu ra quần đảo Salut. Biết bao nhiêu công lao tranh đấu, mà đến giờ đây lại sắp sửa phải bị giam suốt đời. Trước tiên là phải qua 2 năm cấm cố trên đảo Saint Joseph. Tôi mong sẽ cải chính cái tên «ăn thịt người» mà các tù nhân đã gán cho nó. Tôi đã thua một keo nhưng tôi không có tâm hồn của kẻ bại trận.

Tôi phải tự cho là thỏa mãn với cái án hai năm cấm cố này ở trong một nhà giam riêng biệt trong khu ngục thất. Như tôi đã tự hứa, tôi sẽ không để

cho trí não tôi bị lung lạc do tình trạng cô độc: Tôi phải giữ mình tôi cho mạnh mẽ, h lặn và hưởng mức tự do cũng như bất cứ một bạn tù nào ở cùng trên hòn đảo này. Đến khi mãn hạn cấm cố tôi cũng chỉ mới có 30 tuổi thôi.

Sáng hôm sau mới tinh sương người ta dẫn chúng tôi xuống tàu để ra đảo. Tất cả 26 người đều được chất xuống một chiếc tàu cũ rích 400 tấn tên là Tanon chuyên chạy khứ hồi trên quãng duyên hải Cayenne — quần đảo Salut và Saint Laurent. Bọn tù nhân chúng tôi được xếp hàng hai, chân xích tay khóa. Chia thành 2 nhóm 8 người tiến trước, mỗi nhóm với 4 tên giám thị võ trang bằng súng trường, và 1 nhóm 10 người đi sau cùng với 6 giám thị và 2 đội trưởng chỉ huy. Tất cả đều được tập trung trên boong tàu đứng chật nít h đến nỗi chỉ cần một cơn gió mạnh làm lắc tàu là chúng tôi sẽ đều bị nghẹt thở.

Định tâm không nghĩ ngợi gì trong chuyến đi này, tôi chỉ tìm cách tiêu khiển giải trí bằng trò chọc cười họ chơi. Đứng gần tôi nhất là một tên giám thị có bộ mặt «đura đura ma», tôi liền nói to với anh ta:

— Với những bộ xích sắt chân này nếu cái tàu mục này bị đắm, thì làm sao chúng tôi thoát chết đuối được.

Thấy tôi nói vậy anh giám thị đương ngủ gật tỉnh dậy trả lời tôi:

— Các anh chết đuối thì kệ xác các anh. Tôi chỉ biết là người trên đã ra lệnh cho tôi xích các anh lại. Có gì xảy ra, trách nhiệm là ở các cấp trên đã ra lệnh ấy.

— Phải! Thưa ông giám thị, ông nói có lý lắm. Có xích chân hay không xích chân cũng không làm sao nhưng đến khi cái quan tài này vỡ ra ở giữa đường thì tất cả mọi người đều cùng nhau xuống đáy biển, kể cả các ông nữa.

(CÒN NỮA)



THUỐC MỚI
VIÊN BOC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

PHÚ TÂN-TRÍ

Quối năm quý tị (1833) đời vua Thánh Tổ, nhân có nguy Khôi nổi loạn, sai người sang cầu cứu Tiêm La, quân Tiêm La thủy bộ 5 đạo sang đánh phá VN. Đạo thứ nhất đi đường thủy gồm 100 chiến thuyền tiến đánh Hà Tiên. Đạo thứ hai theo đường bộ đánh lấy Nam Vang rồi tiến vào khuấy phá Châu Đốc, An Giang. Đạo thứ ba đánh mặt Cam Lộ. Đạo thứ tư đánh Cam Cát, Cam Môn. Đạo thứ năm đánh Trấn Ninh. Tuy Tiêm La chia quân làm năm đạo cùng tiến, nhưng chủ ý là cốt đánh chiếm Chân Lạp và Nam Kỳ mà thôi, các đạo khác chỉ cốt phân chia lực lượng ta.

Tại Nam Kỳ, Trương Minh Giảng, Nguyễn Văn Xuân đánh lui quân Tiêm La ở sông Cỏ Càng, đuổi theo đến tận Nam Vang, đưa vua Chân Lạp là Nặng Ông Chân về nước, chém tướng bắt binh, lấy được súng ống không biết bao nhiêu mà kể.

Tại Cam Lộ, Cam Cát, Cam Môn, Trấn Ninh, quân ta cũng đánh tan quân Tiêm La, uy thế rất mạnh. Các tù trưởng các nơi như Trấn Ninh, Tam Động, các bản Mường gần Cam Lộ, đại khái là đất Sầm Nưa, Trấn Ninh, Cam Môn, Savanna-khet đều xin nội thuộc vào VN.

oOo

Nếu nay chúng ta bỏ tên cũ điên tên mới vào, thì câu chuyện quân VN tiến lên Cam Bốt, Lào thật không khác gì năm quý tị. Hiện quân VN cũng chia làm năm đạo chính tiến đánh Cam Bốt và Lào. Đạo Thủy quân và TQLC theo đường sông Cửu Long tiến lên Nam Vang, ba đạo quân vượt biên giới ở ba nơi khác nhau, thuộc quân đoàn 3, 4 và 2 cũng đang tiến sang đất Cam Bốt tiêu trừ giặc (không phải là giặc Tiêm La mà là cộng sản), và mới đây nhất một đạo quân thuộc quân đoàn 2 cũng đã tiến sang Lào. Bây giờ muốn giống lịch sử năm quý tị, chỉ cần có một đạo quân từ Cam Lộ, Đông Hà tiến lên đánh vào vùng Trung và hạ Lào, và việc này chắc cũng sẽ xảy ra trong ít lâu: 1 đạo quân thuộc quân đoàn 1 sẽ từ Cam Lộ tiến sang Lào.

Về mặt địa lý, vùng Đông Dương là một khối duy nhất, chỉ có 1 biên giới

nguyễn hữu đông



mặt trận Lào, Cam Bốt. lịch sử lặp lại

thiên nhiên đáng kể là sông Cửu Long ngăn chia Đông Dương và Thái Lan. Dãy Trường Sơn về phía Bắc khá hiểm trở khả dĩ còn làm chậm trễ cuộc Tây Tiến của dân tộc Việt, nhưng về phía Nam thì không đáng ngăn bước chân Tây tiến của dân tộc Việt. Ngày xưa, Tiêm La đã gây cơ cho đại quân VN tiến lên Lào và Chân Lạp. Ngày nay chẳng hiểu do sự đồng tình nào, hay do những huyền diệu của lịch sử, quân cộng sản VN đã sử dụng đất Lào và Cam Bốt làm hậu cứ an toàn, và cũng tạo cơ và cơ hội cho đại quân VNCH tiến lên Lào và Cam Bốt, dĩ nhiên không phải để bảo hộ, nhưng là để giúp các quốc gia này chống cộng hay hơn, hữu hiệu hơn, cũng chẳng khác chi những sự giúp đỡ của các nước lớn với các nước nhỏ, cũng chẳng khác chi Mỹ giúp ta chống cộng, BV giúp Lào Miền chống Mỹ, Tàu Nga giúp BV chống Mỹ v.v....

VNCH đem quân sang Lào hay Cam Bốt giúp các chính phủ tại đây chống cộng chẳng những thuận tình mà cũng thuận lý, và nhất là

rất thuận đường địa lý và đường lịch sử. Tuy vậy để cho đánh chánh ngôn thuận, thiết tưởng VNCH nên làm thêm một vài việc có tính cách chính trị và ngoại giao, chẳng hạn như tạo nên một mặt trận, một liên bang Đông Dương không cộng sản, đối diện và đối đầu với mặt trận các dân tộc Đ.D. cộng sản vừa thành lập non tháng nay, gồm BV, VC, Pathet Lào: Mặt Trận Thống Nhất Dân Tộc Kam Pút Chia của Xi Ha Núc.

Ngày xưa VN cũng đã từng lập nên một mặt trận như vậy, một liên bang như vậy, nhưng khi đó chưa có cộng sản, nên không dùng để chống cộng mà được dùng để chống quân Tiêm La. Ngày nay Tiêm La tức là Thái Lan trở thành bạn rồi, thì chỉ cần thay đổi thủ, không cần thay công thức. Cái thế quốc tế và thời đại cũng đòi hỏi các nhược tiểu liên kết lại với nhau, chẳng những để tự vệ chống lại các đe dọa quân sự, mà còn để tạo thêm những cơ hội và phương tiện để phát triển kinh tế nữa. Việc này trước sau nó cũng

thành, chỉ có điều đáng lo là nó thành dưới sự chủ xướng và phối hợp của VNCH hay BV? Bây giờ cơ hội thật là thuận tiện để lập một mặt trận Đông Dương không cộng sản, vì đe dọa cộng sản đang làm cho nhiều quốc gia lo ngại, và có thể ủng hộ đề nghị này. Mặt khác nó có thể đem lại cho hành động can thiệp bằng quân sự của VNCH trở nên chính đáng hơn.

oOo

Mặt trận Cam Bốt đã được mở từ gần 1 tháng nay, và thu gặt nhiều kết quả quân sự khả quan. Tuy nhiên việc tiến quân sâu vào nội địa Cam Bốt có thể gây nên một số khó khăn cho quân đội VNCH. Quân đội VNCH phải rải mỏng, lại phải hao phí một số quân bảo vệ các trục tiếp tế. Hiện nay quân đội VN đang cố trao nhiệm vụ bảo vệ diện địa cho quân đội Cam Bốt, nhưng xem chừng quân đội Cam Bốt khó đảm trách nổi, một khi quân đội VNCH truy kích sâu vào nội địa Cam Bốt, bỏ trống hậu tuyến. Lúc đó cộng quân có thể tình chuyện cắt đứt các đường tiếp tế, khuấy phá hậu tuyến của ta trong mặt trận Cam Bốt. Nhờ khả năng di động nhanh chóng, quân lực VN có thể đối phó được với đe dọa này.

Mặt trận Lào tuy khó mà dễ hơn. Những vùng tiến quân của quân VN tại Lào phần lớn là những vùng hoang vu, các đơn vị hành quân không gặp vấn đề giao tiếp với dân bản xứ, cũng không cần phải hao tổn quân bảo vệ các thành phố, hay khu dân cư giữ gìn chính phủ Lào. Quân đội VN cũng không cần chiếm giữ và bảo vệ bất cứ một vùng đất nào, và các cuộc hành quân diễn ra với tính cách thần tốc quân sự, hết như ở trên sa bàn, theo đúng các bài học của binh thư. Những cuộc hành quân này cũng chỉ là những cuộc đột kích, do đó không đặt thành vấn đề tai tiếng chinh phục lãnh thổ một nước láng giềng.

Theo tiết lộ của ngoại trưởng Trần văn Lắm và bộ trưởng quốc phòng Mỹ Melvin Laird thì những hành quân đột kích vào đất Lào đã có từ lâu nay, tuy ở một qui mô nhỏ hẹp hơn,

với những mục tiêu giới hạn hơn, và đặc biệt là được giữ kín.

Giữ kín có chỗ lợi của nó, nhưng công bố lên cũng có cái lợi riêng. Bây giờ khi các nhà lãnh đạo Việt Mỹ công bố các cuộc hành quân vào đất Lào, hẳn là nhắm vào cái lợi của việc làm đó. Cái lợi đó là cảnh cáo cho quân cộng sản biết rằng bây giờ sau Cam Bốt, Lào cũng không còn được coi là vùng bất khả xâm phạm đối với quân Đồng Minh, và khi cần quân Đồng Minh không quan tâm đến những đường ranh giới mập mờ giữa ba quốc gia Đông Dương làm chi. Cả vĩ tuyến 17 phân chia Nam Bắc, do hiệp định Geneve bày ra có lúc cũng không cần phải được tôn trọng. Lời cảnh cáo này có lẽ chỉ được BV cửu xét một cách nghiêm chỉnh, khi nào đại quân VN và Đồng Minh theo đường Cam Lộ tiến lên Lào, và bất chấp vĩ tuyến 17, cứ sẵn sàng cộng quân bất cứ ở đâu trên đất Lào. BV lại càng cửu xét nghiêm chỉnh lời cảnh cáo này, khi nào liên quân đồng minh mở thêm mặt trận mới từ Thái Lan đánh thọc sang, và việc này nếu chưa xảy ra cũng có thể xảy ra trong tương lai gần.

Nhưng có một điều hơi sai sác vở nhà binh, là các cuộc hành quân ra khỏi biên giới Nam VN đã được tổ chức theo chiến pháp nà sách, được người xưa gọi là tầm ăn dàu, hay vết dàu loang trong lúc đáng lý phải được tổ chức ở ạt, nhanh chóng, theo cái gọi là thể chẻ tre. Đáng lý quân đồng minh phải đột ngột và cùng lúc mở các mặt trận khắp Cam Bốt và Lào không cần đặt giới hạn 21 dặm cách biên giới làm gì. Không phải là ngu đại hay vô tình mà Mỹ làm cái việc sai sách này, mà chính là có ý như thế để cho lời cảnh cáo với VC và BV thấm từ từ. Mỹ làm chuyện chiến tranh ở Đông Dương không phải cốt tiêu diệt cộng sản VC hay BV, mà chỉ cốt để mời được VC và BV vào một hội nghị, và còn định sắp xếp cho VC và BV vào một giải pháp chính trị tại VN Đông Dương và Đông Nam Á. Nếu quyết tiêu diệt cộng sản thì Mỹ có nhiều cách làm thật dễ dàng, nhưng làm cho C.S phải ngồi vào bàn thương thuyết, và từ thương thuyết chấp nhận một giải pháp chính trị do Mỹ đưa ra

thì rất khó. Phải dôn cách nào cho cộng sản kết đến cái độ phải thấy sướng khi vào bàn hội nghị, cũng lại phải làm cho BV và VC mê đất Lào, để chịu mất Nam VN mà đổi lấy vài vùng đất hoang ở Lào.

Tất cả chính sách ngoại giao của Mỹ dựa trên lý thuyết cây roi và củ cà rốt. Những cuộc hành quân ở Nam VN, Lào, Cam Bốt là những ngọn roi sát đầu điếu quất vào VC và BV, nhưng đất Lào, hứa hẹn cho BV và VC vài mảnh đất lập nghiệp ở Bắc vĩ tuyến 17, thuộc lãnh thổ Lào, là củ cà rốt khá ngon lành đối với những kẻ đang chạy long nhong khắp VN, Cam Bốt Lào.

oOo

Những cuộc hành quân ở Cam Bốt, hay ở Lào, tuy phần lớn do quân đội VNCH đảm trách, nhưng nằm trong kế hoạch, chủ trương và mệnh lệnh của Mỹ. Những mệnh lệnh này không phải do một bộ tư lệnh hỗn hợp Việt Mỹ đưa ra, mà do bộ tham mưu của quân đội Mỹ từ Ngũ Giác Đài nghiên cứu và thực hiện.

Đối với quốc gia, và quân đội VNCH, vấn đề đặt thành không phải là thực hiện đúng kế hoạch của Mỹ (dù phần nghiên cứu chiến thuật được giao cho một bộ phận của quân đội VNCH đảm trách trước đây 6 tháng), mà là làm cách nào lợi dụng được sự trùng hợp giữa chiến thuật chiến lược Mỹ, với diễn trình lịch sử VN, để làm lợi cho những quyền lợi tối thượng của VN.

Ngày nay VNCH không cần thiết phải mở rộng lãnh thổ, thôn tính các quốc gia láng giềng, nhưng rất cần và rất nên bành trướng ảnh hưởng chính trị của mình ra khỏi biên giới, bắt đầu từ các quốc gia láng giềng. Với các cuộc hành quân sang Lào và Cam Bốt, tuy VN không hoàn toàn chủ động, nhưng cũng là một vai chính, đủ mạnh để tạo một áp lực có thể làm cho Lào và Cam Bốt phải lưu ý đến những đề nghị của VNCH.

Có điều là lịch sử đã chơi khăm những nhà lãnh đạo VN tiên phong. Hồ Chí Minh và Ngô đình Diệm đã từng nghĩ đến việc bành trướng ảnh hưởng chính trị và kinh tế vào Lào VN lên Cam Bốt và Lào, nhưng

cả hai ông này đều chết trước khi thực hiện được giấc mộng đó, và ngày nay kẻ nhìn thấy con đường vào Vạn Tượng và Nam Vang lại là những nhân vật trước đây chỉ ở hàng tòi tở của hai vị. Như thế mới thấy rõ rằng lịch sử không cần đến những vị anh hùng tưởng mình là rốn của vũ trụ. Tuy nhiên vẫn có điều đáng tiếc là anh hùng làm lịch sử thì đẹp và mau hơn bọn bất tài. Qua những biến cố mới đây chúng ta lại càng nên lạc quan và tin tưởng ở sự huyền diệu của lịch sử VN Pháp đã tưởng có thể lấy dây Trường Sơn cầm chân được dân tộc VN, và Mỹ thực tâm cũng chẳng muốn cho dân tộc VN vượt Trường Sơn Nhưng chiến cuộc kéo dài đã bắt buộc Mỹ phải xử dụng người VN ở chiến trường ngoài biên giới và Mỹ đã đành mở cửa cho quân VN lên Cam Bốt và Lào.

Hiện nay chính Mỹ cũng tìm cách để kiềm chế vai trò ảnh hưởng của VN ở Lào và Cam Bốt, bằng nhiều cách. Một trong những cách mà các nhà lãnh đạo VN nên lưu ý để phòng, là bên cạnh những lực lượng thuần túy VNCH, Mỹ đang đem vào Cam Bốt và Lào những đơn vị không trực thuộc quyền chỉ huy của chính phủ và quân đội VNCH, dù họ vẫn là người Việt. Trong số đó có những đơn vị LLDB, hay Biệt Kích hay Dân Sự Chiến đấu Việt gốc Miền, cùng với một vài đơn vị Hòa Hảo ly khai do Mỹ huấn luyện võ trang và tài trợ. Âm mưu này của Mỹ cũng sẽ bị diễn trình lịch sử VN phá vỡ dễ dàng. Những đơn vị võ trang do Mỹ tài trợ lúc nào cũng tự biết họ là dân VN, và đến lúc Mỹ muốn hướng dẫn hành động của họ trái với quyền lợi VN, chưa hẳn họ đã tuân lệnh. Tốt nhất Mỹ nên cảnh giác, và sáng suốt, nghiên cứu lại lịch sử VN, và giúp một tay đẩy lịch sử đó đi xuôi chiều, và như thế đáng được dân tộc VN ghi ơn, mà còn có lợi cho chiến lược ngăn chống cộng sản Á Châu của Mỹ nữa. Trong số các nhà lãnh đạo của Mỹ hẳn cũng có một số hiểu điều này, và một vài dấu hiệu cho thấy một vài việc làm của Mỹ không trái với mong ước này là bao nhiêu.

Những kẻ lãnh đạo dân tộc VN hiện nay, ở cả Nam và Bắc đều

đang có một cơ hội tốt nhất, hiếm nhất để làm được việc hữu ích cho dân tộc, quốc gia. BV đã đưa quân vào Cam Bốt và Lào, nếu tham lam quá, muốn đánh chiếm cả Nam VN, thôn tính Cam Bốt, Lào một lúc, có thể không đủ sức, gây phản ứng quá mạnh trên thế giới và sẽ bị ngăn trở. Vậy phía BV nên bằng lòng với một phần đất Lào, từ phía bắc vĩ tuyến 17 trở ra. Ngăn ấy lãnh thổ hoang vu, rộng lớn, với vài triệu dân Lào thừa thớt, đủ để giúp BV giải quyết nạn nhân mãn ở châu thổ sông Hồng Hà.

Nam VN lại cần phải nắm chắc cơ hội ngàn năm một thuở này, cố vươn lên nắm lấy sức mạnh, phát triển sức mạnh quân sự, quân binh lực lượng với phe cộng sản, để có thể điều đình ngang hàng không phải với VC mà là với BV, và nói thẳng cho họ hay rằng : thời chúng ta cùng người VN, tạm thời hãy nhẫn nhục mỗi bên ở một phía của vĩ tuyến 17, nhưng không phải chỉ ở phía Đông Trường Sơn, mà là phía Đông Cửu Long. Đồng thời Nam VN phải giải quyết Việt Kiều tại Cam Bốt không phải theo chiều hướng hồi hương mà là theo chiều hướng di dân thêm lên Cam Bốt. Hiện nay Việt Kiều bị khủng bố, đe dọa vì họ sống rải rác, không có tổ chức, và đang bị nghi ngờ là theo cộng sản. Tại sao Chính phủ không tính chuyện tập trung Việt Kiều vào một vài khu vực riêng biệt, trực thuộc hành chánh vào Chính phủ Cam Bốt, nhưng về văn hóa, an ninh thì do Chính Phủ VNCH đảm trách? Những tỉnh biên giới hiện đang do quân đội VN kiểm soát là những khu tập trung Việt Kiều tốt nhất.

Ngày nay VN không những đang gặp cơ hội để lãnh đạo bán đảo ĐĐ và Đông Nam Á, mà còn gặp một cơ hội hiếm có để Nam Bắc thương thuyết trực tiếp và riêng biệt với nhau, không có sự tham dự của bất cứ cường quốc nào, về một phương thức hòa bình hoàn toàn VN. Nếu vì tự ái, vì khinh miệt hay khiếp sợ lẫn nhau, Nam Bắc VN bỏ qua cơ hội này thì hòa bình vẫn có thể đến nhưng đến từ những bàn tay ngoại quốc với những công thức do ngoại quốc soạn thảo, và không hẳn đã phù hợp những quyền lợi chính đáng của VN.

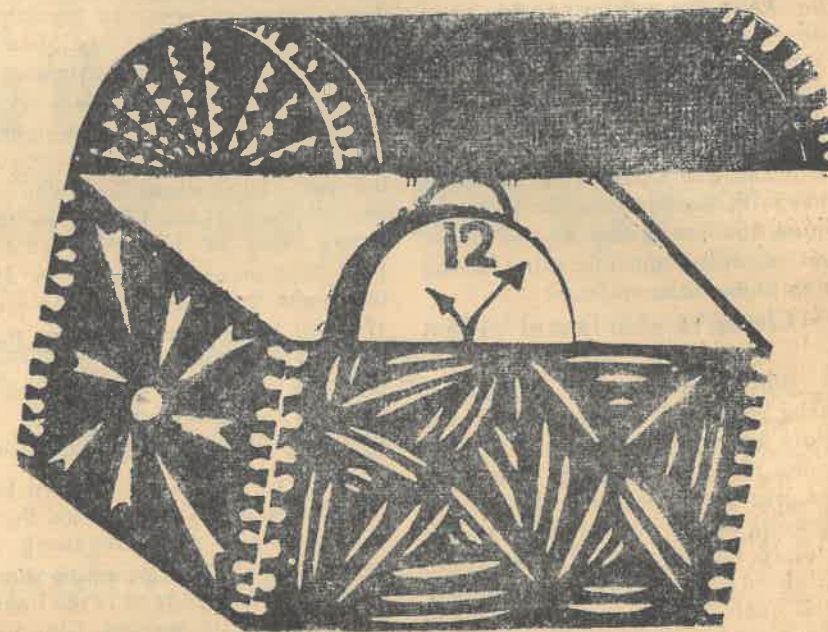
1) Những chuyến đi của Lê Duẩn và thế kệt của Bắc Việt

Nguồn tin UPI từ Luân-Đôn đánh đi ngày 15-5-1970 được các báo Saigon đăng tải lại cho hay Lê Duẩn đệ nhất bí thư đảng Cộng Sản VN và là người kế nghiệp Hồ Chí Minh đã đi lại nhiều lần giữa Bắc Kinh và Mạc Tư Khoa để làm một cuộc vận động vô vọng phối hợp hành động giữa hai nước đàn anh cộng sản.

Ai cũng biết rằng hầu hết sức mạnh quân sự của Bắc Việt là do sự viện trợ vũ khí của Nga Sô trong khi Trung Cộng thực sự không giúp đỡ gì nhiều Bắc Việt : 85% vũ khí của Bắc Việt là do Nga Sô viện trợ. Trong quá khứ số vũ khí do Nga Sô giúp Bắc Việt vẫn được chuyển qua lãnh thổ Trung Cộng, nhưng từ lâu rồi Trung Cộng đã không cho phép Nga Sô xử dụng con đường này nữa, bắt buộc Nga Sô phải chở vũ khí viện trợ cho Bắc Việt bằng đường thủy qua kinh Suez và trong thời kỳ kinh Suez bị phong tỏa qua mũi Hảo Vọng cực Nam của Phi Châu. Đối với Nga Sô cũng như đối với Trung Cộng Bắc Việt là cửa ngõ xuống Đông Nam Á, và Đông Nam Á là bước đầu tiên của Cộng Sản Quốc Tế trên đường chinh phục thế giới, vì theo kế hoạch của Lê Nin thì «từ Mạc Tư Khoa đến Ba Lê, Luân Đôn, và Hoa Thịnh Đốn, con đường Bắc Kinh, Hà Nội, Can Cút Ta là con đường gần nhất» nó sẽ giúp cho Nga Sô tiến bề vòng quanh Âu châu vốn là một thành trì kiên cố của Tư Bản Tây Phương để bành trướng thế lực khắp năm châu. Cho nên Nga Sô phải đặc biệt giúp đỡ Bắc Việt trong chiến tranh xâm lăng của BV xuống miền Nam VN, sang Ai Lao và Cao miên. Hiện nay các kho vũ khí của BV có thể coi là đã cạn sau những cuộc hành quân quy mô của quân đội Việt Mỹ bên Cao miên cho nên vấn đề tiếp vận vũ khí cho BV được đặt ra một cách khẩn thiết. Con đường đi vòng quanh Phi châu xa xôi diệu vợi trong khi nhu cầu chiến trường cấp bách. Nguồn tin UPI cho biết Lê Duẩn đã đem sang Bắc Kinh lời yêu cầu của Mạc Tư Khoa xin Bắc Kinh giải

THẾ KẾT CỦA BẮC VIỆT :

Trung Hoa đã sẵn sàng hy sinh Bắc Việt



Hoàng v. Đức

2) Không làm gì có hành động phối hợp giữa Trung Cộng và Nga Sô ở Đông Nam Á để đối phó với Hoa Kỳ.

Không cho phép Nga Sô chuyển chở vũ khí qua lãnh thổ của mình để giúp cho Bắc Việt theo đuổi chiến tranh chống Hoa Kỳ ý đồ của Trung Cộng đã rõ ràng : Trung Cộng muốn giải quyết vấn đề Đông Dương và Đông Nam Á tay đôi với Hoa Kỳ và đã đồng ý với Hoa Kỳ để cho chiến tranh Việt Nam và Đông dương tự nó tàn lụi vì thiếu cấp dưỡng. Bắc Việt, dụng cụ của Cộng sản quốc tế không còn được coi là quan trọng nữa trong chiến lược phẩm mới của Trung Cộng.

Chiến lược mới đó của Trung Cộng là gì ?

Là từ bỏ mộng xâm lăng Đông Nam Á bằng mũi dùi Bắc Việt, liên kết với Hoa Kỳ để dành một phần nào ảnh hưởng tại vùng đất đai phi nhiều và dân cư đông đúc này hầu có được sau này ít nhiều thị trường tiêu thụ nhờ sự giúp đỡ của Hoa Kỳ, và chuyển mục tiêu xâm lăng Đông Nam Á thành mục tiêu đòi đất Tây Bá Lợi Á vốn là đất

của Trung Hoa trong thế kỷ trước Tây Bá Lợi Á đã trở thành trên thực tế mục tiêu chiến lược chung cho Hoa Kỳ và Trung Hoa (cộng sản hay không cộng sản) vì Tây-Bá-Lợi-Á là tiềm-năng khủng-khiếp của Nga Sô bao gồm một nửa tài-nguyên thiên-nhiên của trái đất từ dầu hỏa, vàng, bạc cho đến uranium : nếu để Tây-Bá-Lợi-Á trong tay Nga-Sô, thì trong vòng hai thập niên nữa Hoa-Kỳ sẽ mất địa-vị bá chủ kinh-tế và chính trị trên toàn thế-giới. Trung-Cộng ngày nay đã trở-thành một cường-quốc nguyên-tử thứ ba trên thế-giới ai cũng biết điều đó, nhưng không có mấy ai biết rằng các nhà bác-học nguyên-tử lớn của Trung-Cộng đều do Hoa-Kỳ đào-tạo, huấn-luyện rồi «thả» cho về Trung-Cộng, trong khi ngay từ năm 1959 Nga-Sô đã rút hết chuyên viên của họ ở Trung-Cộng về. Và lực lượng nguyên tử của Trung Cộng chỉ đủ sức đe dọa Nga Sô chứ không đủ sức đe dọa an ninh lãnh thổ của Hoa Kỳ.

Cùng một lúc với sự khước từ giải tỏa lệnh cấm vũ khí Nga đi

chuyển qua lãnh thổ của mình sang Bắc Việt, Trung Cộng còn đưa thêm bốn ngàn quân chi nguyên sang Cao Miên với danh nghĩa là để tranh đấu đưa Sihanouk lấy lại chính quyền, và Châu an Lai gần đây có tuyên bố với báo chí tây phương một câu đầy ý nghĩa, là : «Những vùng đất bao la của nước dân chủ cộng hòa Trung Hoa có thể tá túc tất cả những dân tộc Đông Dương nạn nhân chiến cuộc».

3) Chúng ta phải làm gì và làm thế nào ?

Bốn ngàn quân chi nguyên gửi sang rõ ràng là không phải để «ăn thua đủ» với Mỹ và giúp cho Sihanouk lấy lại chính quyền, nhưng chỉ có mục đích chứng tỏ sự có mặt thường xuyên của mình tại những nơi có biến cố và giữ phần điều đình có lợi tay đôi với HK sau này. Hát chân Nga Sô khởi vùng ảnh hưởng Đông Nam Á, trong khi tòa đại sứ TC vẫn tiếp tục làm việc như thường lệ, nghĩa là như không có chuyện gì xảy ra, bên cạnh chánh phủ cướp chánh quyền Lon Nol. Ta

Cô con gái xinh hỏi mẹ :
— Má ơi, có phải má đã nói với con rằng con đường đi tới trái tim người đàn ông phải đi qua cái bao tử không ?
— Phải rồi, con. Bà mẹ trả lời.
Cô bé vội tiếp :
— Ồ, vậy thì đêm qua con đã tìm ra một con đường mới.

Một sinh viên trẻ trình diện ở một Phòng Khám sức khỏe trong một trại Nhập ngũ một buổi sáng nọ. Vừa bước vào, anh chàng đã hét toác cả mồm ra : «Không cần khám «ét gì hết, đừng có hạn chế tôi ! Đề cho tôi bắt đầu ngay rồi làm giấy tờ sau ! Tôi không cần bác sĩ ! Tôi không cần đồng phục, không cần huấn luyện cơ bản, súng ống hay gì hết ! Tôi sẽ thắng tiến đến trước quân địch ! Tôi sẽ giết chúng bằng 2 bàn tay này ! Nếu chúng bắn tôi, tôi sẽ chửi đổng và đập nát chúng ! Tôi sẽ vượt qua mọi hàng rào kẽm gai... Tôi sẽ...»

Hội đồng khám xét nhìn anh chàng lắc đầu và một ông nói :
— Anh này điên rồi.
Vừa nghe vậy, anh sinh viên đứng lại :
— Ghi câu đó đi ! Đúng rồi, ghi câu đó vào sổ đi.

cũng có thể hiểu thêm được rằng nếu Trung Cộng đã gửi quân chi nguyên sang Cao Miên thì tất nhiên ở ngoài BV và ở Lào cũng đã có quân Trung Cộng rồi, cũng không nhiều để giao chiến với quân Mỹ, nhưng đủ để giữ vai trò quan thầy đối với Cộng sản Bắc Việt và Pa-het Lào. Có thể rồi đây Trung cộng sẽ bắt buộc Hà Nội phải đánh mạnh vào các tỉnh đầu tuyến của Nam Việt Nam giáp ranh vĩ tuyến 17 để làm một cuộc mặc cả tay đôi với Hoa Kỳ, thiết tưởng nhà cầm quyền của chúng ta cũng nên lưu ý đến trường hợp đó để ứng phó kịp thời và để chiến thắng.

Quan hệ hơn là tin Chu Ân Lai chính thức «mời» các dân tộc Đông Dương sang tỵ nạn chiến tranh tại Trung Hoa vĩ đại. Lời «mời» đó có nghĩa là Trung Cộng sẽ tá túc Phạm Văn Đồng và Võ Nguyên Giáp và công ty trong trường hợp nguy quyền Hà Nội thất thủ giống như Sihanouk và cũng «ó nghĩa là Trung Cộng đã nói ý cho miền Nam Việt nam biết rằng : «Các anh có thể Bắc tiến được rồi, bọn Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp không còn được sự ủng hộ của chúng tôi nữa đâu ! «Lời mời mọc thực rõ rệt qua những dòng chữ chính thức và sự bái tay giữa Trung Cộng và Hoa Kỳ đã quá rõ rệt, không làm gì còn có một hành động phối hợp giữa Trung Cộng và Nga Sô ở Đông Nam Á nữa để đối phó với Hoa Kỳ mà sự thực đã có một sự toa rập giữa Trung Cộng và Hoa Kỳ ở Đông Nam Á để hát chân Nga Sô. Chúng tôi thiết nghĩ đây là trường hợp ngàn năm một thuở đối với chính quyền miền Nam Việt Nam, chúng tôi cũng không biết Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu nghĩ sao về việc này, vì thời cơ rõ ràng là thuận lợi cho chính quyền quốc gia : bây giờ là đến lượt Tổng Thống Thiệu đi bài, nghĩa là «đổ bộ ra Bắc» theo gương oanh liệt của Quang Trung trong thế kỷ trước, vẫn hồi thanh danh cho đất nước,

đem hòa bình và thống nhất đến cho quốc gia dân tộc Việt chỉ có thành không thể bại, vì mình đã biết nương vào thế cờ quan yếu của phe chủ lực trong số các cường quốc đang tranh dành ảnh hưởng nhau ở Đông Nam Á : miền Nam V.N. sẽ không bao giờ thua cộng sản trong đường hướng chiến lược mới của Hoa Kỳ và của Trung Hoa (cộng sản hay không cộng sản).

Song hành với việc đổ bộ ra Bắc, thiết tưởng thời cơ cũng đã thuận lợi để Nam Việt Nam khởi xướng việc thành lập một «Liên Bang các Quốc gia Đông Nam Á» để làm một tương quan lực lượng mới ở Á Châu giữa Hoa Kỳ và Trung Hoa, cho phép các quốc gia chúng ta ra thoát khỏi sự kìm kẹp của cường quốc, ra thoát khỏi tình trạng nhược tiểu và để trở thành cường thịnh như chính các cường quốc hiện nay. Nếu cuộc vận động ban đầu có khó khăn thì chúng ta có thể thử đề nghị tập hợp bốn quốc gia Thái Lan, Cao Miên, Ai Lao và Việt Nam trước, có thể mời thêm Mã Lai Á và Phi Luật Tân ; khởi đầu được như vậy cũng là quý lắm rồi, vì viễn tượng tương lai cho đất nước sẽ sáng lạn, hòa bình sẽ trở lại thật sự và nước sẽ giàu dân sẽ mạnh.

Các đảng phái quốc gia cũng nên nhân thời cơ thuận lợi này ngồi lại với nhau để đồng ý với nhau về chung một chính sách quốc gia và nghiên cứu sự thành lập một «chính phủ trung ương cho nước Việt Nam thống nhất mai hậu». Đây không còn phải là một chuyện giả tưởng, nhưng là một sự tiên liệu khoa học đặt toàn thể quốc dân Việt Nam vào nhiệm vụ làm lại lịch sử chung của quê hương và nhân loại.

Cơ hội tốt đẹp này bỏ qua đi sẽ lại chỉ để lại nỗi tiếc đang cay cho những người cầm quyền, những nhà làm chính trị, và cho nhân dân Việt Nam và sẽ khó mà trở lại một lần nữa.

HOÀNG VẠN ĐỨC

Tiếng kêu thất thanh, bi phẫn đầy nước mắt của toàn «Dân Việt» :

TIN VIỆT

- Tuần báo trào phúng đúng nghĩa nhất
- Sâu sắc, tế nhị, cười buồn
- Đọc một số cười đau vạn đại
- Gồm những «cây» viết phim, viết truyện trên các đại nhật báo và tuần báo :

Kha Trấn Ác (Sống, Đời), Sức Mấy (Ch. Luận) Vip KK (Hòa Bình), Đạo Cấy, Ng. Thụy Long, Tr. vương Du, Kiều Phong, Thăng Hề, Cát Anh (Độc Lập), Bài Chòi (Dân Ý), Thợ Hoạn, T.Đ. (Nặng Thép)...

- NGÀY ĐẠP TUNG VỎ TRỨNG:

15-6-1970

- Chủ Nhiệm — Chủ Bút : TÚ KẾU

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH.

Pub. TÂN-TR

Lèo Hào Khánh Ly và Vua Lèo Bá Lương

Báo Đới loan báo một số đặc biệt về Lèo, khiến cho nhiều bạn đọc thất vọng. Bạn đọc báo nhau rằng tuần này báo Đới nghỉ, hoặc sẽ làm 1 số báo toàn giấy trắng. Bởi vì trong ngôn ngữ Việt Nam hiện nay, tiếng «Lèo» có nghĩa là tầm phào, là nói dối, là không có chi hết, là hẹn rồi lại quên, là không giá trị, đại khái có nhiều nghĩa uyển chuyển làm, giải nghĩa không sao đủ.

Thì dụ như tiền xuống giá, người ta bảo là tiền lèo, nghĩa là hết sài được.

Nói rằng không tra tấn, vậy mà vẫn có tra tấn, vậy là nói lèo, không tin được.

Nhưng thông dụng nhất là hứa lèo, hẹn lèo, nghĩa là hẹn rồi bỏ qua. Người nào hứa rồi quên luôn, hoặc cố ý quên hoặc vô tình quên, đều được phong làm vua lèo, hoàng hậu lèo, thủ tướng lèo v.v... Thì dụ như Khánh Ly thường được phong làm hoàng hậu lèo vì nàng chuyên hẹn ai rồi quên luôn. Tuần trước nàng hẹn chỉ cho UB cứu trợ Việt kiều của GS Phan văn Phòng một xuất hát ở Queen Bee lấy tiền cứu trợ, rồi nàng lỡ quên luôn, vậy mà không ai dám trách hoàng hậu lèo vốn hay quên.

Còn vua lèo, thì tuần qua có lẽ phải tấn phong cho cụ Chủ tịch Hạ Viện Nguyễn bá Lương. Kể ra cụ Nguyễn bá Lương mà sánh với Khánh Ly thì không hợp chút nào nhưng không ai có thể giành chức vua lèo của cụ Lương được.

Số là tuần trước, anh em Sinh Viên có tới Hạ Viện «đăng» một cái thỉnh nguyện thư cho cụ Chủ tịch.

Chuyện gì xảy ra nhưng mà có thiệt, là cụ Chủ tịch đã oai dũng đứng ra nhận thư thỉnh nguyện, bỏ ngay vô túi, cứ chỉ thiệt là oai phùng lã lẫm. Cụ còn hẹn rằng: Nội trong 48 giờ cụ sẽ giải quyết xong cái thỉnh nguyện!

Tuổi trẻ, cả tin, các sinh viên học sinh đã trao thư thỉnh nguyện rồi ra về thơ thời hân hoan. Sau 48 giờ, sau 72 giờ, vẫn không thấy gì hết!

Tới khi trở lại gõ cửa quốc hội hỏi thăm cụ Lương ra sao, thì cụ tuyên bố: «Qua bỏ thư vô túi, rồi lộn xộn một hồi nó lạc đầu mất!»

Vậy mà không phong làm vua lèo thì thiệt không phải đạo.

Cho nên Đạo Cây dự định làm lễ tấn phong vô cùng trọng thể cho cụ Lương và Khánh Ly. Lễ tấn phong sẽ tổ chức tại quảng giữa Hạ viện và nhà hàng Queen Bee, tức là khoảng pho tượng 2 ông lính Sô Mông. Ông Đạo Ủ Ủ sẽ được mời đứng làm chủ lễ. Cam đoan buổi lễ này sẽ hoàn toàn có tánh cách tượng trưng, sau khi tấn phong xong hoàng hậu lèo sẽ về quán hát, còn vua lèo sẽ quay trở vô nhà hát tây đóng trò. Xin bà chủ xe đồ an tâm đừng làm khó dễ. Mời bà tới dự đông đảo.

Nhượng quyền kinh tài

Thủ Tướng Khiêm vừa ra quốc hội điều trần trước một số ủy ban về các vấn đề kinh tế, tài



ÔNG ĐẠO CÂY

chánh; Chánh phủ đang muốn xin quốc hội biểu quyết 1 đạo luật cho phép Hành Pháp ký các sắc lệnh về kinh tế tài chánh mà không cần hỏi ý quốc hội.

Đề nghị của Hành Pháp xảy ra sau khi Tối Cao Pháp Viện phán rằng nghị định tăng thuế kiện nước là vi hiến.

Trước đó, thủ tướng Khiêm đã từng than rằng quyền hạn của Hành Pháp chật chội quá, động một chút là phải xin phép quốc hội, vừa tốn thì giờ, còn có thể tốn tiền nữa, vì thời gian là tiền bạc mà! Giờ đây chánh phủ muốn xin phép 1 lần luôn cho rồi. Có tốn kém chi cũng tốn kém một lần cho chót, còn hơn là lắt nhắt nhiều lần mệt quá.

Về phương diện chuyên môn, Đạo Cây không dám bàn. Có lẽ lúc này chánh phủ cần ban hành nhiều biện pháp kinh tế tài chánh đặc biệt để thi hành chánh sách khác khổ, tiến tới tự túc kinh tế thiệt.

Nhưng về phương diện kỹ thuật vận động nghị trường thì có nhiều chuyện đáng nói.

Chuyện đáng nói nhất là có nhật báo đã đăng một DB địa chủ ở Long An ra giá cho chánh phủ: «Muốn tui này mại vô lần này, thì không phải 300, 500 ngàn như mọi bận, mà phải trên 1 Tê, Tê rưỡi mới xong».

Nói thẳng ra (cho đỡ ngượng) thì 1 số dân biểu trắng trợn đòi hành pháp phải thông cảm thì họ mới chịu gặt 1 cái. Mà giá thông cảm chuyển này thì coi mới có tăng, vì thông cảm 1 trận này thì mất nhiều dịp thông cảm sau!

Đạo Cây hy vọng «Tin Vịt» trên đây hoàn toàn bịa đặt.

Các dân biểu được dân bầu để lo việc nước. Nếu thấy yêu cầu của Hành Pháp có lý thời cứ ứng hộ. Nếu không thì phản đối. Chớ ai lại ra giá vậy?

Mà ví dụ như Hành Pháp phải «mua» cái đạo luật nhượng quyền với giá xấp xỉ 100 tê, rồi hành pháp lấy đầu mà đập vô chỗ thâm thủng đó?

Theo thông lệ (thời xưa), một ông Tỉnh mua chức tỉnh với giá mấy tê, ông phải tìm cách lấy lại vốn và kiếm lời bằng cách đánh vào đầu ông Quận. Ông Quận đánh vào đầu ông Xã. Ông Xã đánh vào đầu thằng dân.

Vậy bây giờ các ông DB muốn đánh đập vô đầu ai?

Số phận Quốc hội

Nói thiệt tình, tại các xứ chậm tiến, nói là phân quyền, nhưng quyền lập pháp bao giờ cũng yếu hơn hành pháp hết. Chưa bao giờ có quốc hội nào chống lại được ý muốn của chánh phủ nếu chánh phủ quyết tâm.

Thì dụ ở nước bạn thân của ta là Đại Hàn. Năm rồi chánh phủ Đại Hàn muốn sửa đổi hiến pháp cho Tổng Thống có thể tái cử thêm 1 lần nữa. Một số dân biểu Đại Hàn phản đối, cho rằng Tướng Phác (chánh Hy tham quyền cố vị. Khi đạo luật sửa hiến pháp mang ra bàn, các dân biểu đối lập nhất định phá không cho bàn. Họ phải phá, vì họ là thiểu số. Đa số dân biểu đã ủng hộ tướng Phác cả, ở bên Đại Hàn không biết có vị anh hùng dân tộc nào giống như Đức Trần Hưng đạo ở nước ta không! Trong lúc các dân biểu đối lập cố chiếm quốc hội để phá bình không cho biểu quyết, thì phe đa số ủng hộ chánh phủ lẳng lặng rút ra 1 toà nhà khác, biểu quyết một cú êm ru!

Thế là đạo luật tu chính vẫn được ban hành! Tha hồ phe thiểu số phản đối!

Phe đối lập thiểu số ở nước ta chắc cũng biết điều đó.

Còn như ở Ba Tây, tất cả quốc hội đều chống lại 1 đề nghị của chánh phủ. (xứ này chắc hẳn thiếu vị anh hùng cố đức Thánh Trần, hoặc thiếu vị nhà Dục sư có uy tín) Cuối năm 1967. Tổng thống Ba Tây Costa E Silva bắt 1 lô chánh khách đối lập trong đó có 1 DB là Marcio M Alves. Ông Alves đã táo gan tố cáo rằng «Quân đội là nơi nuôi dưỡng bọn độc tài». Muốn bắt dân biểu Alves Tổng thống Silva phải xin quốc hội Ba Tây biểu quyết truất quyền Dân biểu. Nhưng cái quốc hội này bướng bỉnh không chịu truất quyền bất khả xâm phạm của Alves. Thế là Tổng Thống Silva bèn giải tán luôn cả quốc hội. Ông Silva phải dùng biện pháp mạnh như vậy, có lẽ cũng vì ông không biết cách đi mua chữ ký vô kiến nghị truất quyền. Vậy mới biết chánh trị Ba Tây còn dở lắm.

Reo hoang mang

Tổng thống Thiệu mới gửi văn thư sang Quốc Hội có ý khuyên bảo các nghị sĩ và dân biểu không nên tham dự vô các đám biểu tình; coi chừng nguy hiểm tới tính mạng.

Lẽ ra Tổng Thống chẳng nên khuyên bảo riêng các Nghị sĩ, Dân Biểu mà nên khuyên bảo tất cả dân chúng. Vì nếu Cộng sản khủng bố thì súng đạn, lựu đạn, lát tích đầu có nhắm riêng các Dân biểu, mà có khi lạc sang tất cả mọi người.

Cho nên văn thư của Tổng Thống lại khiến người ta hoang mang. Dân ta vốn nặng óc đa nghi, còn hơn Tao Tháo lặn. Cái đó không phải lỗi của dân, mà vì họ bị lừa gạt nhiều quá! Họ nghi ngờ rằng chánh phủ báo nguy cho các Dân biểu Nghị sĩ vậy, để rồi lỡ có Dân biểu nào bị ám sát trong đám biểu tình thì nhà nước phải tay, hết trách nhiệm.

Lòng dân vốn đa nghi. Văn thư của T.T làm cho họ hoang mang nghi ngờ hơn. Họ tưởng rằng nhà nước thời không lo an ninh cho các Dân biểu đi biểu tình. Mà Dân biểu đi chung với đám biểu tình lại là Dân biểu đối lập, Vậy dân hoang mang cũng có lý.

Viết báo mà mắc tội gây hoang mang thường báo bị tịch thu.

Không biết cái văn thư có tác dụng gây hoang mang này phải xử thế nào?

Từ Việt hóa tới Cam-bốt hóa

Sau chương trình «Việt Hóa» chiến tranh của Tổng thống Nixon, bây giờ ông Nixon đang lo một chương trình «Cam-bốt Hóa».

Trước kia quân Mỹ đồ vô Việt Nam đánh nhau với Cộng sản. Đánh một hồi, Mỹ mới nhận ra nên «trao trách nhiệm» cho quân Việt Nam đánh nhiều hơn; cho nên Mỹ gọi là Việt Hóa.

Bây giờ quân Việt và quân Mỹ cùng đồ sang Cam Bốt đánh Cộng sản. Tới cuối tháng 6 này quân Mỹ rút về. Có lẽ quân VNCH sẽ ở lại giúp Cam Bốt. Nhưng quân ta lo giữ nhà chưa đủ, không lẽ cứ đi giúp Cam Bốt hoài? Cho nên sẽ phải «chuyển giao» trách nhiệm cho quân Cam Bốt lần lần chớ? Và khi đó sẽ có chương trình Cam Bốt hóa?

Cam Bốt hóa như thế nào?

Tới lúc đó chánh phủ VNCH sẽ phải tuyên bố rút quân lần theo lịch trình.

Rồi quân đội Cam Bốt được chuyển giao 1 số căn cứ, vũ khí, trang bị. Các ông sĩ quan Cam Bốt sẽ có xe díp chạy dài dài, các tướng tá Cam Bốt sẽ có trực thăng bay dài dài. Và bộ Tổng Tham Mưu Cam bốt sẽ mất công ra văn thư cho phép sĩ quan được dùng xe díp, trực thăng chở vợ đi chợ, chở con đi học trên đường đi tới sở.

Chương trình Cam Bốt Hóa đang tiến triển thì Việt Cộng và Miền Cộng lại gia tăng phá hoại, và chúng xuất phát từ các căn cứ ở Hạ Lào và Đông Bắc Thái Lan.

Vậy là chánh phủ VNCH «đề bảo vệ cho công cuộc Cam Bốt Hóa» được tiến triển đều đặn, sẽ phải chán thức gọi quân ta và quân Cam Bốt sang tấn công vô vùng Bắc Thái Lan.

Cứ như vậy, sau đó sẽ phải có 1 chương trình Thái Lan Hóa, Lào hóa.

Rồi chương trình Miền Điện hóa v.v..

Trương lai chúng ta, và có lẽ con cháu chúng ta sẽ còn được hưởng nhiều mùi bom đạn lắm!

ĐÔI GÕ GÊ

VIẾT VỀ VĂN MINH CHƠI
CỦA NGƯỜI NGỘM ĐỊA CẦU
VÀ GIAO CHỈ

TÊ ĐẾ

CÔ BÉ MANG DÙ ĐEN

● Tặng Thu Hương và các Việt Kiều tại Ai Lao

Tôi nghĩ tới Lào như nghĩ tới 1 cô bé Mi-nhon, ngây thơ, nhưng một cô bé mang dù đen bóng của chiến tranh chụp xuống. Bên cạnh cô bé là một con rắn độc khổng lồ, rình rập gieo tai họa. Con rắn đó là đường mòn chiến lược Hồ Chí Minh bỏ ngoằn ngoèo dọc biên giới Lào Việt. Nếu không có con rắn đó, nếu không có đường mòn đó, Lào phải là một đất lành, phải là một xứ êm mơ!

Cô bé là một trong 2 triệu sáu dân Lào sống trên mảnh đất nội địa bị ép chặt, bị bưng bít bởi Việt Nam, Thái Lan và Cao Miên. Mảnh đất có diện tích 91.000 dặm vuông. Dân tộc bé bỏng này đa số có tâm hồn hiền hòa, lễ phè, tà tà được coi như một triết lý sống. Trong 10 người thì 9 người sống bằng nghề trồng lúa chỉ đủ ăn. Hoa lợi hàng năm của một người Lào trung bình là 15.000 đồng V.N. Dân Lào cũng chẳng khoái môn học hành, thi cử, bằng cấp như Giao chỉ. Bốn người chỉ có một người biết đọc. Có lẽ chịu ảnh hưởng xấu xa của Phật Giáo nên Lào có rất ít linh thiện chiến, hiếu chiến. Một tạp chí Hoa Kỳ đã mô tả linh Lào với một hình ảnh hài hước: Binh sĩ Lào trong lúc tác chiến cũng lo cả bắt ếch, mò cua, ăn nai để nhậu nhẹt!

Với dân số mini như vậy mà Lào có tới 200.000 dân tị nạn chiến tranh, 10.000 đến 20.000 quân Pathet Lào đó là chưa kể 43.000 quân BV trên đường mòn HCM thường trực đe dọa. Đệ đường đầu với lực lượng Cộng sản hùng hậu như vậy, Hoàng thân Phouma có trong tay 60.000 quân chính quy và 35.000 quân bán chính quy mà đa số là người Mèo.

Nhưng tôi không muốn viết về Lào dưới chiếc dù đen buồn thảm hãi hùng đó mà tôi muốn viết về xứ này, dân tộc này với vài hình ảnh phác vẽ bẽnh bằng, bay bướm, và lơ mơ hơn. Tôi muốn mô tả Lào như một cô bé xinh xắn tay cầm dù màu xanh hòa bình đi dưới lớp mưa nhỏ hạt chớm mùa, hơn là một cô bé mang chiếc dù đen chiến tranh tang tóc đi dưới cơn mưa bom đạn.

Trước hết tôi muốn viết về phụ nữ Lào. Phụ nữ Lào phần lớn có thân hình «này nỡ» hơn phụ nữ Việt. Có nào khoảng 50 ký là được kể như có thân hình Audrey, thân hình dáng liễu mảnh mai, vóc hạc rồi. Bàn chân của họ cũng thuộc loại quá khổ. Cỡ giày của phụ nữ Lào thường là số 40, 41, 42. Mái tóc của phụ nữ Lào không mốt, mét như các cô Saigon. Thường họ chỉ

để buông lơi như các nữ sinh Đồng Khánh, hoặc để các tóc kiểu đuôi ngựa, cột hai bên bằng hai dải dây màu tươi, nhất là để búi tó. Kiểu tóc sau làm tôi liên tưởng đến những cái tháp dát vàng của xứ này. Trên mái tóc có thể được cài một cái trâm hay một cái kẹp bằng vàng. Phụ nữ Lào thường có nước da nâu đậm vì vậy họ ưa dùng môi son.

Họ chưa khoái mặc quần áo Tây phương như một số phụ nữ Việt. Họ chỉ mặc một chiếc váy lụa Lào, lụa Thái Lan giản dị, màu sắc sỡ với những sọc chỉ vàng chỉ bạc óng ánh. Một váy mi ni gần như chưa xuất hiện tại đây. Các thiếu nữ choai choai Lào thường mặc váy ngắn nhất là tới đầu gối, dài bà thì mặc váy ngang bụng chân. Chiếc váy thường được đi với một giây lưng móc xích, trái tim, hoa, bướm làm bằng vàng bằng bạc. Cô nào giàu thì thật giây lưng bằng vàng ta có khi nặng tới 5 lạng. Cô nào yếu tiền thì thật giây lưng bằng bạc, vàng giả. Một điểm đặc biệt là phụ nữ Lào rất khoái vàng. Ngay cả dây xu chiêng của họ cũng bằng vàng! Có thể nói trên thân thể của một cô gái Lào có một mỏ vàng mini.

Phụ nữ Lào rất cởi mở, thực thà ngây thơ. Họ bộc lộ tình cảm theo một đường thẳng chứ không phải một đường vòng, một đường xoay ốc! Họ rất hiếu khách. Bạn có thể nhận được những nụ cười, những

tia mắt thiện cảm của họ bất cứ ở đâu một cách dễ dàng.

Một điểm độc nhất mà họ giống phụ nữ Giao chỉ mình là «mốt» ăn quà vặt, ăn của chua như điên. Trong một rạp chớp bóng, tôi đã thấy phụ nữ Lào vừa xem phim vừa thưởng thức đủ món thập cẩm như chuối khô, hương sen, táo, sô dĩ. Tiếng nhai quà gần như một loại âm thanh đặc biệt thêm vào phim ảnh tạo cho phim ảnh có một âm thanh mà chỉ ở Lào mới có! Sau buổi hát, sắn rạp đứng là một bức tranh lập thể của Picasso. Nó loang lổ, xanh đỏ tím vàng, lá, giấy, vỏ và những vũng nước dãi của con nít!

Những con người có tâm hồn hiền hòa chất phác đó đã được Thượng Đế đặt gọn trong một khung cảnh thiên nhiên đồng điệu. Đất Lào là 1 cái nôi êm tạo bằng cỏ cây hoa lá cho dân Lào. Tôi mê nhất những dãy villa đẹp như căn nhà gỗ trong phim hoạt họa Bạch Tuyết và bảy chú lùn của Walt Disney xem thời Búp Bê. Những villa xinh xắn, tĩnh mịch như những villa nổi giữa đầm là mimosa hoặc những khóm hồng Brigitte Bardot trên những đồi cỏ mềm Đà Lạt.

Những villa ở đây có những hàng sapin xanh đậm, đỉnh cây cao vút như những ngọn tháp. Chỉ cần treo lên những cây này những tràng kim tuyến, những ngôi sao bạc, những bóng đèn màu là có thể tạo những đêm Giáng Sinh tung bừng, tuyệt đẹp.

Những cây sapin thật hợp cho những dạ vũ hoa đăng. Ở đây giới trẻ Lào mở «bum» đêm ngày. Họ ăn chơi thỏa thích hết mình không phải cái cảnh mở «bum lậu» «bum si» như giới trẻ choai choai Saigon. Cảnh Sát Lào ở đây hiền khô như các chữ linh chỉ linh thiếp của trẻ con chơi, nhất là họ lại đi xe đạp không mang súng lục thì ai sợ! Cảnh sát Lào chẳng có nghề đánh hơi và «phá hoại» cuộc chơi nhầy nhót của giới trẻ như Cảnh sát Saigon.

Tôi cũng chịu những hàng cây «da voi» chạy dài hai bên đường để bao quanh thành phố. Những cây này còn có cái tên rất hợp với tâm hồn người Lào: «cây ngủ»

vì khi chiều đến những hàng lá khép lại, ủ rũ như làn tóc đen của một góa phụ, hay mi mắt với riềm mi cong cúp xuống của một thiếu nữ buồn.

Mắt tôi cũng dịu lại, hồn tôi cũng ướp mát với những bồn cỏ non mướt như một chiếc robe nhung màu bích ngọc của một cô bé chọn mặc vào một dạ vũ với người tình si.

Mũi tôi cũng say khướt gió, gió tỏa từ «nội cổ của thiên đàng» lướt qua thành phố như mùi nước hoa Chanel tạo bằng hương lúa non, hương cỏ đồng, và hương hoa sen.

Gương mặt của thành phố ở đây khác hẳn khuôn mặt Saigon. Người ta không thấy những đám, những lũ chen chúc, ồn ào như ở hành lang Eden, Tax, Crystal Palace. Dân Lào ngay cả giới trẻ không có style bát phở, lượn phố «rước đèn», biểu diễn, khoe quần áo, tóc tai, giấy dép, xe cộ như Saigon. Nhịp sống của thành phố Vạn Tượng là nhịp slow êm mê trong khi nhịp Saigon là một nhịp gogo, soul điên loạn cuồng giết! Đường Sam-Sen-Thai được coi như 1 Catinat của Saigon. Tại đây có những gian hàng của các chú Ba Tàu và Ấn độ bày bán vải vóc, mỹ phẩm và tạp hóa. Giá hàng tương đối hạ. Bạn phải trả bằng đô la hoặc tiền Lào.

Thành phố Lào cũng không có những cao ốc ngông nghênh chọc trời. Cái gì ở đây cũng như bằm sát lấy mặt đất từ một ngôi nhà đến một ngôi chùa. Không có vật gì dám vươn vút, phạm thượng đối với Thượng Đế, Thánh Thần.

Rạp chớp bóng ở đây có rạp Lan Sang là đặc biệt hơn ở Saigon ở điểm vào khoảng tháng 9 những dân nghiền ci-né được thưởng thức những phim ảnh giá trị của đủ phái, đủ khuynh hướng, những phim ảnh tham dự đại hội điện ảnh quốc tế, kể cả những phim thuộc khối đồ như Nga, Trung Cộng và Bắc Việt. Những phim này thường được chiếu liên tục trong hai tháng.

Những chiếc xe taxi thì hoàn toàn khác những taxi của Saigon. Xe taxi ở đây không sơn màu để phân biệt và có đủ loại xe từ Magda, đến Mercedes. Xe chạy theo cuộc như xe lô ở Saigon.

cuộc ngắn khoảng 50 kíp, cuộc dài 100 kíp.

Thành phố ở đây cũng có những cảnh khôi hài không thể ngờ đó là một số các anh Tây mũi lõ, mắt xanh, tóc vàng, quần sa-rông cởi trần trùng trặc, đạp xe ba bánh lang bang, thất thểu trong thành phố để bán gateaux chẳng khác những chú ba tàu bụng phệ bán bánh bao ở Saigon!

Ở đây cũng không có một khu ăn nhậu như Chợ Cũ, Chợ Lớn. Dân đồp hít muốn «múa khầu» phải xuống khu xa lộ, cách thành phố hơn hai chục cây số, hoặc tới bến bắc Thà Đưa sát biên giới Thái Lan. Tại một vài quán lá ở xa lộ, tôi đã được thưởng thức những món ăn hấp dẫn nhất của Lào.

Trước hết phải kể tới món xôi nếp trắng nấu bằng nước dừa béo ngậy và thơm phức. Món xôi này

TRUNG TÂM nghiên cứu số mạng

2093A, Huỳnh qu. Tiên Phú Nhuận
văn phòng: 54 Lê Lai — SAIGON
(TRÊN LẦU)

Do Cụ Tổng Lầu sáng lập cùng với nhiều vị nổi danh về khoa Tử vi, Tướng số cộng tác. Mục đích: nói lên những khúc mắc, sự thật về cuộc đời. Bảo đảm đúng trên 80%. Đã có rất nhiều Công Văn Thư gởi đến xác nhận và khen tặng. Mời đến văn phòng dạng rõ.

LỆ PHÍ ĐẶC BIỆT:

Nam, nữ quân nhân: 200\$
Anh chị em học sinh: 150\$
Đồng bào các tỉnh xa: 300\$
Saigon, Cholon, Gia Định: 500\$

Muốn coi Số Mạng xin biên thư thư ghi năm sinh kèm tiền gửi báo đảm về: Phan Huy Nhạc, box 364 — Saigon (Quý khách đến xem tướng, Tử Vi xin hỏi ông Nhạc trên lầu)

Cụ Tổng Lầu

thường được ăn với món « gà choai choai » nướng mỡ. Dân Lào thường ăn bằng fourchette của Adam nghĩa là bằng những ngón tay trần. Tuy nhiên nếu bạn không quen style bốc này, bạn có thể dùng nĩa.

Món đu đủ chua mới thật khoái khẩu và hợp với «gu» của đàn bà con gái, nhất là những cô khoái của chua. Món đu đủ chua khác hẳn món thịt bò khô bán tại khu nước mía Viễn Đông ở Saigon. Đu đủ được cắt ra và vắt cho hết nước để tạo chất dai dòn rồi trộn với ớt và mắm cua đồng nguyên con. Nếu ăn với ớt thì thật hợp điệu!

Cũng phải kể tới món bún Lào, một thứ bún ăn tuyệt như bún thang Hà Nội, bún bò Huế, bún thịt nướng Saigon. Bún Lào nấu bằng bột sắn nhừ với cá tươi và lòng heo. Ăn thật nóng với ớt khô thả hồng bành, trong chiều mưa lạnh thì thật nhất, thì thật quên đời, quên chết, quên sầu!

Nếu bạn không có dịp đi xa lộ, kẻ viết cũng đề nghị bạn nên đến quán lá của ba chị em các cô Thái trắng đối diện với tiệm uốn tóc Ely-sée để thưởng thức món đu đủ chua mát của. Vừa ăn đồ chua vừa nghĩ tới chất chua non thoát ra từ ánh mắt, làn môi, bàn tay nuốt nà của các cô còn thứ nào bằng!

Tôi cũng không quên được món «khẩu lam», một thứ cơm nấu trong ống tre, ống nứa thơm ngát. Cơm được bọc trong làn da tre mong manh trắng mịn như làn da của một thiếu nữ dậy thì!

Nói đến ăn nhậu phải nói đến hội hè ở Lào mới đủ bộ.

Trong một đám cưới, dân Lào

thường vừa ăn vừa nhót, nam nữ nối đuôi nhau thành một vòng tròn, nữ trước, nam sau (đĩ nhiên rồi!) theo 1 điệu múa nhịp nhàng uốn éo giống như dân Nam Mỹ nhảy Sam-ba. Nói đến cưới xin, tôi phải thêm chi tiết quan trọng này là con trai Lào về nhà vợ ở như một «ở rể» lại An Nam ta. Khi em bé cho bạn «lột mắt đen» của em, là có nghĩa là bạn phải ôm va li, quần áo hoặc nón sắt, ba lô về nhà mẹ em! Cũng vì lý do này mà bên Lào họ



«trọng nữ khinh nam» sanh con trai không về nhà vợ cũng phải đi quân dịch. Sanh con gái kể như một đại phước, trai với quan niệm Giao Chỉ sanh con gái chẳng khác sản xuất min claymore, plastic đặt trong nhà!

Vào dịp Tết Lào (khoảng tháng tư Tây). Người Lào có tục té nước để chúc tụng nhau. Đây cũng là dịp để cho con trai Lào đùa nghịch thoải thích Xưa kia thì người ta thường ngâm hoa vào nước trước khi té, tạt vào quần áo, đầu tóc mình mình người khác nhưng ngày nay tục té nước biến thành 1 trò chơi quái ác. Có kẻ lấy cả nước muối đưa, nước rửa bát để chúc nhau, nhất là «chúc» các thiếu nữ bỏ đi ngoài đường phố. Cũng vì vậy mà điểm khác biệt giữa Tết Saigon và Tết Lào là dân Saigon ăn diện quần áo mới thì dân Lào lại mặc quần áo cũ, vì sợ bị tạt nước dơ.

Tôi đã thấy một xe GMC chở binh sĩ Lào với những phi nước. Những ông lính này đã dùng gáo nước đưa tưới xuống những thiếu nữ đẹp đi ở dưới đường. Các thiếu nữ sau khi bị tưới nước trông như các thân vệ nữ với lớp áo dính sát da thịt.

Bun-vang-Phay, lễ cầu mưa là một trong những lễ tục bưng nhất ở Lào. Vào dịp này dân ở các làng

rước những quả pháo thăng thiên vĩ đại buộc vào những cây tre tận bờ sông. Đoàn người tham đám rước, mặt mũi hể xanh đỏ, áo đủ kiểu lem nhem, có khi buộc cả rổ, rá, rế rách vào người. Họ vừa đi vừa hát ngêu ngao, may quay cuồng, nhốn tếu như đoàn người đeo mặt nạ hóa trang dự lễ Mardi Gras ở Âu châu. Tận bờ sông, các làng thì nhau nổ pháo xem pháo nào kéo cây tre lên cao nhất xa nhất. Dân chúng nhất những bày con nit, hồi hợp đợi chờ rồi reo hò vang động chẳng khác dân chúng Mỹ chờ đợi và hoan hỉ Apollo 11 được phóng vào không gian để lên cung Quảng.

Nhưng cầu mưa thì cũng phải cầu nắng, vì nếu không nắng thì không thể phơi được lúa và cũng có nghĩa là sông Mekong cũng sẽ dâng nước tạo cơn lụt khủng khiếp. Lễ cầu nắng là Bun-xuông Nua, lễ đua thuyền. Những chiếc thuyền nhỏ do các tay đua sung sức dẻo dai chèo tung bưng và cuộc đua thật hào hứng sôi nổi. Những năm bình yên, dân Lào thường làm những chiếc thuyền lớn treo đèn kết hoa thả trên sông. Trông như một hội trăng sao trên sông nước.

Trong Bun-Thát-Luông, họ mở hội chợ triền lãm bày bán đủ các hàng hóa quốc tế, và cũng là dịp để các quốc gia trình bày những màu sắc riêng biệt của mình nhất là trong những bài nhạc điệu vũ. VNCH thường gửi sản phẩm nghệ thuật cùng những đoàn văn nghệ lên Lào vào dịp này.

Xưa kia, Nhà vua thường được rước ra ngoài trời trong 2 hoặc 3 đêm liền để nằm mộng dưới trời sao, để biết vận nước rồi báo cho dân chúng.

Nhưng ngày nay mộng thật khó. Là n sao nhà vua có thể nằm mộng trong tiếng bom B52 rung đất, tiếng hỏa tiễn, tiếng súng cối xé toạc không gian?

Người viết cầu mong một ngày đẹp, nhà vua lại có thể nằm mộng trong trời sao thái bình không tiếng bom đạn, và những giấc mộng toàn là những mộng đẹp như tấm lụa ngũ sắc bạc vàng của dân tộc Lào.



ĐỜI

ĐỜI

LỮ HỒ

CÁI KHÔN NHƯỢC TIÊU

Trong các nước theo Phật giáo ở Á châu, có lẽ không có dân nước nào theo Phật một cách hồn nhiên và tinh nhất như dân Lào. Phần đông người Việt sang mưu sinh bên đó đều nhận thấy họ không có thủ đoạn của người Tàu, man rợ của người Miên, thông minh của người Nhật và... khôn vặt của con cháu Lê chiêu Thống.

Họ còn có vẻ chất phác là khác. Đó là động lực tạo nên tâm lý yêu chuộng Hòa Bình. Có lần hai phe đối nghịch đang dân trận đánh nhau thì có đoàn rước Phật đi qua. Thế là hai bên bỏ súng, bắt kè Pathet Lào hay Vientiane Lào đều chấp tay lạy Phật. Sau đó lại tiếp tục bắn chỉ thiên đã đời cho hết đạn. Nước Lào không khá được vì thật thà. Dân Lào không khổ nhiều được nhờ chất phác. Chiến tranh đối với họ là trò diễn xuất kiếm ngoại tệ.

Vì thế, phần đông người ngoại quốc đến làm ăn ở đó đều phát đạt cả. Gần như mọi thứ kỹ nghệ đều do người ngoại quốc nắm kè cả kỹ nghệ Chiến Tranh. Tinh thể hiện thời, rõ ràng Bắc Việt đã thao túng nhiều trên Chính Trường và chiến trường Lào quốc. Ngược lại, ở Cao Man đang có sự chia phần giữa Việt cộng với Việt Hòa.

Suy ra, cái chết của người Việt mình do ở cái khôn. Khôn quá hóa dại. Một thứ khôn vặt chỉ đưa tới vị kỷ, ích nhen, thủ lợi. Thật vậy, người Tàu không qua nặt nổi người Việt trong phạm vi tiêu thương. Nhưng sự tính toán nhỏ nhặt, xen bên này, bớt bên kia có lẽ không ai theo kịp giới tiêu thương chính trị.

Từ đó, lên đến việc nhà cũng thế. Nhà nào cũng nghĩ đến thân danh, họ hàng, làng mạc của riêng mình. Hai làng kề nhau coi như hai nước thù. Hai gia đình gần nhau coi như hai nước nghịch. Đụng tới quyền lợi là có lời ăn tiếng nói dẫn tới đâm chém liền. Gia đình trị là trên hết.

Treo lên tí nữa tới Việc Nước. Vì quá khôn nên lúc nào cũng chỉ nghĩ tới đảng mình, phe mình rồi hăm hại, đá ngược nhau, mặc cho đại sự thất điên bát đảo cũng mặc kệ.

Cho đến phạm vi tinh thần, tín ngưỡng cũng thế. Ai cũng cứ cho cái tin của mình là chánh tín còn mọi sự là tà ma, ngoại đạo cả. Rồi ngay trong một tôn giáo cũng có chánh tà hai nẻo phân minh.

oOo

Không hiểu sao cái miệng của dân mình không biết ngượng. Nhìn lại bao nhiêu công trình văn hóa của tiền nhân và của hiện tại đều là lời lờ lờ châu ngọc, gấm hoa. Muôn ngàn vẻ đẹp được tô son, trát phấn mà trong thực tế, bất cứ ai cũng phải dè dặt: «Đi lâu mới biết đường dài, ở lâu mới biết con người phải chăng».

Chớ gì, dân mình bớt khôn và ngu hơn một tí có phải hay không? Chúng ta thiếu cái ngu của người Nhật. Trong thông điệp bằng nước mắt gửi toàn dân khi đầu hàng không điều kiện, (1945) Nhật Hoàng kêu gọi mọi người nhẫn nhục chăm lo «giáo dục và kinh tế». Người Nhật im lặng và làm việc. Thế là, 1950 họ vào Liên Hiệp Quốc và bây giờ họ làm bá chủ Á châu. Người Nhật ngu vì thiếu cái tự ái vặt của người Việt. Năm 1945, họ thua trận. Đến 1960 họ lên ngôi bá chủ. Năm 1945 ta độc lập. Năm 1970, ta còn gì đây? Chúng ta lại thiếu cái ngu của người Mỹ. Những anh chống Mỹ cứu nước thường nói lên bao nhiêu cái đại khờ của dân Tạng chúng quốc và đem đôi chiêu với bốn ngàn năm văn hiến của mình bồng thả mình khôn hần lên. Khôn mãi. Đua nhau đi làm đầy tớ, làm đi điếm, mong thu góp mớ vốn để dưỡng già. Dùng một cái: đổi đồng bạc, đổi kiểu thuê. Bao nhiêu cái khôn khéo, xảo trá, đốn đầu đều đổ nhào trước cái ngu của thằng mũi lõ.

Bao giờ, từ trên chí dưới, từ vua, quan, sĩ thứ trong nước mình công khai làm cái lễ Tự ngu, khôi phục quốc hiệu Đại Ngu thì may ra, dân mới giàu, nước mới mạnh được. Hiền giả hóa ngu. Kề đại trí với đại ngu là một. Muốn khôn phải tập làm ngu. Chớ bắt chước những anh «luôn luôn cố gắng tỏ ra mình không ngu nên vô tình hóa thành ngốc»

Từ khi người Pháp ra đi tới nay, chính quyền trở về với ta. Ta rồi khôn nên cứ thoát rọ này lại chui vào chuồng khác. Cái khéo của các nhà lãnh đạo mình là lúc nào cũng bày ra chuyện khó để giải quyết và cái hay của dân mình là cứ để ra chuyện khó để khổ cho nó sướng. «A vaincre sans péril, on triomphe sans gloire». Chiến đấu không gian nguy, chiến thắng chẳng về vàng. Tây nó dạy thế. Xin các ngài cứ tạo thêm gian nguy cho vui. Vui để cười. Cười đứt mạch máu tới chết nhe răng là khôn hơn cả. Khôn ơi là khôn! Thà có cái ngu dại cường hơn mang cái khôn nhược tiêu.

MÁCH GIÚP

Thuốc gia truyền rất thần hiệu trị khỏi ngay tê bại, phong thấp, nhức mỏi (Dù kinh niên) Hở nhà buôn Thanh Thảo, số 266 Lê Quang Định, Xóm Gò, Gia Định hoặc Điện Thoại: 41.323 nhờ chỉ dùm.

ĐỜI LÀ THẾ !



BỐ LÁO
phụ trách

HƯƠNG PHÉ BÌNH ĐẤU VÕ RỪNG VỚI ÔNG TỔNG TRƯỞNG THÔNG TIN

Sáng ngày 20-5-1970, ba anh lãnh tụ T.P.B dẫn đầu 40 Thương phé Bình đã kéo nhau đến Bộ Thông tin chất vấn ông N.ô khắc Tinh về vụ tịch thu báo chí ở ạt nhất là tờ NẠNG THẾP.

Cuộc đấu võ rừng diễn ra từ 9 giờ đến 11g30 mới chấm dứt. Suốt 2 giờ rưỡi đồng hồ, các anh Nguyễn Đình, Đình trung Thu, Trương văn Bộ đưa nhau tả lối ông Tổng Trưởng tới tấp.

Anh em nhận xét như sau :
— Ông T.T nghe anh em tới mở cửa tiếp liền. Đó là 1 điểm hay.

— Ông cho rằng tịch thu báo là lỗi của Nhà lập pháp (Quốc Hội) luật ra sao, chính phủ cứ thế thi hành. Lỗi ở mấy ông Nghị ra cái luật bất công.

— Việc tịch thu báo là việc của Bộ Nội Vụ, Thông tin không biết gì hết. Có lẽ do ông Phạm văn Đồng.

— Vấn đề thông cáo bởi nhọ T.P.B hành hung binh sĩ là do trung tâm báo chí làm. Ông không liết.

— Các vấn đề khác, ông cho biết là Tổng Thống luôn luôn nâng đỡ anh em.

— Cái gì sai thì ông đưa trách nhiệm sang Bộ khác. Cái gì Thông tin trật thì ông báo không biết.

CÂU CHUYỆN SỐ 12

Nó và tôi ngoài tình anh em ra còn là 1 cặp bạn mà đi đâu cũng có nhau. Ăn cưới, ăn giỗ, bạn bè tôi đi đớp hít, là có đủ 2 thằng. Cũng tin tưởng ở chỗ thân tình ấy nhiều khi đem tâm sự mi nhau cả chuyện lòng khó gỡ nữa chứ. Tôi cũng có đạo, nó còn có trước tôi. Những ngày lễ hoặc chúa nhật đẹp trời cả 4 đứa cùng đi với nhau, thôi thì đủ mục : chụp ảnh, xinê, tam biền, ăn uống v.v. và v.v... Lần này tôi có tiền thì bỏ ra, hôm khác chúng nó bao lại chả đi đâu mà thiệt. Cuộc đời của 4 đứa chúng tôi là đẹp nhất thị xã này rồi. Đi chơi chung với nhau như thế được 4 'háng hơn, tự nhiên cặp nó tách riêng ra, đi tìm vui thú một mình, mà chẳng cho bạn bè biết gì ráo tội. Có đạo của tôi còn nhỏ nên cứ thục mac hoai, tôi phải nói với nàng :

— Đời, mà em, có tiền có thoải chứ.

Vài tháng sau không thấy chúng nó đi đôi với nhau nữa 2 đứa chúng tôi còn đang nghi không biết ai đã m.c tội chia loan rẽ thủy rồi đây, thì chính nó mang cái bạn mặt đến báo tin buồn :

— Nó bỏ tao rồi mày, em theo thằng kép bóng ghê lam, thật đau hơn hoàn.

Tôi cũng ngay tình an ủi :

— Lo gì, trai thời loạn mà bạn, những đứa đó rồi cũng chẳng ra gì.

Ít lâu sau, vào một buổi tối trong khi đang nằm nghe nhạc thì cô đào của tôi tới bấm chuông liền hồi ngoài cổng khiến người giúp việc ra mở cửa cũng bực mình, nàng đi thẳng vào phòng tôi, nghi có điếm c ằng lạnh tôi ngồi dậy ra cửa đón nàng. Khác hẳn những hôm trước. Chac đang có chuyện gì bực mình nàng không mỉm cười với tôi, mà đi ngay vào vấn đề.

— Em tôi đây nói anh nghe chuyện này hay lắm.

— Rồi đến nhà tôi mà còn chơi trò ú tim nữa thì đúng là giết người không dao rồi đấy nhé.

— Anh thì lúc nào cũng giận, ghét ghê đi cơ.

— Đưa với ai chứ ai chả dám đùa với người đẹp đầu.

— Anh biết không, mẹ anh C sáng nay nhờ người cùng xóm, làm mai đến hỏi cưới em cho anh ấy đó. Bà mỗi cũng khéo mồm miệng lắm. Trong câu chuyện không ngọt khen anh ta bỏ trai con nhà giàu, học giỏi nữa chứ.

— Thế bé có chịu không ?

— Sức mấy, em còn nói cho bà ta biết rằng : anh C, là em trai ông kép của tôi. Cách nay hơn 6 tháng hai cặp chúng tôi còn chơi thân với nhau.

Còn đang thù người ra vì « nghĩa cử » quá tốt của bạn (cũng là em bà con nữa cơ chứ) tôi quên khuấy

HÃY XEM THỂ LỆ THI KỂ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27

đi mất có sự hiện diện của người yêu.

— Anh nghĩ chi vậy, bộ muốn làm tượng đá hay sao ? nhớ rằng bé của anh không phải là nữ điều khác gia đâu đấy nhé !

— « Tin bạn mất vợ ». ĐỜI LÀ THẾ !

Biết rồi, khổ lắm, nói mãi.

NGỌC SƠN
Box 17 Vũng Tàu

CÂU CHUYỆN SỐ 13

Banmethuot ngày 10-05 1970
Kính thưa, Bố Láo.

Đọc « Báo đời » mới thấy « Đời là thế ». Nên tôi không ngần ngại viết ra đây 1 câu chuyện. « Bệnh con » của ông Cảnh sát « Vũ văn Tu » để cho đời chiêm ngưỡng.

Hiện nay tôi là Thương Phé Bình có cấp dưỡng 500/0 vĩnh viễn. 22 tuổi là 1 Thương Phé Bình kể cũng đáng buồn nhĩ ông Bố Láo.

Hồi con học sinh. Mới có 16 tuổi thế là chưa đúng tuổi vị thành niên phải vậy không ông Bố Láo. Tôi đi 16 tuổi bằng bột nhất của tuổi trẻ. Tuổi ưà nghịch, ưà ngọt, ưà cay, thủ khi bị bắt mẫn. Cũng chỉ vì cái bắt mẫn. « Bệnh con » của ông Cảnh sát Vũ văn Tu mà tôi vào lính đấy ông Bố Láo ạ. Hồi đó lành mạnh tay chân còn đủ 20 mươì ngón.

Lịch sử cuộc bênh con này xảy ra vào buổi trưa ngày 14 tháng 4 năm 1965.

Trời trưa hè nắng gắt tôi lên hồ tắm bơi lội cho bớt nóng. Hồ tắm thuộc ấp 8 Trần hưng Đạo. Nhà ông chẳng cách xa nhà tôi là mấy. Lên đó thấy Vũ văn Nhân con ông là bạn tôi. Tôi có bơi lại gần bàn đề nói chuyện học hành cho vui về bạn bè. Nào ai ngờ. Nào ai trách, chỉ vô tình làm b n mấy giọt nước hồ lên người bạn cùng học của tôi.

Người bạn học Vũ văn Nhân anh đứng đứng dậy hiện ngang như 1 dũng sĩ Hy Lạp. Vàng 1

câu rất ư là lịch sự, là con nhà tử tế. « Địt mẹ con nhà Toán. Mày muốn lời thôi ông đâm bỏ mẹ mày bây giờ. » Đại khái là như vậy và còn 1 lỏ nữa. Nhưng mà thôi nói ra làm gì phải vậy không bạn Nhân. Tôi xuống nước nân nỉ người anh hùng thừa ấy. Mà sau này làm chạy bởi cho « Mèo ». Người anh ừng tuyên bố. Muốn đâm thì đâm tay đôi. Địt mẹ cầm thẳng nào can. Nhân là 1 người to con lại có thịt có da. Mà tôi bạn bè cho cái biệt hiệu « Toán gây ». Thì thử hỏi làm sao tôi đâm lại. Thôi thì « một liều ba bảy cũng liều ». Thế là xảy ra cuộc « Thương cẳng chân. Hạ cẳng tay ». Nhân bị chảy máu mồm, máu mũi. Còn tôi cũng bị đau tí ngực tí bụng Vũ văn Nhân làm 1 cuộc mạch ba có lý. Có chứng cứ. « Nó bắt nạt con, Nó ăn hiếp con.v.v. » Hỡi ơi ! cùng là con trai tao có « Hiếp » mày đâu Nhân nhĩ ? Ba Nhân là 1 anh Cảnh sát. Cảnh sát Vũ văn Tu. « Lúc đứng bên xô chợ, khi đứng cửa xi nê. Tan học về «tao» đứng cổng trường » làm chim bay cò bay v.v... Ấy thế mà lại hách ông ta hùng hục chạy lên. Lúc ấy 3 giờ hơn phải không ông Tu nhĩ ? Rút cây súng «còn đuôi» đòi bạn tôi. Thế là tôi được ăn báng súng. Đời học sinh được ném mủi «Bốt đờ xô». Ôi bao nhiêu đòn thù làm mặt tôi xưng báng cái thùng. Tôi năn nỉ. Tôi xin kể đầu đuôi. Mặc kệ ông ta không nghe, và ông

XEM TIẾP TRANG 47

Tóm lại, Ô. N.ô khắc Tinh rất khôn khéo. Anh em chủ tâm đi gây ông một trận. Rút cuộc, thái độ mềm dẻo của ông làm anh em hiền lành như bụt.

Ông N.ô khắc Tinh đã cho các nhà lãnh đạo nhà mình một bài học. Chớ gì các ông Cựu chiến Binh, Quốc Gia Giáo Dục, cả TT nữa, đều chịu khó tiếp anh em Sinh Viên, T.P.B như thế thì làm gì có chuyện bậy xảy ra.

Không chịu tiếp kẻ khác ch có một trong 2 thái độ : Sự hời hoặc quan liêu.

Kể ra thì việc gì mà phải sợ hãi đám què quặt và con nít. Các ông bự quá lại đủ sắt thép để trừng trị thiên hạ thì việc gì phải sợ.

Nói rằng phải quan liêu cũng không đúng. Vì ai lại đi làm quan trong chế độ dân chủ. Làm quan như thế có khác gì mặc đồ đại trào, đội mũ mang hia rồi đi chơi giữa chợ. Trông nó có vẻ phượng tuồng thế nào ấy.

Suy ra, đóng tuồng cũng khó lắm. Vua cho ra vai vua, quan cho ra vai quan không phải dễ.

Có điều làm dân cho ra dân, nghĩa là dám sống, dám đòi quyền sống thì phải khó.

Khó mà sướng vì dám làm người.

Bạn làm quan, sống mà khổ vì bị lịch sử chê trách, luật « Đời là thế ».

Trong dịp này, anh em T.P.B đã tặng ông Nguyễn khắc Tinh một chiếc Nạng. Anh em chơi thân hơn các cụ đồ nữa. Theo từ nguyên béquille là nạng, người không có nạng là imbécile. Impécile là vô liêm sỉ. Tặng ông Tổng trưởng cái nạng là anh em ca tụng ông không phải là người thiếu nạng. Chỉ bọn nào chệt nạng thấp của anh em mới là vô liêm sỉ.

ĐỜI LÀ THẾ

TIẾNG THỜ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐỀ NÉN



Lào : vùng chiến tranh bí hiểm

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Nếu không có con đường mòn Hồ Chí Minh trên đất Lào thì hẳn nhiên bộ đội Cộng sản Bắc Việt không thể xâm nhập được Nam Việt Nam. Và như vậy cuộc chiến tại đây chỉ còn là một cuộc chiến tranh du kích, nó không thể có cơ kéo quân đội Hoa kỳ nhảy vào vòng chiến được. Cũng chính nhờ con đường đó, mà Bắc Việt mới che dấu được bộ mặt thực xâm lăng Nam Việt Nam của họ. nếu Cộng quân ngang nhiên vượt qua sông Bến Hải thì họ hết cách chối là họ không xâm lăng Nam Việt nữa. Chính vì các thế lực quốc tế muốn nâng cuộc chiến tranh Việt Nam từ du kích lên hàng kỹ thuật. Chính vì Bắc Việt muốn dấu tiếng xâm lăng Nam Việt, nên cuộc chiến tại Lào mới trở thành bí hiểm. Dù trên thực tế tất cả đều thấy rõ quân đội Bắc Việt đã dùng con đường Hồ chí Minh (tiếng là đường mòn, nhưng nhiều đoạn có thể là những xa lộ thành thang) để rầm rộ tiến vào Nam.

Cuộc chiến tại Lào chợt hiện chợt ẩn, nửa đùa nửa thật. Trầm trọng thật đấy, nhưng bỗng chốc lại như chẳng có gì. Hiện nay thì mặt trận tại phía Bắc Lào nơi mà tổng hành dinh của Lào cộng trú đóng, sau thời gian sôi động tưởng như Vương quốc Lào lâm nguy tới nơi, nay bỗng nhiên êm dịu hoàn toàn. Ngược lại vùng Nam Lào chiến tranh lại trở nên quyết liệt, do ảnh hưởng của cuộc chiến tranh Cam Bốt tạo ra.

Cam Bốt bây giờ không còn là nơi trú đóng an toàn cho bộ phận chỉ huy xâm lăng Cộng Sản ở Nam Việt nữa. Bởi thế bộ phận này chuyển vào khu ngã ba Việt Miên Lào để lần trốn và điều động cả ba mặt chiến trường Việt Miên Lào. Đó là lý do cho thấy tại sao Cộng sản hoạt động mạnh tại hạ Lào. Nhờ những cuộc hành quân của Việt Mỹ trên lãnh thổ Cam Bốt, chiến trường Việt Nam mỗi ngày một lang dậu thêm. Nhưng theo lời hứa của Tổng thống Mỹ Nixon thì các cuộc hành quân đó chỉ giới hạn cho tới ngày 1-7-70. Với hơn một tháng nữa hẳn nhiên là không thể thanh toán trọn vẹn cuộc chiến tranh Cam Bốt, nhưng Việt Mỹ tận dụng khả năng hiện có của mình thì tất cả các kho dự trữ của cộng quân từ chục năm nay trên đất Cam Bốt phải tan hết. Và như vậy

sự tiếp liệu của Cộng quân hoàn toàn phải trông vào đất Lào. Chính vì đó mà Lào quốc được xem là điểm chiến lược tối quan trọng của Cộng sản. Nếu cuộc hành quân của Việt Mỹ kết thúc thật vào cuối tháng sáu này, thì sau đó tình hình chiến sự ở Lào sẽ lại được nổi bật lên, như, hoặc hơn trước ngày ông hoàng Sihanouk bị hạ bệ.

Nước Lào bị đổi ảnh hưởng quốc tế từ bao giờ ?

Khác với những biến cố đổi ảnh hưởng quốc tế của bất cứ một nước nào trên thế giới. Cuộc đổi ảnh hưởng quốc tế của Lào đã ít được dư luận quốc tế đề cập tới. Và hầu như không một binh luận gia nào cho đó là một cuộc thay đổi ảnh hưởng chính trị quốc tế từ Pháp qua Mỹ, mà chỉ coi đó như một biến cố chính trị bình thường.

Thật ra, ngay từ ngày tướng Không Le làm cuộc đảo chánh tại Lào, thì đó là phút đầu cho cuộc thay đổi ảnh hưởng chính trị từ Pháp qua Mỹ rồi. Tuy sau đó một chính phủ liên hiệp giữa ba phe Tả, Hữu, Trung được thành lập, và có một hội nghị quốc tế 1962 thừa nhận sự độc lập và trung lập của Lào, nhưng trên thực tế chính quyền Liên hiệp và Trung lập đó đã tiếp nhận ảnh hưởng của Mỹ, nhiều hơn bất cứ một quốc gia nào khác.

Dù trên danh nghĩa Cộng sản Lào có chân trong chính phủ Liên hiệp đó, nhưng quốc tế cộng sản chẳng có ảnh hưởng gì cả. Cộng sản chiếm một khu quân sự riêng ở cánh đông Chum để làm cứ địa. Vùng cứ địa quân sự của Cộng sản đó là một mối đe dọa thường xuyên đối với chính quyền Trung lập và cả vương quốc Lào. Càng sợ cộng sản thôn tính chừng nào, chính phủ và vương quốc Lào lại càng phải gần Mỹ chừng đó.

Do mức độ chiến tranh Việt - Nam lên cao, Bắc Việt mỗi ngày một đưa thêm quân vào Miền Nam Việt Nam bằng đường Lào, chính phủ Lào biết mình bé nhỏ không thể tồn tại nổi với sức mạnh của Bắc Việt, nên họ đã phải nhờ tới sự bảo trợ của Mỹ nhiều hơn nữa. Mặc dù binh đội Mỹ chưa xuất hiện tại Vạn tượng, nhưng lực lượng cơ giới của Mỹ trên không trung luôn luôn có mặt để bảo vệ cho đô thị và các vùng chính phủ

Lào kiểm soát. Không lực Mỹ được tự do sử dụng không phận Lào, trực oanh tạc các cứ địa cũng như các cuộc chuyển quân của Cộng sản trên đất Lào.

Mấy tháng trước đây, Cộng quân mở mặt trận cánh đông Chum tấn công thẳng vào tiền đồn của quân đội Hoàng gia Lào, quân Lào rút lui, nhường chiến địa lại cho không quân Mỹ tung hoành. Đến đây thì bản chất Trung lập của Lào không còn nữa. Vì chính Cộng sản đã thẳng tay phá hủy nó. Buộc chính phủ Hoàng gia Lào phải công khai đi với Mỹ trong thế chống Cộng.

Chiến tranh không bao giờ phát xuất từ dân Lào

Người Lào là một dân tộc hiền hòa nhất thế giới. Đa số theo đạo Phật một cách chân thành, không màng tới việc đánh nhau. Nếu chỉ có hai cánh quân của Lào đánh nhau thì cả hai bên chẳng ai bảo ai đều bán chỉ thiên hết, bên nào hết đạn trước bên đó phải rút lui. Thật là những cuộc bán nhau vui như pháo tết, khó tìm thấy ở giữa thế giới hiếu sát này.

Vậy mà người Lào vẫn phải nuôi chiến tranh, vẫn nằm trong vùng ảnh hưởng của chiến tranh. Và rồi đây tất cả các phe đánh nhau tại Đông dương sẽ mượn đất Lào để bày ra cuộc chiến tranh khủng khiếp nhất để sau đó tạo cơ hội chấm dứt chiến cuộc Đông dương hoặc cũng có thể là để mở cuộc đại chiến Á Châu, đó mới thật tội nghiệp.

Điều dễ hiểu là cuộc chiến tranh tại Việt Nam và Cam Bốt chỉ có thể chấm dứt nếu con đường xâm nhập của Cộng sản tại Lào bị cắt đứt. Hiện nay từ khắp các chiến trường Nam Việt và Cam Bốt, Cộng quân đang bị dồn đẩy vào đất Lào. Như vậy Lào trước kia là một vị trí hành lang, nay sắp trở thành chiến địa chính. Chiến địa tại Lào là vùng không có dân cư mà chỉ có rừng gia hoang vu, suốt dọc biên giới Lào Việt. Chiến tranh ở đây mới được kể là cuộc chiến tranh uy ước giữa hai đội quân bên này và bên kia, và mới tận dụng được đúng mức kỹ thuật chiến tranh thời đại.

Nếu muốn dùng nơi để thí nghiệm các thử võ khí của 2 thế lực quốc tế Tự do và CS, thì đích thực chiến trường tại Lào mới là nơi lý tưởng nhất. Nếu muốn tiêu thụ cho hết số võ khí tồn kho và thặng dư của các nước đại kỹ nghệ, thì chiến trường Lào quốc mai đây mới thật là nơi tốt nhất. Nếu muốn khống chế Bắc Việt, hoặc bức bách Trung cộng phải nhập cuộc chiến hay bao vây Trung Cộng thì chiến địa của Lào, phải được đẩy lui từ hạ Lào lên tới vùng rừng rậm Hạ Lào. Không một chiến lược gia nào lại không nghĩ như vậy.

B.V vì chiếm được phía Tây dãy Trường sơn, mà đã mở nổi cuộc xâm lăng Nam Việt và Cam Bốt. Nếu họ thắng lợi được ở hai nơi này, thì Thái Lan, Mã lai Á, và Miên diện phía phải lâm nguy. Phía thế giới tự do dù có lợi điểm là chiếm được khắp vùng bên Á châu, nhưng nếu chưa làm chủ nổi dãy Trường sơn thì vẫn chưa bảo vệ nổi Đông nam Á và không

chế nổi Trung cộng. Bởi thế theo với sự diễn biến của tình thế hiện nay, thì nước Mỹ dù bị bao nhiêu áp lực đi nữa, rồi đây bằng mọi cách hoặc do chính họ, hoặc qua tay Việt Nam Cộng hòa, cũng phải làm chủ cả dãy Hoàng sơn về mặt Đông lẫn mặt Tây, mới mong tranh thắng nổi với Trung cộng ở Á châu.

Lào ngoài vấn đề chiến lược quân sự tại Á châu, còn là vùng nhiều nhiên liệu kỹ nghệ chưa được khai thác nữa. Hầu như không một thứ nhiên liệu gì mà đất Lào không có, kể cả nhiên liệu về nguyên tử. Bởi đó, Lào trong chương trình phát triển về Á châu còn nắm một vai trò quan trọng. Mà càng quan trọng chừng nào thì càng nhiều tai họa chừng ấy.

Tuy nhiên vì bản chất người Lào không thiết gì hết, nên dù trên danh nghĩa chiến tranh có nổ ra trên đất Lào, thì dân chúng Lào cũng chỉ cầm đầu chạy cho xa những vùng chiến tranh mà thôi họ cũng ít thiệt hại về nhân mạng, như ở hai nước Việt và Miên. Đây cũng là một sức mạnh tồn chủng của dân Lào, dân Lào vốn đã ít, nếu lại cũng như người Việt nhất là Việt Cộng hàng say chiến đấu thì hậu quả tất nhiên là Lào bị diệt chủng không sai.

Hiện nay trên đất Lào có tới 70.000 lính Bắc Việt, chưa kể số quân mới rút từ Cam Bốt về. Nếu trong vòng hơn tháng nữa, mức độ chiến tranh ở chiến trường Cam Bốt lên cao, quân Việt Miên Mỹ rào riết dồn đẩy quân cộng sản về phía Lào, thì tất cả các chủ lực quân của Bắc Việt và cộng sản Nam Việt phải tập trung hết trên đất Lào, chiến trường Việt Miên chỉ còn lại những toán du kích phân mỏng. Lúc đó nếu Mỹ muốn kết thúc trận đánh tại Đông Dương thì chỉ việc tận dụng kỹ thuật chiến tranh tối tân là chiến cuộc Đông dương được xem như tạm yên.

Hoặc lúc đó nếu Mỹ muốn chấm dứt cuộc chiến tại đây bằng một giải pháp chính trị theo đề nghị của Pháp và của Tổng thư ký LHQ U Thant thì rất dễ buộc Bắc Việt phải chấp thuận. Vì rằng việc chấp thuận như vậy, dù sao Bắc Việt vẫn còn nhiều hy vọng mở lại các cuộc xâm lăng Đông dương và Đông Nam Á sau này. Như trên chúng tôi đã trình bày, phe nào chiếm được dãy Trường sơn, phe đó có nhiều triển vọng khuyếch trương chiến trường Đông Nam Á. Vậy nếu chiến tranh Đông dương kết thúc mà Bắc Việt vẫn có mặt tại dọc phía Tây Trường sơn thì đó là điều kiện thuận lợi cho mưu đồ tương lai của Bắc Việt rồi.

Nếu Mỹ không muốn nhân mùa mưa của Lào sắp tới, cầm chân lính Bắc Việt trong rừng già để tiêu diệt, mà chỉ buộc BV phải chấp nhận một giải pháp chính trị về Đông dương trong điều kiện thất thế, thì ngôi nổ chiến tranh Á Châu vẫn còn, Tổng thống Mỹ Nixon đoán chắc với dân chúng Mỹ là năm 1970 này cuộc chiến tại Việt Nam sẽ kết thúc. Điều đó đến nay có thể thành sự thật. Nhưng liệu trong hai giải pháp nêu trên Mỹ sẽ chọn giải pháp nào, quân sự hay chính trị? Có điều bất cứ giải pháp nào thì cuộc chiến cũng phải đem về Lào mới có thể giải quyết nổi.

Qua sáu đợt xung phong tòng quân của thanh niên nam nữ Việt - Kiều

Việt Kiều tại Ai Lao trông đợi gì ở chính phủ V.N.C.H. trong những ngày tháng sắp tới ?

● bài của PHẠM HOÀNG QUÂN - (Vạn Tượng)

Những biến chuyển nóng hổi của tình hình Đông dương, nhất là chính biến Cam-bốt, mà trong đó, thảm cảnh các dân Việt kiều đã gây xúc động đau đớn trong lòng toàn thể quốc dân Việt nam nói riêng, và dư luận thế giới nói chung. Các nhà lãnh đạo quốc gia, chỉ c cũng sẽ vì thảm cảnh đó mà duyệt xét lại chủ trương và đường lối hướng dẫn Việt kiều tại hải ngoại.

Kinh nghiệm Việt kiều tại Thái Lan, tại Nouvelle Calédonie và tại Nouvelles Hebrides, chắc cũng đã làm cho các nhà hữu trách phải cảnh giác trong chủ trương lãnh đạo Việt kiều, tuy nhân số ở hải ngoại rất nhỏ, nhưng ảnh hưởng ngoại giao rất lớn. Tâm trạng chung của Việt kiều hai ngoại là tâm trạng bất cần của những con người tha phương cầu thực, cho nên việc hướng dẫn Việt kiều, nhất là tại các quốc gia trung lập, mà ở đó các luồng tư tưởng chính trị được tự do và công khai xâm nhập, lại càng cần phải tế nhị và khôn khéo, vì dù muốn dù không, Việt kiều cũng bị ảnh hưởng bởi các luồng tư tưởng chính trị đó.

Riêng tại Ai Lao, 1 quốc gia trung lập sát cạnh VN, có cán bộ CS công khai hoạt động, vấn đề hướng dẫn và lãnh đạo Việt kiều phải nên qui định thành 1 chiến tuyến tranh thủ nhân tâm, tìm hiểu nguyện vọng họ, giải quyết thỏa đáng nguyện vọng đó trên tinh thần cố gắng và phương tiện sẵn có, để chứng tỏ sự lưu tâm của Chính phủ đến đời sống thiết thực nhất của Việt kiều.

CHÍNH TRỊ :— Với nhân số đông đảo của Việt kiều cư ngụ tại Ai Lao, vấn đề góp ý kiến và trình bày nguyện vọng của Việt kiều hải ngoại tại các cơ quan lập hiến và lập pháp ở quốc nội, cũng nên được lưu tâm và cứu xét. Tại một vài quốc gia tân tiến trên thế giới, kiều dân hải ngoại của họ cũng được có đại diện tại các cơ quan đầu não quốc gia, vậy thì tại Việt Nam há không thực hiện và áp dụng được sao ? Và chẳng nhân số Việt kiều tại Ai Lao còn đông hơn nhiều đơn vị cử tri ở quốc nội, biên giới Việt Lào cũng chỉ được phân chia rõ rệt trên bản đồ, sự đi lại giữa Vạn Tượng và Saigon còn có phần dễ dàng và nhanh chóng hơn từ Cà Mau đến Bến Hải. Cho nên, chấp nhận tiếng nói của Việt kiều hải ngoại vào Quốc hội cũng không phải là một điều quá đáng, vì chỉ có đại diện đó chính kiều dân hải ngoại bầu lên mới có đủ tư cách nói lên tiếng nói trung thực nhất, trình bày lên nguyện vọng thiết yếu nhất, tranh đấu và bảo vệ Việt kiều một cách hữu hiệu nhất. Có như vậy, Việt kiều tại hải ngoại mới không có cái mặc cảm bị bỏ rơi, không được ghi nhận trong thành phần con dân đất nước.

KINH TẾ :— Cho phép xuất cảng sang Ai Lao những thứ hàng nội hóa, như xe đạp, xe đạp, vải vóc, giày dép, trà, v.v... miễn thuế sản xuất và miễn thuế hải ngoại tệ cho những thứ hàng đó, để giá thành bán tại Ai Lao được hạ. Có như vậy, nền kinh tế quốc nội mới có cơ hội tăng năng lực sản xuất, vừa tiêu thụ được hàng nội hóa, vừa giải quyết được

vấn đề nhân công, vừa phát triển được khả năng chuyên môn của các chuyên viên, vừa giới thiệu được sản phẩm Việt Nam tại ngoại quốc.

Bãi bỏ sự hạn chế lưu thông của dân buôn hàng chuyển trên đường Vientiane-Saigon - Vientiane bằng đường hàng không. Nếu muốn đề phòng nạn buôn lậu, Chính phủ nên tăng cường hệ thống an ninh và kiểm soát, chặn đứng tận cội rễ nạn hối lộ ngay tại Tân Sơn Nhất. Có như vậy, dân buôn sẽ hết ta thần chính phủ khó dễ trong cuộc mưu sinh, đối phương sẽ hết tuyên truyền chống chính phủ không cho dân chúng được tự do kiếm kế sinh nhai.

Nghiên cứu vấn đề trên và giải quyết vấn đề đó một cách linh động, ấy là đã chứng tỏ lòng tru ái và sự quan tâm của chính phủ đối với Việt Kiều trong cuộc sống hàng ngày của họ.

VĂN HÓA :— Trong lúc cấp thời, nghiên cứu một chương trình giúp đỡ các trường tư thục do Việt kiều chủ trương. Thỏa mãn đề nghị của Hội Ái Hữu Việt kiều tại Ai Lao trong chương trình xây dựng một trường trung học Việt Nam tại Vạn Tượng. Với nhân số Việt kiều đông đảo tại Ai Lao, trường sở thiếu thốn, chương trình chấp nối lại càng, chính phủ nên lưu tâm cứu xét để nền văn hóa dân tộc được phát huy và tồn tại trong lòng những người tuy xa quê hương nhưng còn dòng máu Việt. Sự giúp đỡ tinh thần ấy, sẽ

Xem tiếp trang 41



thơ

KHI VỀ :

trở về thành phố mù sương
ăn năn đắm ngực tôi thương phận mình

mù mờ mắt lệ trung trinh
ngân nga xoải cánh cuộc tình bay xa

MAI, SAU MÙA XUÂN :

nôn nường năm cánh hoàng hôn
lung lay gió chạm ru hồn thánh ca

xuân thì vốc nhụy hương hoa
ngân nga tôi khóc đã già nửa thân

rung tay phôi lệ vầng sân
một đời nhan sắc còn ngần ấy thời

NGÀY BUỒN :

đào mơn đầu ngựa bụi hồng.
tóc tai đã tưởng nửa lòng quắt queo

khom lưng đời lụy eo sèo
cò phê đắng miệng thuốc treo môi bầm

LỜI NGỰA :

dậm dật vô ngựa chân bon
nhe răng ngóng cò tiếng dòn bay xa

đuôi cong tóc xoắn dáng ma
trở trần nửa giấc hóa ra hình người

miệng mồm đầy ứ máu tươi
xoa tay t hỏa mẩn ta cười em đây

hí từng đêm hí từng ngày
hai mươi năm chẵn em gầy tay xương

giọt vàng rung nặng tằm sương
lả lầy hồn cò khóc mừng tượng em

HOÀNG-MỘNG-MI
KBC 4265

ĐÊM NGỦ Ở LẦU CAO

Đêm ở đó muôn ngàn tội ác,
Ta nằm nghe đại bác vọng về
Nửa đời chinh chiến buồn ghê
Vẫn chưa biết được ngày về mai sau

Mai sau về với hoa đeo cò
Hay trở về nạng gỗ trên tay ?
Máu còn trong trái tim chai
Hay rơi xuống đất một vài giọt khô ?

Bên cạnh đó năm mồ bạn hữu.
tấm bia mờ cỏ phủ lên trên
Lâu ngày vợ cũng tìm quên.
Trong tay ngoại quốc bạc tiền xa hoa.

Đời như một canh xì nhục nhả.
Mình muốn pha người chẳng chịu pha.

Ta về đốt cháy đời ta
Bên ly rượu đắng khóc ứa không thôi.

Đạn vẫn nổ, bùng tim vang dội.
Ngủ đi em, đời tội tình gì,
Ngủ cho quên những sầu bi.
Mắt đừng mở thấy những gì xót xa.

Bên nổi chết ai làm mặt lạ.
Đã quay lưng với võ không nhìn ?
Đêm dài cho đến bình minh
Có bao nhiêu kẻ quên mình Việt nam ?

Quên máu đỏ da vàng nhuộm triều
Quên nhục nhả nặng trĩu đôi vai ?

Nụ cười chưa nở ban mai
Chiều hôm máu đã rơi vào trái tim

Đêm nhìn xuống phận đời hung hiem.

Này tay ta em hãy tựa vào
Cho đầy một giấc chiêm bao,
Trái tương lai ngậm ngọt ngào giữa môi...

PHẠM-NGŨ-YÊN.

MỘT NÓI TUYỆT TÌNH

khi anh nhìn em
tình yêu dài như nỗi nhớ
ôi nỗi nhớ nào đã cùng anh ngậm mình
trong từng ly cà phê đen trong từng
điều thuốc hút

nỗi nhớ nào đã rong chơi trong suốt
đêm cùng tận
và nỗi nhớ nào đã nuôi sống hồn anh
qua tháng ngày băng giá

đề từ đó
cõi đời anh chết đuối trong bể mắt
sầu tình em

khi anh ôm em
tình yêu đập như bước chân mùa hạ
mùa hạ của phương hồng gọi nhớ
những con đường đưa chúng mình
đến nơi hò hẹn

của ve sầu réo rất gọi tình trao nhau
những phút giây ban đầu lưu luyến
ấy

ôi mùa hạ của ngày qua theo kỷ niệm
của tình anh
của tình em

và từ đó
cõi đời anh chết đứng trong vòng tay
ân ái em

khi anh hôn em
tình yêu êm như hơi thở mùa xuân
mùa xuân có muôn cánh chim đan
khung trời tuổi mộng

có những đóa mai vòng gleo rắc lối
cỏ hoa
mùa xuân của một thuở vầng son xưa
đã mất

của một thời khúc hát ca dao vọng
trong hồn người

trong tâm sự anh
trong ân tình em
cũng từ đó

cõi đời anh chết ngất trong đôi môi
tròn mộng em

VŨ-THY LĂNG-TƯỚNG





Lé-dinh-Thái

nước non Lào

«Nhớ nước non xưa Lào
Cùng tiếng ca bên đèo
Noon khoe xiêm áo
Tiếng hát ca không ngừng...»

Bài hát trên đây ca ngợi tình thân hiền hòa của người dân xứ Lào rất quen thuộc với các sân khấu trường học ở VN.

Tình thân hiền hòa của người Lào như giòng Cửu Long êm đềm có lẽ giải thích được những tập tục, những tính tự dân tộc đặc biệt của xứ Lào.

Người Việt đã nhìn dân Lào qua những nét mô tả mộc mạc như sau :

« Bò gổ mỡ, chó leo thang.
người có đuôi ».

Mới nghe qua thì có vẻ lạ. Nhưng thực ra, chỉ giản dị là : bò xứ Lào được buộc vào cổ một cái mỡ bằng ống tre. Nhà người Lào là nhà sàn nên chó phải leo thang.

Và sau cùng, vì người Lào mặc sà rông nên chỗ hai vật vãi giao nhau ở phía sau chẳng phải là đuôi là gì?

Việt kiều ở Lào

Ở xứ Lào không biết «thiên thời» ra sao nhưng, «nhân hòa» và «địa lợi» thì nhất định là có rồi. Một nước láng giềng thuận tiện như vậy, số Việt kiều sang lập nghiệp không phải là nhỏ. Theo thống kê chính thức của Bộ Ngoại Giao VNCH ngày 11-7-1969 thì số Việt Kiều ở Lào là 38.250 người. Nhưng đây chỉ là con số những Việt kiều có đăng ký đăng hoàng ở Tòa Đại Sứ VNCH ở Lào, thấp xa nếu so với con số Việt kiều thực sự cư trú ở Lào, nhất là tại các thị trấn Vientiane, Luang Prabang, Thakhet, Paksé, Savanakhet. Thời Bảo Đại, còn «Quốc gia Việt Miên Lào liên kết» chế độ lưu thông rất

giản dị chỉ cần «giấy chu lưu» nên số Việt kiều sang sinh sống ở Lào không bị hạn chế. Số Việt kiều này tập hợp thành xã sinh hoạt như ở quê nhà. Theo tài liệu của ông Hàn Nguyên đăng trong tập san «Sử Địa» (1), các Việt kiều ở Lào đã đóng vai trò quan trọng trong các lãnh vực chính trị, kinh tế và giáo dục. Trong bài khảo cứu công phu này, ông Hàn Nguyên đã cho rằng nhiều chính khách Lào hiện nắm vận mệnh quốc gia này có liên hệ xa gần đến VN, hoặc gốc Việt như cựu Thủ tướng Katay Don Sasorith, Trung tướng Tư lệnh Quân đội Pathet Lào Kay-sone, thiếu tướng Siho Langphoy-thakoul (tức Nguyễn sĩ Hồ) gốc Tây Ninh, hoặc chịu ảnh hưởng người vợ gốc Việt như ông hoàng Souphanouvong. Lãnh tụ phong trào Lào Issara là Katay D. Sasorith cũng gốc VN. Tài liệu của ông Hàn nguyên khi đề cập đến vai trò giáo dục của người VN ở Lào đã cho biết cụ Trịnh văn Phú là thầy dạy của nhiều nhân vật Lào hiện nay, trong số có Thủ tướng Lào Sannanikone. Những người học trò Lào nên danh phận này đều là những người rất có nghĩa với thầy. Ký giả Huy Thông kể ra có bài phỏng vấn cụ Trịnh văn Phú trong số báo «Đời» đặc biệt về Ai Lao này, nhưng tiếc là các đại học còn đóng cửa, việc liên lạc với «Tập san Sử Địa» hiện đặt trụ sở ở trong khuôn viên trường Đại Học Sư Phạm bất thành, nên không hỏi thăm được địa chỉ của cụ Trịnh văn Phú để xin phỏng vấn.

Xứ Lào chinh chiến

Xứ Lào ở vào một thế kẹt, có chung biên giới với Trung Cộng, Bắc Việt, VNCH, Thái Lan, Miến Điện. Ở vào một địa thế như vậy thì «cây có muốn ngừng» cũng chẳng được, vì những trận gió mùa vẫn thổi không ngừng từ Bắc Việt và theo một lời tuyên bố mới đây của ông nghị sĩ đặc nhiệm tổng trưởng ngoại giao, thì thêm cả một làn gió từ VNCH cũng thổi sang nữa.

Lào tuy nhỏ, nhưng là yếu tố bất ổn của tình hình Đông dương. nên trong những ngày gần đây đã được thế giới biết đến hơi nhiều. Ở xứ Lào, ông thủ tướng và ông lãnh tụ Pathet Lào lại là hai anh

em, đúng ra là anh em cùng cha khác mẹ. Thủ tướng Souphana Phouma năm nay 68 tuổi đã phải cầm cự với các chống đối của người em là Hoàng thân Souphanouvong. 58 tuổi. Báo Mỹ «US News and World Report» số ra cuối tháng 3 vừa qua đã đưa ra một «tit» để nói lên sự kiện «huynh đệ tương tàn», là «Brother vs. brother in Laos». Nhưng theo báo này, Phouma và Souphanouvong là những đối thủ thân thiện nhau (friendly adversaries). Thủ tướng Phouma đã đơn thương độc mã leo lái chính phủ Lào suốt 10 năm qua mà không bị tranh dành. Ông được coi là một chính khách tế nhị (shrewd), kiên nhẫn (patient) và khôn ngoan (so-phisticated).

Ông Hoàng... anh

Souphana Phouma thuở nhỏ học ở Hà Nội. Xong trung học, ông sang Pháp học về kỹ sư và kiến trúc. Về nước, ông gia nhập ngành công binh của quân đội Pháp. Sau thế chiến thứ hai, Phouma bắt đầu xuất hiện trên chính trường. Ông đã làm Thủ Tướng ba lần. Năm 1962, trong hội nghị Genève về Lào, ông đưa ra chủ trương về một chính phủ tam đầu chế. Trong hội nghị này, có 14 quốc gia đã công nhận nền độc lập, trung lập của Lào. Nhưng sau hiệp ước, Bắc Việt đã không chịu rút quân khỏi Ai Lao

và theo các nhà quan sát tình hình quân sự thì số quân Bắc Việt hiện đóng ở Lào khoảng 67000 người đã kiểm soát một số khu vực trên lãnh thổ Lào.

Ông Hoàng... em

Souphana Nouvong cùng giòng máu qui tộc của người cha nhưng mẹ của Souphanouvong là hầu thiếp còn mẹ của Phouma là 1 công chúa Souphanouvong đã theo học tại Pháp và đậu kỹ sư. Có lẽ ông đã liên lạc lần đầu tiên với CS tại Paris. Nhưng cũng có người khác cho rằng ông chịu ảnh hưởng của bà vợ là 1 cán bộ Việt cộng. Souphanouvong thành lập lực lượng Pathet Lào vào năm 1950. Ông giữ chức Tổng trưởng Kế hoạch trong chính phủ liên hiệp 1962, nhưng đã trốn ra bùng vào năm 1963 khi chính phủ liên hiệp bị tan vỡ.

Sự nghiệp của hai ông Hoàng ruột thịt này sẽ định đoạt số phận của Ai Lao.

Nước Lào ngày nay

Với tình hình hiện nay, Lào không còn giữ vai trò một nước trái độn (buffer state) giữa khối Á châu Cộng Sản và khối Á châu tự do. Các cuộc xung đột hiện nay ở Lào đã được mệnh danh là cuộc «chiến tranh đặc biệt». Nhưng đối với tất cả các phe lâm chiến, nước Lào được coi như một hành lang (corri-

dor) hơn là một Quốc gia. Về phía Trung Cộng muốn chiếm đóng phía Bắc thủ đô Luang Prabang để làm hành lang xuất cảng các cuộc chiến tranh giải phóng (a corridor for exporting «Wars of liberation») sang Thái Lan, Miến Điện và Ấn Độ.

Bắc Việt cũng muốn xử dụng nước Lào như hành lang xâm nhập VNCH. Về phía Hoaky, mặc dầu bị kẹt bởi chính sách cô lập hóa (isolationism) nhưng cũng có khuynh hướng ủng hộ VNCH tham dự vào cuộc chiến đấu chống Cộng Sản tại Lào. Ngoài ra, Hoaky cũng huấn luyện người và cung cấp vũ khí cho lực lượng người Mèo hiện hoạt động tại vùng núi ở phía Nam cánh đồng Chum. Với tình trạng hiện nay của quân đội Lào, với số trang bị yếu kém và quân số không đáng kể thừa hưởng của quân đội Pháp trước kia nếu muốn ngăn chặn các cuộc xâm nhập của khối Cộng Sản và muốn nhất định ăn thua về mặt quân sự (the military assessment) nhất là HK lại đang bị mắc kẹt bởi công luận, nếu VNCH có gửi quân sang tham chiến ở Lào cũng là điều dễ hiểu.

Nước Lào sẽ đi về đâu ?

Trong những ngày gần đây, người ta ghi nhận hai sự kiện quan trọng. Về phía Cộng Sản, trong bản tuyên bố chung của cái gọi là

(xem tiếp trang 47)

KHI NGƯỜI ĐIÊN,,, TRẢ THU

(ĐỜI dừ «chó má» đến mười mười,
THƠ ĐIÊN (...thứ thiệt) làm tươi «sự» đời !)

Không ai thiệt thời bằng «NGƯỜI ĐIÊN». Cho nên dẫu «mất trí» đến đâu, họ cũng phản ứng :

TRẢ THU một cách... ôn hòa, bằng những bài thơ CỈ CỤC (hoặc KỈ KỤK, chứ không KỶ CỤC) độc đáo, mà bạn sẽ gặp trong :

THƠ ĐIÊN (...Thứ thiệt)

- ☐ do THÁI BÌNH ĐIÊN QUẮC xin tạm giữ bản quyền
- ☐ do các bác sĩ tại DƯỞNG TRÍ VIỆN BIÊN HÒA thực hiện
- ☐ do KI GOB JÓ CỈ... xuất bản
- ☐ do ông MINH HIỀN Nguyễn Việt Hùng (166/1/10B Lĩ Thái Tồ) tổng phát hành

☐ Nhứt Định giá 200\$
(nhưng sự thật nó vốn là... Vô Giá)





truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN MỘT

Chị Sáu lại được dịp nói xấu cô chủ nhỏ, chị ta nói xấu đủ điều, chị bới móc đầu óc chị nói xấu cho đã miệng. Trung sĩ Ngon ngồi cười khi khi:

— Chị cứ giới thiệu cho tôi đi, chuyện đâu có đó.

Chị Sáu lo lắng:

— Trung sĩ nên coi chừng thằng cha nó, thằng cha nó mà thấy chú bê bối với con gái nó chú có chạy lên trời.

Ngon tự tin:

— Không sao, chị cứ giúp tôi lúc đầu...

Chị Sáu sẵn sàng:

— Bây giờ tôi phải làm gì?

Ngon lấy trong túi ra lọ nước hoa Intimate:

— Chị làm ơn tặng lọ nước hoa này cho tôi, chị nói là của một người hâm mộ cô Thoa tặng.

Chị Sáu lắc đầu:

— Đầu có dễ.

— Chị cứ nói là chiều nay tôi sẽ gặp cô sau.

Chị Sáu vẫn lắc đầu:

— Tôi đã nói con nhỏ ấy hóm hỉnh lắm, đôi với trung sĩ tôi e rằng khó...

Trung sĩ Ngon cười:

— Bởi vậy tôi mới phải nhờ đến chị Sáu.

— Tôi làm gì được cho trung sĩ?

— Nhờ chị đánh bóng xi kền cho tôi.

— Trung sĩ có gì đâu mà đánh bóng xi kền?

— Xi đại, xi tưới hạt sen, chị cứ nói tôi là con nhà giàu ở Sài Gòn, ăn chơi một cây, đồn hay hát giỏi, tôi biết công chúa vườn của tôi ưa mấy thứ đó lắm. Chị cũng nhớ nói tôi vô cùng hâm mộ cô, tôi có nhiều bản nhạc hay lắm, cô muốn bản nhạc gì tôi cũng có thể nhờ máy bay trực thăng về Sài Gòn mua tặng cô được, hoặc cô muốn về Sài Gòn chơi tôi nhờ máy bay trực thăng chở cô đi.

Chị Sáu sáng lên:

— Trung sĩ đánh trúng tâm lý con nhỏ đó, được tôi sẽ cố gắng.

Trời đã muộn chị Sáu đứng dậy:

— Thôi tôi phải đi chợ, rồi về lo cho nhỏ, trưa nay tôi sẽ về gặp cô chủ của tôi.

— Chị cố giúp tôi, tôi sẽ không quên ơn chị đâu.

Chị Sáu ra khỏi quán, chị ra chợ mua mấy món đồ lặt vặt, về qua nhà thằng Tùng rồi trở về nhà chủ ngay. Cô công chúa vườn sau khi ăn uống no nê nằm trên ghế xích đu coi báo.

Chị Sáu ngồi ngay xuống bên cạnh, chị lau mồ hôi, chị lấy trong túi áo ra một lọ nước hoa trao cho Thoa:

— Thưa cô có một người hâm mộ cô, nhờ tôi tặng cô lọ nước hoa này.

Thoa nhìn lọ nước hoa nàng quay sang hỏi chị Sáu:

— Người hâm mộ tôi, mà ai vậy?

— Trung sĩ Ngon.

Thoa nghe thấy nói trung sĩ, nàng coi thường, nàng cười:

— Trung sĩ Ngon, thằng cha nào vậy, tôi đâu có biết nó.

Chị Sáu giả vờ:

— Trung sĩ Ngon mà cô cũng không biết sao, anh chàng trung sĩ thông dịch viên của đoàn cổ vũ Mỹ, đại úy quận trưởng cũng phải nể nửa lặn.

Thoa bốt coi thường:

— À à, tôi có nghe nói đến anh ta...

Chị Sáu thấy cô chủ nhỏ của mình bắt đầu muốn nghe chuyện, chị được trớn:

— Trung sĩ Ngon tôi nghe nói anh ta cũng là một người khá lắm, anh ta là con nhà giàu có ở Saigon, một cây ăn chơi đó cô.

Thoa ngồi dậy, chăm chú nghe chuyện của chị Sáu hơn:

— Chả vậy mà chịu đi lính tận dưới quận này sao?

— Đi lính cũng có năm bảy hạng đi lính chứ, chả đi lính lại là thông dịch viên ở đoàn cổ vũ Mỹ tôi thấy còn hơn đi lính khác...

— Tôi cũng nghĩ thế.

Chị Sáu nhìn Thoa cười:

— Không hiểu tại sao anh chàng có vẻ khoái cô, anh cứ nhờ tôi giới thiệu cô hoài nhưng tôi ngán quá, tôi sợ cô hiểu lầm tôi thì mệt cho tôi.

— Có gì mà hiểu lầm.

Chị Sáu bốc thơm một câu:

— Cô thuộc về cảnh vàng lá ngọc.

Thoa nghe nói đến anh chàng trung sĩ hào hoa đó, nàng có vẻ chịu nước, nàng tỏ ra nhún nhún:

— Ai không hiểu tôi thì tưởng khó khăn lắm, chứ thiệt ra tôi cũng là một người bình dân lắm.

— Dạ, tôi hiểu chứ, bởi vậy tôi mới dám giới thiệu.

Chị Sáu không tiếc lời tán tụng anh chàng trung sĩ:

— Tôi nghe nói anh ta ở Sài Gòn là một người ăn chơi có tiếng, đồn hay, hát giỏi nhứt một cây, từ ngày đi lính đến giờ anh ta tu rồi, anh ta nghĩ đến chuyện xây dựng. Con người vừa hào hoa vừa đẹp trai, tôi biết cô mà gặp anh ta cô ưng liền.

Thoa chớp chớp mắt nàng thấy nao nao trong lòng, tâm hồn nàng rào rạt, nhưng nàng cũng cứ làm ra vẻ e thẹn:

— Chị này nói kỳ không, ba má tôi mà biết thì mệt đó.

— Ông bà đại úy làm sao biết được, nếu cô không nói. Tôi nghĩ rằng cô ở nơi quê mùa này, cô cũng cần có một người bạn đồng chí hướng, hợp với nhơn cách cô, cô giao thiệp trên văn đề tình bạn thuần túy thì có gì mà lo sợ. Đáng lý ra người như cô là phải ở những nơi thành thị ông bà đại úy lo làm ăn nên không nghĩ đến tương lai của cô.

Thoa không ngờ hôm nay chị Sáu lại nói được những lời tiến bộ đến như vậy. Nàng tâm sự:

— Ba má tôi đâu biết đến nỗi buồn của tôi, ông bà tưởng rằng cứ cho tôi ăn ngon mặc đẹp là đủ.

— Dạ, cô cũng chẳng nên trách ông bà đại úy, công chuyện của ông bà đặng đặng đề đề.

Thoa tỏ ra chán nản, nàng thở dài:

— Nhiều khi tôi buồn quá chị ơi.

— Dạ tôi hiểu tâm sự cô, tôi coi sóc cô từ nhỏ mà.

Thoa mơ mộng nhìn ra bóng cây trượng cá chấp chới ngoài song cửa, chị Sáu ra mở chiếc quạt máy:

— Tôi nghe anh tài xế nói cô đang tập lái xe hơi phải không?

— Tại buồn quá không biết làm gì nên tôi tập lái xe, và lại ba tôi sắp mua xe hơi mà, tôi tập lái xe bây giờ đến khi nào có xe Huê Kỳ tôi đã biết lái rồi.

— Buổi chiều mát cô tập lái xe phải không?

Thoa gật đầu, Chị Sáu tiếp:

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub. TÂN-TR

KH 982 BYT/GCQP

— Trung sĩ Ngon nói nhà trung sĩ trên Sài Gòn cũng có xe Huê Kỳ, cô có thể cho phép trung sĩ Ngon đây có lái xe được không?

Thoa càng hồi hộp, nhưng nàng vẫn e thẹn:

— Kỳ quá, tôi đâu biết anh ta bao giờ...

— Tôi sẽ giới thiệu cô.

— Có kỳ không?

— Sao lại kỳ, « mình » là người tiến bộ, chuyện ấy là chuyện thường, có điều gì đáng phân nân đâu.

Một người con trai hào hoa phong nhã, thật tình Thoa không thể nghĩ được lại có mặt trong cái quận hẻo lánh này. Từ trước đến nay nàng vẫn thường coi thường những người thanh niên ở quận này, bây giờ nàng nghe chị Sáu nói đến Ngon, một thanh niên hào hoa phong nhã chính hiệu ở Sài Gòn về đây, nàng không khỏi rón ràng, nàng nao nức như một con mèo cái tới kỳ động dục, nàng nghĩ đến chàng, đến người thanh niên nàng chưa hề biết mặt. Nhưng nàng vẫn làm bộ e lệ:

— Được, tôi sẽ gặp anh ta...

Mắt chị Sáu sáng lên:

— Cô bằng lòng nhé, bây giờ tôi đi gặp anh ta.

— Nhớ đừng để ba tôi biết nghe.

— Không đâu nhưng tôi nghĩ đại úy có biết thì cũng không hại gì, bởi vì đại úy cũng cần nhờ vả đến anh nhiều.

— Ba tôi mà nhờ vả gì.

— Cô suốt ngày ở trong phòng cô đâu có biết, thí dụ như những việc nhờ vả đến bên phía cố vấn Mỹ, đại úy phải nhờ vả đến anh ta chớ.

— Thì anh ta làm thông ngôn chớ gì.

Chị Sáu làm ra vẻ mặt bí mật:

— Đâu phải chỉ có chuyện ấy, còn nhiều chuyện khác nữa kia, đoàn cố vấn Mỹ ở đây là để theo dõi đại úy quận trưởng, mà chúng nó đâu có biết tiếng Việt, chúng nó tin vào người thông dịch viên. Mà theo tôi biết thì anh chàng Ngon này báo cáo toàn những điều tốt cho đại úy quận trưởng, cô đâu có biết thỉnh thoảng đại úy quận trưởng lại phải mời trung sĩ Ngon tới chơi...

Thoa ngạc nhiên:

— Có chuyện đó thiệt sao?

— Cô ở trong nhà suốt ngày cô đâu có biết gì.

— Thiệt tôi không biết gì thiệt.

Chị Sáu đứng dậy:

— Thôi tôi đi nghe cô.

Chị Sáu ngoe nguẩy đi ra khỏi phòng, còn lại một mình Thoa trong căn phòng rộng thênh thang, từ lúc nghe chị Sáu nói chuyện về người thanh niên tên Ngon nào đó, Thoa tưởng tượng đến

chàng hoài. Nàng thấy vui vui. Thoa cảm một nhạc lên, nàng lầm nhảm hát, nhưng nàng hầu như không còn làm được gì, nàng cứ nghĩ đến chàng hoài, mặc dầu nàng chưa biết mặt mũi chàng ra sao. Thoa bỏ bản nhạc lên ngực mình, nàng mơ mơ nhìn ra ngoài cửa sổ, những ngày tháng ở đây là buồn bã. Ngày nào cũng như ngày nào.

Thoa mệt mỏi ngồi dậy, nàng buồn ngủ, nhưng không thể nào ngủ được. Nàng buồn bã vì không biết làm việc gì cho hết ngày, nàng đọc mãi báo cũng chán. Nàng nghĩ đến Saigon xa xôi nơi đó thật không thiếu thứ gì, bước ra khỏi nhà là đủ thứ giải trí. Từ khi sinh ra đời đến nay nàng mới được thấy Saigon có mấy lần, những lần nàng đi Saigon toàn là đi với mẹ nàng, bà không biết những nơi giải trí, cùng lắm bà chỉ cho Thoa đi coi hát.

Thoa bỗng nảy ra ý nghĩ đi Saigon, nàng xin phép bố mẹ nàng đi Saigon chơi một chuyến chắc chắn là vui lắm. Nhưng Thoa lại nghĩ đến thân: Mình đi Saigon biết ở đâu, trên ấy gia đình nàng không có họ hàng bà con gì hết. Cuối cùng Thoa gạt ý nghĩ ấy ra khỏi đầu, mình chỉ nghĩ đến thân.

Thoa vào buồng tắm, nàng xối nước ào ào, nàng thấy người mình dễ chịu hơn. Nàng nhìn thấy thân thể nàng phản chiếu trong gương, nàng nhắm mắt lại, những ý nghĩ đen tối lại hiện ra trong đầu nàng...

Thoa ra khỏi buồng tắm, nàng thần thờ ngồi trước gương, nàng nhìn khuôn mặt mệt mỏi của mình phản chiếu trong gương, đôi mắt nàng không thể nào che dấu sự mệt mỏi, đôi mắt húp húp, và như một kẻ buồn ngủ. Thoa nhìn ra ngoài trời, có lẽ trời chưa về chiều, nắng gay gắt, không khí ngột ngạt đến khó chịu.

Thoa chợt nhớ ra một phương pháp thoa bóp da mặt trong những khi mệt mỏi, mà nàng đã đọc được trong một tờ tuần báo phụ nữ, nàng áp dụng phương pháp ấy, thoa nắn đều trên da mặt bằng hai bàn tay, nàng thấy đầu mình đỡ nặng, dễ chịu hơn một chút. Thoa trở ra giường nằm lười biếng, nàng suy nghĩ vẩn vơ, gió hiu hiu mát, nàng thiêu thiêu ngủ lúc nào không hay.

Khi Thoa choàng tỉnh dậy trời đã về chiều, nàng nhìn thấy chị Sáu đến đứng bên cạnh từ hồi nào, chị Sáu tươi cười:

— Tôi thấy cô ngủ say quá nên không đánh thức cô dậy.

Thoa ngồi dậy, nàng nhìn cái đồng hồ trên chiếc bàn đầu giường:

— Năm giờ chiều rồi cơ à?

— Dạ năm giờ rồi, trung sĩ Ngon có hẹn gặp cô ngoài bờ sông.

— Máy giờ?

— Năm rưỡi, trung sĩ Ngon có lái chiếc xe jeep của đoàn cố vấn đi, cô có thể tập xe của trung sĩ Ngon cho tiện.

— Còn xe của quận thì sao?

— Cố cứ đi xe của quận ra chỗ hẹn, rồi cho anh tài xế đi chơi.

Thoa sai chị Sáu vào buồng tắm lấy cái khăn ướt cho nàng, nàng ngồi trước bàn phấn, nàng ngủ được một giấc thấy người cũng đỡ mệt mỏi. Không hiểu tại sao, trong buổi chiều nay Thoa thấy không khí ở quận này từ tưng quá, nàng luôn luôn nghĩ đến một vùng trời nào khác, nơi đó nàng được tự do hơn. Nơi nàng có thể mặc những bộ quần áo đẹp nhất, hợp thời trang nhất mà nàng vẫn cảm thấy còn thua kém nhiều người. Nơi đó chỉ có Saigon. Nàng nghĩ thật nhiều về Saigon.

Thoa trang điểm thật kỹ lưỡng, có lẽ còn kỹ lưỡng hơn những buổi chiều khác. Nàng bận chiếc quần din ôm sát người, chiếc áo montagut màu hồng. Nàng cột tóc bằng chiếc khăn voan kim tuyến.

Chị Sáu đứng cạnh vuốt soa khen ngợi:

— Hôm nay tôi thấy cô ăn bận đẹp hơn mọi hôm.

Thoa đứng ngắm nghía trước gương:

— Thiệt sao chị?

— Tôi nói nịnh cô làm chi, thiệt đó, cô ăn bận gọn ghẽ như vậy coi trẻ, nói thiệt có hôm tôi thấy cô ăn bận giống các bà quá, mất vẻ ngây thơ thiếu nữ đi.

Thoa cười trong gương:

— Chị nhận xét tôi hơi kỹ đó nhé.

— Đâu có phai mình tôi, mà bao nhiêu người nói, cả trung sĩ Ngon nữa.

Thoa chợt thấy hồi hộp khi nhắc đến tên Ngon. Nàng nheo mắt hỏi chị Sáu:

— Tôi có gặp anh Ngon hồi nào đâu.

Chị Sáu cười:

Tôi nói thiệt, ở quận này người ta biết đến cô là ái nữ của đại úy quận trưởng chớ cô đâu có biết đến ai.

Chị Sáu cười chum chim, ghé gần vào tai Thoa nói nhỏ hơn một chút:

— Cô đâu có biết người ta đề ý cô, người ta theo dõi cô từng bước đi.

Thoa thừa biết chị Sáu nói ai, nàng thấy lòng mình xôn xao rung động, nhưng nàng vẫn vờ hỏi: nàng muốn chị Sáu nói rõ hơn:

— Chị chỉ nói bậy, ai mà đề ý đến tôi.

— Cô nói thế chớ thiếu gì người đề ý đến cô nhưng cô không thêm biết tới đó chớ cô có biết tại sao không, tại cô ở ngôi cao sang quyền quý đó.

— Nhưng người đó là ai, chị nói rõ ra xem nào?

Chị Sáu vẫn cười chum chim:

— Còn ai nữa, trung sĩ Ngon chớ còn ai.

Thoa đập một cái vào lưng chị Sáu:

— Chị cứ nói giỡn hoài.

Chị Sáu cười khinh khích, tiếng cười thiệt dễ nghe. Thoa lại chợt buồn buồn khi nghĩ đến cấp bậc của trung sĩ Ngon, tại sao chàng không là sĩ quan, chàng lại chịu làm một gã trung sĩ quen. Thoa nghĩ, chàng làm thông dịch viên, ít ra chàng phải có bằng cấp nọ, bằng cấp kia. Thoa không được tò mò:

(CÒN NỮA)



K.N.SỐ: BOMAC 02.88.2.68

THUỐC ĐIỀU KINH

GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Tri bệnh: — THAY KINH CHẬM.
— KINH NGUYỆT ÍT.
— TUỔI HÔI XUÂN VÀ DẬY THÌ.
— KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
— ĐAU LÚC KINH KỲ

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

DAK-SEANG

GỐI MỠI LƯNG ĐÔI...



□ Bút ký chiến tranh của ĐÀO VŨ ANH HÙNG

Tôi ngồi trên sàn phi cơ, dựa lưng vào thành sắt nơi cánh gà đã được gỡ ra cho tiện việc chắt xếp những thùng đạn, thùng lương khô, những ống đại bác chứa nước uống và tiện cho lính tráng lên xuống mỗi phi vụ đổ quân tiếp tế.

Vành mũ kéo sụp xuống che nắng chói, tôi khoan tay ruỗi dài đôi chân lười biếng, lơ mơ buồn ngủ dưới mặt trời trưa đốt cháy thịt da người. Hơi nóng ngọt ngào từ trên phả xuống, từ đất tỏa lên nung nấu khiến tôi khó thở. Da mặt bừng bừng, mồ hôi ướt đầm đìa lưng chiếc áo bay. Những dòng mồ hôi nhột nhột luồn bò trên da thịt, thân thể tôi nhóp nhách bực bội thật hết sức khó chịu. Cơ năng quái gở như muốn thiêu đốt tôi tan chảy và bốc hơi. Mồ hôi trong hốc mắt đã đang bốc hơi làm mờ đôi mắt, kính râm để nặng hai gò má tôi bỗng rất vì cháy nắng.

Mệt và buồn ngủ ghê gớm nhưng ngồi cong lưng như thế giữa cái lò lửa thiên nhiên hùng hực, tôi không tài nào ngủ được. Tôi chỉ lơ mơ ngất ngất như người lên cơn

sốt. Cũng có những khoảng thời gian tôi tưởng chừng đã nhắm được mắt và ngủ say. Nhưng tiếng đại bác và tiếng trực thăng quấy rầy tôi từng chập. Đại bác từ một đơn vị pháo binh đặt bên phi trường Phụng Hoàng Dakto bắn yểm trợ các tiền đồn chung quanh, nổ gần như sát bên tai khiến tôi giật bắn mình. Trực thăng âm ỉ lên xuống nhộn nhịp — cuốn tung cát bụi đỏ hồng, rác giấy bay mù mịt làm tôi ngồi nghĩ không yên. Tôi phải vội vàng bật dậy, kéo cao cổ áo, nép mình ẩn trong phòng lái tránh cơn giông bụi cát phủ phàng như hàng trăm mũi kim buốt rất bắn vào mặt mũi thân thể tôi tới tấp... Cho đến khi những chiếc trực thăng đã bay xa, chỉ còn tiếng động cơ và cánh quạt chém gió ròn tan vắng lại; bụi mù lắng xuống, cơn giông bụi cát tan đi, những viên sạn hết va vào thân tàu lao xạo như mưa đá, tôi mới lom khom cúi xuống nhặt cát trên bộ đồ bay, buông rơi một tiếng chữi thè trống không vậy đó rồi tiếp tục ngồi vào nơi cũ tìm lại giấc nghỉ ngơi đang dở.

Đoàn trực thăng HU-1H của chúng tôi từ biệt đội Pleiku lên đây, nối đuôi năm dài trên bãi cỏ rộng giữa phi đạo L.19 Tân Cảnh song song với con đường khắp khênh bụi mù từ Tân Cảnh dẫn đến Dakto, Ban-Het. Máy bay tập trung ở đó, cánh quạt xoay ngang, sẵn sàng mở máy thi hành phi vụ khi được lệnh và cũng sẵn sàng bốc mình trốn chạy những viên đạn súng cối do địch quân pháo kích giữa ban ngày. Bị một lần nên kinh nghiệm đề phòng. Đậu trong bãi cỏ, lấy nền xanh của cỏ nguy trang. Cánh quạt không được buộc đề sẵn sàng quay máy. VC pháo kích từ những ngọn đồi xa, từ những cánh rừng già hiểm hóc chung quanh quận lỵ. Chúng lần mò mang súng đến đặt tại một nơi nào đó kín đáo trên núi và bất thần pháo ồ ạt từng loạt xuống phi trường Tân Cảnh ở bên này, phi trường Phụng Hoàng ở bên kia. Những trận pháo kích như thế thường xảy ra chớp nhoáng và chưa làm chết ai. Nhưng cũng dọa dẫm những chiếc trực thăng đang đậu yên lành bỗng rung rung nổ máy

bay rồi rơi bị pháo kích như một đàn ruồi đang bu quanh bãi rác đồng tàn lụi bay lên khi bước chân người đi đến.

Từ ngày mở đầu trận công hãm tiền đồn Dak - Seang bằng chiến thuật biến người tàn khốc của Việt Cộng, trực thăng yểm trợ chiến trường tấp nập bay đến Tân Cảnh mỗi ngày. Cửa Mỹ đủ loại và HU-1H của Phi đoàn 2/5 tăng phái. Chúng tôi tham dự trực tiếp vào cuộc hành quân ngay từ ngày thứ nhất của Dak - Seang máu lửa, thi hành những phi vụ đổ quân và tiếp tế giai vây cho Dak - Seang hôm nào cũng từ mờ sương sớm đến khi rừng chiều hấp hối dâng sau giải non cao trùng điệp phía tây.

Những buổi sớm mai sương núi tỏa mờ, mây ấp ủ núi non bốn phía. mây còn ngái ngủ trong những lòng thung lũng và mặt trời mới chỉ ửng lên một vòm hồng ở phương đông chúng tôi đã họp đoàn bay đến Tân Cảnh bắt đầu một ngày thêm nổi quăng đời phi công tung bỗng cánh bàng.

Tôi thích được bay đến đây thật sớm. Để tôi có những phút giây buông thả tâm hồn bay theo ngọn gió. Gió lạnh cao nguyên sát se run rẩy đám cỏ may sương bạc mai đầu, thanh thân quên đi bao nỗi nhọc nhằn, khuây người hết thấy số bỏ phiền lụy trong đời sống lấm thán mà ngất ngây túy lúy với cảnh đẹp trong trời đất...

Sương núi dần tan. Nương dẫy và những mái nhà sàn trong các buôn thương xa tổ rõ dưới ánh bình minh đang vươn vai trời dậy. Mây giăng hồ chân chờ quyến luyến già từ núi non cho ghé nhờ giấc ngủ qua đêm, bốc mình lững lờ bay đi phiêu lãng.

Rừng núi xanh. Cây cỏ căng nhựa sống. Sức sống xanh mát đổ tràn lênh làng khắp miền cao nguyên núi cả trùng trùng, thung lũng dài ngút mắt mà ta phải đứng cao trên đỉnh đồi Tân Cảnh xa nhìn mới thấy nổi rung động say mê kỳ tuyệt. Cảnh như tranh thủy mặc Trung Hoa vẽ trên lụa quý. Núi cao sừng sững như hùng khi trượng phu, thung lũng bao la chứa đầy mộng lớn. Vùng hồng gieo rác ánh sáng vàng lung linh cảnh vật. Tôi nghe dòng máu

ruôn lưu hào sảng, tưởng như mình là người Tử An đứng trên Đàng-vương- Các cảm hứng trước cảnh thiên nhiên hùng vĩ, ngậm sang sang bài từ vừa xuất thần trước tác : Địa thế cực nhi nam minh thâm. Thiên trụ cao nhi bắc thần viễn... Tôi mu ốn thành gã tiểu phu mỗi sáng vung riu đốn ngã hàng trăm đại thụ rồi cười ha hả. Tôi muốn làm mục tử ngất ngùng lưng trâu, đứng đỉnh gỗ sừng hát vang trời đất. Vách đá cheo leo, sườn non thoải thoải, cây cao chớm chơ giữa chừng. Ta phải tưởng tượng ra đó là những cội tùng cội bách niên kỷ ngàn năm và mái ngói trên kia phải là một mái chùa trải bao tuế nguyệt rêu phong cổ kính. Nơi đó, dưới góc từng xoe tán, trên phiến đá mòn, sẽ có chiều chiều một đôi bạn già ăn dặt nhàn hạ thu tiếp nhau những ván cờ với năm ba nạm rượu bỏ đào lãng quên thế sự...

Đời phi công lãng du đây đó quá nhiều, tôi hầu như thuộc nằm lòng đường bay mạng nhện trên vùng chiến thuật mà không cần đèn bản đồ không hành trợ giúp. Miền quê hương của ta, ta phải biết rõ ràng, ta phải thông thuộc hơn ai hết. Đi và biết cho nhiều để hiểu tại sao ta phải thương yêu, ta phải cầm súng góp phần giữ gìn đất nước. Tôi muốn ai ai cũng phải đi nhiều, phải lặn lội nhiều, vào sâu chốn thâm sơn cùng cốc, tận đến từng làng từng xóm xa xôi, từng nơi thôn ổ quanh hiu, để nhìn cho tường bộ mặt quê hương, để thấu cho rõ nỗi chiến tranh thảm khốc mà nuôi lòng yêu dấu quê nhà, đau xót với số phận hăm hiu dân ta phải chịu.

Quê hương ta quá nhiều cảnh đẹp. Nơi đâu trên mảnh giang sơn này cũng nhiều cảnh đẹp. Dù rằng cảnh đẹp là thôn xóm cháy bừng bừng trong đêm, ruộng đồng rộ nở hoa bom nhiều như đậu vãi. Cảnh đẹp trong cả điều tàn. Cảnh đẹp và sự sống ở ngay trên miền đất chết...

Ruộng phi nhiều Đồng Tháp Hậu giang, cỏ xanh mọc tràn bờ. Nước phen phen chiếu mặt trời, sáng bạc như gương. Lênh lênh phũ trên đồng ruộng xa mù tấp. Trên cao nhìn xuống, hoa bom nở khít khao lấm tấp. Loài hoa quái dị vàng tươi màu đất trông như ngàn triệu vành mếp hỏa sơn rồi hoa trên mặt

nguyệt. Có những hố bom tròn vành vạnh, ngập nước trong veo mà khi bay xuống thấp, tôi thấy rõ lập lờ dưới đáy đám rong xanh biếc, nhờn nhờn cá lội. Đôi khi trên những mặt hồ tí hon đẹp đẽ ấy, nổi vài bông hoa súng, hoa bèo sẽ sàng lay động theo làn gió hây hây đồng nội. Hoa súng trắng, hoa bèo tím nhạt. Đôi màu bình dị hiền lành, thanh thoát như hoa bích ngọc, như nụ kim cương nở trên vết thương lở lóí thịt da đất nước đã giúp tôi tạm xóa nhòa nỗi ám ảnh in sâu tâm thức. Đó là ám ảnh không rời, đeo đuổi tôi từ lần trông thấy nơi tiền đồn biên giới Sóc Con Tráng. Những hố bom đứng vững máu người, thịt xương tan nát, gan ruột bầy nhầy, vung vãi đầy khu rừng cháy. Tôi thật đã tạm quên cái hình ảnh kinh tởm đó. Để nhường cho nỗi miên man, thú vị ngắm nhìn những hố bom ngập nước trong veo mà đưa dặt tâm hồn về cõi thời thơ ấu, tưởng tượng ra một chốn thủy cung thần thoại trong đó có lâu đài vườn tược vô cùng kỳ ảo và bầy nữ thủy thần mình người đuôi cá, nhan sắc như tiên.

Tôi thật kỳ khôi. Cái gì cũng dễ dàng làm cho xúc động. Bay đổ bộ vào một khu đồn điền vừa mới tan hoang vì lửa đạn chiều hôm trước; sáng hôm sau chuyển quân vào. tôi còn thấy tro tàn âm ỉ khói. Mái nhà sụp nát. Gạch ngói ngổn ngang. Cây tươi gầy gục. Cảnh điều tàn khiến tôi thương tiếc ngậm ngùi. Chiếc xe máy trẻ con với món đồ chơi bằng nhựa buộc nơi tay vịn, nằm ngơ ngác giữa ruộng sân rộng. Một chiếc dép nhật quai vàng vứt chổng chơ gầu đầy. Trời ơi đưa bé này đâu ? Bàn chân nào bỏ rơi chiếc dép?... Tôi muốn ứa nước mắt. Nước mắt nào cho đủ mỗi ngày nhỏ xuống một phần đất quê hương tang tóc. Nhưng rồi tôi chợt ngớ ngàng. Bởi vì tôi vừa trông thấy bên cạnh những đồ nát hoang tàn ấy, hiện ra một sự sống nồng nàn, một vẻ đẹp ung dung nổi bật. Sự sống và vẻ đẹp ấy, hiển từ mà ngạo nghễ, cảm nín mà kích động. Trong tôi sống sờ nổi dậy 1 nguồn thú vị. Đó chỉ là 1 khóm hoa trạng nguyên. Khóm trạng nguyên

được trồng nơi góc hàng đậu đỗ, cạnh bên chết chóc và điêu tàn, khóm hoa trạng nguyên lá vẫn xanh phoi phới, hoa vẫn đỏ chói chang. Màu xanh địa đàn, màu đỏ tham tươi rung rinh trước gió, th n nhiên chẳng chút quan hoài đến cảnh chiến tranh đổ vỡ.

Màu đỏ của khóm hoa trạng nguyên cũng như cụm hồng trong ngôi làng chài lưới phía nam thị xã Sông Cầu ngày nào đã gây cho tôi bao nhiêu cảm xúc. Ngôi làng nhỏ bé nằm ấp giữa rừng dừa xanh bên bờ biển rộng đã thành hoang phế tự hồi nào không biết. Máy con thuyền phủ phục chết khô trên cát. Cỏ dại đục thủng lưng thuyền mọc vươn lên. Những mái tranh rách rưới có cái xập nghiêng một đầu hơi sát đất vì thân cột mỗi mồn chống đỡ đã đứt hơi gãy gục. Không một bóng người. Chỉ có những con dế trắng sun soe thậm thụt chạy lảng quăng trên bờ cát. Chỉ có một cụm hồng nở bung nhiều đóa mơn mớn tươi cười. Giữa nơi đất chết vẫn còn nẩy nở, vươn cao mạch sống nồng nàn, phôi bầy vẻ đẹp kiêu kỳ sung mãn khiến tôi ngây ngất, ngất ngây pha lẫn buồn ngủi. Ôi tích nhân hà xử? Ngôi làng chài lưới nghèo nàn bao giờ mới được tái dựng đón kẻ hồi cư xây dựng lại và tiếp tục nếp sinh hoạt cũ. Những con thuyền sẽ được hồi sinh, buổi sớm mai hồng trời quang gió tạnh sẽ cùng nhau rẽ sóng ra khơi đánh cá?... (bỏ trống 5 dòng)

Nắng gay gắt nung bỏng mặt đường. Sóng nhiệt bốc lên từ đồng thùng dầu hắc ngồn ngang chắt dài bên kia con lộ, nhập nhòa uồn ẻo. Mùi mồ hôi, mùi thịt da cháy nắng mùi cỏ khô ngai ngái xông đầy khứu giác. Tôi khó chịu đến ngột ngạt. Thật khổ cho những giờ phút lâu dài ngồi mỗi lưng dưới trời nắng chang chang chờ đợi. Đi bay cũng mệt nhưng còn những phút lảng lảng bay bổng trên cỏi trời cao gió lộng ngó xuống cuộc đời, thanh thoi nhìn ngắm giang sơn cầm tú hơn là bó gối ngồi đây bứt rứt như tôi đang ngất ngư say nắng đợi chờ phi vụ và vẩn vơ suy nghĩ.

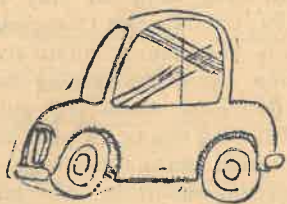
Đám cháy rừng dai dẳng phía trời biên giới tây Ban Hết vẫn còn

nguồn ngọn khói nầu. Cụm khói không lồ cao ngất trời mây do B 52 thả bom hồi sáng như khói từ lửa đốt trên phong-hỏa-đài của nước chư hầu nào đó cầu cứu lân bang điếm binh đến giúp.

Một chiếc camion Mỹ phóng điên đại từ phi trường Dakto đến, ngưng đột ngột giữa con lộ. Bụi đỏ mù mịt đuổi theo chiếc xe quái vật đang đề máy gầm gừ. Gã Mỹ đen tài xế ở trần, mặc chiếc áo giáp bần thủ, đầu đội nón sắt bọc vải nguy trang sồn rách. Gã mở cửa xe, nước da đen nhể nhại mồ hôi, bóng như thoa mỡ.

— Tụi Mỹ đen trông kinh bố mẹ.

Tôi nhếch cười với người hạ sĩ quai cơ khi. Lũ trẻ bên kia đường chạy tủa ra vây lấy gã Mỹ đen. Vài đứa leo tốt lên xe xục xạo. — Ê! Mit tờ du... Cầm hia... Phắc phắc!!..



Tôi phì cười khi nghe tiếng một đứa trẻ gọi mời tên Mỹ đen. Chung, người cơ khi viên cũng cười.

— Vậy mà nó hiểu đó Trung úy. Tụi tui còn thua xa con nít, nói chuyện với Mỹ mỗi gãy cả tay mà nó vẫn « oát oát »!

— Đem câu tiếng Mẽo thắng nhỏ vừa nói mà dịch ra tiếng Nôm là « Ê ông anh... lại đây... Cum cum !.. » các cụ nghe các cụ phải khóc thét lên, phục lẫn lũ cháu.

Chung chép miệng buồn bã :

— Nít nhỏ bây lớn mà làm ma cô, làm dĩ... ..

Tôi bật nụ cười, đàm chiêu nhìn những đứa nhỏ ăn mặc lam lũ bần thủ đang tiu tít kéo thằng Mỹ đen, lòng bỗng đau dội lên. Phải, tụi nó còn nhỏ quá. Mới chừng mười một mười hai tuổi đầu đã thành ma cô dạt mối cho những đứa con gái cũng chẳng lớn hơn chúng bao nhiêu. Những đứa con gái còn kẹp tóc như ngựa non, mượn nghề bán nước ngọt để đi làm dĩ. Biết đâu trong đám trẻ thơ ấy chẳng có một

hai cặp chị em? Đưa em mời gọi những tên lính ngoại quốc làm tình với chị nó. Ôi những em nhỏ đáng thương. Chúng có mặt ở đây từ khi chiếc trực thăng Mỹ đầu tiên đáp xuống phi trường. Chúng tụ họp bên kia con lộ, bẻ lá cây làm nệm cho những chiếc giường lộ thiên khuất sau các thùng dầu hắc và trong bãi cỏ tranh phía bên kia nghĩa địa còn những nắm mồ mới đắp trên phủ quốc kỳ. Mụ đầu nậu lái chiếc Honda đàn bà có một túi nilon thuốc lá Mỹ và kẹo Chewing Gum trong giỏ sắt chỉ huy lũ nhỏ. Buổi trưa, khi đoàn phi cơ về bãi đậu nghỉ ngơi, là lúc sinh hoạt nhộn nhịp của bọn chúng với những tên lính Mỹ thêm khát đàn bà. Chiến tranh ở ngay bên cạnh. Những ngôi mộ lính, những xác chết, thương binh chân què tay gãy ở ngay bên cạnh nhưng lũ trẻ thờ ơ. Chúng chỉ cần biết đến thùng đồ hộp và đôn xanh đôn đỏ.

— Tụi nó chơi bởi như vậy có ngày sơn lam chường khi làm cho thượng mã phong mà chết. Dơ dáy thấy bà... Trung úy biết không, có hôm tôi bay với Đại úy Đức. Tàu chở nặng, cất cánh là là trên bãi tranh quật tung những chiếc «áo mара Ca bốt Lốt» bay loạn như bướm bướm... Đám cỏ tranh rạp xuống, thằng Mẽo ôm mặt che bụi, mông dít trắng hếu như con heo. Còn con nhỏ cuốn chiếc poncho nằm co một đống thấy bất tức cười.

— Bọn nó ăn uống bỏ dưởng nên thêm đàn bà. Một khi hoả bốc tới thì đâu cần dơ sạch, miễn là có nơi giải quyết. Tội nghiệp mấy đứa con gái giữa trưa trời nắng chang chang phải nằm giữa phơi cái giống khô khan nhẵn thín cho những con vật người đen trắng phủ lên hành hạ dỗi lấy dollar đem về nuôi miệng... chúng nó biết làm gì hơn ở cái xứ này? Còn tụi Mỹ, ở nước nó sức mấy mà được dờ vào những đứa con gái mười ba mười bốn?... ..

Tôi lại ngậm ngùi. Chiến tranh nên thế đó. Những mái tóc trẻ thơ trai gái kia tội nghiệp ngàn bao. Tôi nhớ lại thời gian bay hành quân với 1 Tiểu đoàn không kỵ HK ở Biên hòa. Buổi trưa standby trên đám ruộng khô vàng Tân An, Béo Lức... Gái điếm từ trong xóm, trong

làng vác chiếu manh, ôm vài bát, giấy dầu, quần áo hoa hoét đủ màu chạy tủa ra. Theo sau là lũ trẻ con đông đảo. Bọn gái dốt từng tên Mỹ vào các khóm tre, bụi mía hay sau những ngôi mộ đất, trong những túp lều xiêu vẹo mà hành lạc. Trẻ con từng nhóm chạy theo rình mò quan sát.

Tôi phải quay mặt đi hay giả vờ nằm trong tàu mà ngủ. Tôi thương trẻ nhỏ vô cùng. Nhưng chúng thường làm cho tôi giận dữ. Chúng vây quanh những chiếc trực thăng ngửa tay xin đồ hộp, thuốc lá hoặc tệ hại hơn, lăm lét rình cơ hội để ăn cắp. Bọn Mỹ bắt lũ trẻ xếp hàng tung hệ những hộp đồ ăn có khi chỉ là những hộp không cho lũ trẻ xô đẩy chửi bới nhau giành giật làm trò giải trí. Tôi đã hơn một lần nổi đóa rút súng bắn chỉ thiên đuổi xua bọn trẻ và phi nhỏ vào mặt bọn Mỹ. Những đứa trẻ đâu phải trẻ mồ côi? Cha mẹ lo đồ mồ hôi nước mắt kiếm tiền để đàn con nheo nhóc... Con chị cời trần lếch thếch vác con em còn ngậm vú cao su, mồi rầy tem lem ngủ gật trên vai, suốt ngày phơi nắng trên cánh đồng nứt nẻ. Đứa bé trai thủ trong tay những điều thuốc lá châu nát, có đôi mắt to và đen lay lay.

— Mày bây lớn mà bây đặt hút thuốc sao?

— Dạ hồng cô. Con đem về cho bà con hút...

— Tôi sững sờ trước câu trả lời tự nhiên, ngây thơ và ngoan ngoãn của đứa bé. Một bà cụ lân la xách chai Coca lại chỗ Coldwater, bom hem cười :

— Du gêu Mamasan chop chop... Mamasan gêu du cóc! Ô kè?

Coldwater quay nhìn tôi dò chừng phản ứng trước khi đưa cho bà cụ phần lương khô của hắn. Tôi hỏi :

— Bác xin mấy thứ này làm chi. Mỹ nó ăn chứ mình ăn sao được?

« Mấy thầy mần thông ngôn cho Mỹ ăn «goài» đầu có «khèm». Tụi tui «khèm» chớ luôn, kiếm hồng có ăn... ..

Ôi! mẹ Việt Nam ơi. Mẹ làm con không biết phải nên khóc hay cười. Bà cụ móm mém già nua gọi anh Bi lột da vàng mũi tẹt là «thầy thông ngôn». Mày bà không

chửi vào mặt tôi như lần ở Gò Dầu Hạ tôi bị mấy bà nhà quê cong cớn với tôi khi tôi nhẹ nhàng bảo mấy bà đi đi đừng làm như thế mà bọn Mỹ nó khinh người Việt.

— Cái đồ gì đầu... Kệ tía tui tui, không mớ chi tới ông mà la lối. Tui xin Mỹ chớ bộ xin ông sao?

— Đói thì đi xin ăn. Ông có nuôi tui tui đâu? Ỗ mần việc cho Mỹ rồi làm bộ!

Tôi ngậm miệng. Biết làm cách nào cho những người kia hiểu nổi khổ tâm nhục nhã của tôi? Chiến tranh nên thế đó. Cảnh bi thảm nhục nhã tôi đi nhiều, chứng kiến nhiều mà tâm hồn vẫn không chai đá, vẫn ngấm ngấm xúc động, âm thầm đau đớn thương cho quê nghèo đất nước điêu linh, đồng bào khổ nhục.

(bỏ trống 5 dòng)

Gã Mỹ đen đã uống xong hộp nước, đang la hét đuổi đám trẻ rời xa chiếc xe của gã. Tôi gỡ chiếc kính mát, lấy khăn tay lau hơi nước do mồ hôi trong hốc mắt làm mờ. Nắng chói lóa. Tôi nghe có bước chân từ phía đuôi tàu rồi giọng nói oang oang quen thuộc của Tiếm vang lên :

— Thằng ma đầu nào có nước uống cho ông xin một hộp. Mẹ, khát chi mà khát đã man bay?

Tôi đeo kính vào, nhòai người với tay lấy bình nước nguội tạnh đưa cho Tiếm. Tiếm hề hả :

— Ngon. Tao biết chỉ có mày là đem theo nhiều nước uống. Trưa nay có đem theo cái gì ăn không, cho đỡ ké với?

— Tao có gói xôi bắp. Gói xôi kiem ước tao ăn thì đủ. Có thêm mày đỡ ké thì chắc chắn hai thằng cùng đói.

— Đúng. Đại đúng. Mày mang theo xôi bắp là đại đúng. Ăn xôi bắp còn có lý một chút chứ trưa nào cũng cơm gạo sấy thịt hộp dai dai đâu khá được. Gạo sấy tạo đỡ không đáng, có bữa tao chỉ «gồng» một hộp thịt ba lát với hộp trái cây rồi bay hùng hục như trâu. Nản thấy mẹ. Thứ đó chỉ có ngựa nó ăn...

— Ngựa ăn và mình ăn. Mình có khác gì trâu ngựa? Trâu cây ngựa kéo cũng còn được nghỉ trưa và ăn

đồ ăn khoái khẩu là cỏ và uống nước ruộng. Còn mình có khi bay thối phổi từ 8 giờ sáng tới 3 giờ chiều không được nghỉ trưa. Một thằng bay cho thằng kia lui cui mổ hộp thịt ba miếng với hộp trái cây mà đớp trên trời. Cung cách này kéo dài mãi tui mình quy hết. Sức voi mà bay với bồng?

Tiếm phát vào vai tôi, gục gặc cười.

— Đại đúng, Ngựa nó còn sướng hơn mình. Mày nói nghe cũng đáng pilot trực thăng khổ như chó.

Bất giác tôi thổ dài, nghe lòng buồn mang mang. Tôi buồn thương tôi, thương đám bạn bè cùng chung đơn vị. Ôi thật mỉa mai cho tiếng hào hoa phong nhã. Em gái hậu phương! Có em nào một buổi chiều thật đẹp, chịu khó dời gót ngọc đến khu cư xá độc thân mà xem cuộc sống của pilot hào hoa các anh... Hay ước gì các em xam mình bay với bọn anh đi hành quân rồi biết. Có những buổi chiều xong phi vụ, tôi cất nón bay, áo giáp ở phi đoàn rồi lăm li ôm bụng đói, lê tấm thân gầy mỗi mệ về khu cư xá. Vừa leo hai mươi tám bậc thang lầu, vừa thăm van vài chiều này với nước làm ơn chảy cho nửa thùng bom để mà tắm rửa trước khi thay bộ quần áo civil ra phố cơm đường cháo chợ... Nhiều khi tôi đã đứng dưng trước đầu hành lang xốt sa nhìn đứa bạn mặc trần si chiếc silip Jockey đang lúi húi vật nhau với nồi cơm bốc khói đặt trên cái bếp dầu bòi quây bằng những mảnh carton che gió. Tôi kêu lên :

— Ấy... ấy... pilot hào hoa! Mày quá bữa nay còn lon gao hằm. Tối nay thế nào chả vác mặt ra nhà đào nhán nhó hát bài: «Sáng nay anh gồng... Em ơi mớicúi cho anh vài đồng...»? Mẹ, vài đồng thôi buổi bây giờ đem cung kính biếu ăn mày nó đánh cho vỡ mặt!!.

Mỗi tháng mười lăm ngày biệt phái Pleiku. Mười lăm ngày bay bổng phờ người mà sống thật tang thương ngẫu lục. Khi về ngựa tay cầm một trăm ba tiền vắng phần mà vui muốn khóc. Vui và hạnh diện vì được làm người pilot

Xem tiếp trang 47



BÊN DÒNG NƯỚC BIỆC

49

50

Vì một lý do ngoài ý muốn Tác giả đã đánh mất trên hai mươi trang bản thảo. Dù với tận lòng cố gắng, Tác giả cũng không thể nào viết lại những phần đã mất. Ngậm ngùi cáo lỗi cùng độc giả sự sơ suất cùng sự gián đoạn của truyện dài Bên dòng nước biếc.

Một buổi chiều, khi hoàng hôn đã xám ngát trên đồng hoang, hai bà già cùng một đứa bé gái đến đầu cầu. Họ xin đám lính Mỹ cho họ được vào thăm mấy ngôi mộ của bà con họ. Được một thông dịch viên hướng dẫn, Đại úy Nixon ra tiếp xúc với ba hình nhân tàn tạ kia. Đại úy Nixon hỏi:

«Một bà con của các người ở đâu? Làm gì lại có mộ nơi tây được. Các người cần gì, âm mưu những gì xin nói thẳng cho chúng tôi biết!»

Bà già thứ nhất, hai hàm răng đã rụng hết, một cái miệng trống hoang méo mó như một cái hang tối, tóc bạc phơ, da mặt nhăn nheo, hai mắt mờ nhạt xa xăm, bàn tay chống gậy run lẩy bẩy, hai chân đi trần, một bàn chân đồi mồi trỏ ra làm làn da bà chỗ vàng chỗ trắng, trông như da một loài rắn lạp. Bà già chỉ tay về phía hàng kẽm gai nói:

«Một chồng con tôi trong đó. Lâu năm rồi. Ông cho tôi vào thăm.»

Nixon ngỡ ngàng quay lại phía anh thông dịch viên. Anh thông dịch vận bộ đồ nhà binh, đầu anh chiếc mũ phớt, loại mũ đi rừng của lính Pháp, nơi mắt một đôi kính mắt (cái kính của Nixon tặng khi anh vừa tới nhận việc tại đây), miệng anh hai môi thật mỏng, loại môi lý luận, nơi cánh tay áo có một cái lon trung sĩ đồng hóa, cổ tay một chiếc đồng hồ loại đắt tiền. Anh thông dịch nhận xét về người Việt nam của anh với Đại úy Nixon như thế này:

«Coi chừng tội nó, Việt cộng đấy. Làm gì có mồ mả tại đây.»

Nixon ngược mắt lên trời, khi đó nắng quái đã tàn, bầu trời đục màu chì, mây trắng bâng lảng khắp nơi, ông ta than thở:

«Họ già cả quá rồi. Dù họ có là Việt cộng chúng ta cũng không thể giết họ.»

Nhưng anh thông dịch viên sức nhớ đến việc anh ta đang cần Đại úy Nixon mua hộ ở P.X. cho một cái máy hát, anh ta bỗng đổi giọng, nói với nhiệt tình:

«Chính những người này tội Cộng mới lợi dụng. Nên khám xét, biết đâu lại tìm ra tài liệu hay chất nổ, Đại úy.»

Nixon quan sát hai người đàn bà cùng đứa bé,

51

Con bé gái ngây thơ quá, nó nhìn quanh quất. Hai mắt nó như hai mắt nai, không chú ý vào đâu hết. Nixon chạnh nhớ đến những đứa con bên Hoa kỳ. Ông muốn bỗng đứa nhỏ lên nhưng không tiện, vì nó cũng đã trên mười tuổi. Áo quần con bé trông rách rưới đến thương tâm. Tóc nó hoe vàng vì nắng mưa quá nhiều. Có lẽ nó đói bụng. Nó mãi nhìn về phía Kota cũng thiếu nữ trên một pháo đài, họ dùng bữa ăn chiều.

Người đàn bà thứ hai, coi bộ còn trẻ. Với Coper người đàn bà này còn hữu ích, vì hai bàn tay bà ta rất đẹp. Hai bàn tay thiết thực cho sự mẫn mễ, nhất là mẫn mễ cái chỗ (...) của Coper.

Bà già thứ nhất nói lớn, vì bà có cảm tưởng nói tiếng Việt mà nói lớn như nói với một người câm thì người Mỹ sẽ hiểu được:

«Mộ chồng con tôi trong đó, trong hàng rào kẽm gai bịt bùng kia. Chồng con tôi ngày trước chạy giặc ngang qua đây bị máy bay Pháp oanh tạc. Họ chết vào lúc sáng. Lâu lắm rồi, tôi nhớ mả. Hàng năm vào dịp tháng năm là tôi ghé về đây thăm viếng.» Bà già bỗng chừng giọng xuống, nói như nói với giấc mơ huyền ảo của mình «ngày đó chồng và con tôi chết ngay trên vệ đường. Chúng tôi phải chờ đến tối mới chôn những người thân yêu không quan quách áo quần gì cả. Họ nằm yên dưới đất như những con dụn con dế bị đập chết vô tình.»

Bà già nói dài quá, Nixon không nghe kịp. Ông chỉ nghe những tiếng gì liên hệ đến Pháp, người Pháp hay nước Pháp chi đó. Ông hỏi anh thông dịch viên:

«Bà già nói gì?»

Anh thông dịch viên nhanh ý làm một việc thật hữu ích và hợp thời:

«Bà già nói ngày trước chồng bà theo kháng chiến chống Pháp. Họ đã anh dũng đền nợ nước tại đây, sau khi bắn rơi một máy bay Pháp.»

Nói xong anh thông dịch đưa mắt quan sát nét mặt của Nixon. Trong bụng dạ tối tăm của anh có một ý nghĩ như thế này: «Nixon sẽ nổi giận mà tổng cô hai con đàn bà bản thủ này đi». Nhưng Nixon bỗng sa sầm nét mặt. Ông ta như đau lòng cho một sự gì trắc ẩn lắm. Nixon nói:

«Thôi, khỏi khám xét, cứ cho họ vào thăm mộ những kẻ thân yêu của họ. Đây là chuyện ngày xưa.»

Nixon quay phắt lại, trở vào pháo đài, sau khi ra lệnh cho một lính Mỹ đứng cạnh đó:

«Khỏi khám xét họ. Bảo người đàn bà bỏ cái xác tay ngoài đường. Không cho họ mang theo thứ gì khả nghi vào trại cả. Tối nay cho họ ngủ dưới nhà giam.»

«Thưa Đại úy, trong nhà giam còn một thằng Vi Xi, Thằng con chim.»

52

«Nó chết rồi. Nó tự tử vào lúc ba giờ sáng.»

Nixon đi thẳng vào pháo đài. Ông ta nghe tiếng rít trên cánh đồng hoang. Âm thanh như tiếng đi của một loạt đạn từ đầu bắn tới. Hai người đàn bà đứng ngó ngần trên đường, chờ được vào thăm mộ. Bỗng nhiên con bé thét lên một tiếng rồi ngã nhào xuống.

Nó quằn quại trên lề cỏ. Không ai biết tại sao Em bé ngã xuống. Giữa buổi hoàng hôn thơ mộng, Em như một nàng tiên ngã ra với cơn đau huyền diệu. Nhưng ngay lúc đó, khi bầu trời đầy một vẻ bí mật bao la, thì máu nơi người Em bé chảy ra. Dưới lớp áo đen rách rưới, nơi bụng, một giòng máu tươi thấm đẫm ướt. Dòng máu yếu đuối. Dòng máu hiền từ không nói năng một lời nào. Dòng máu nóng mà thơ ngây như dòng nước mắt, ta liếm vào đấy e còn thấy ngọt ngào.

Em Bé từ từ nhắm hai mắt nai lại. Nó chết liền tại chỗ không trăn trở một lời nào. Bà mẹ cúi xuống ôm lấy đứa bé. Tay bà ta trong tay Em bé. Và, trong cơn ngất ngây, bà tìm thấy ngực Em vỡ ra, một viên đạn thứ hai ở ngay tim.

Sự kiện xảy ra mau quá. Người ta mới từ từ kiểm điểm những vết thương về sau. Người lính Mỹ đứng kề cận cho tay lên sờ nơi vai cổ mình, xem có nơi nào có máu chảy ra. Rồi, một phút sau đó, như khám phá được một sự gì kỳ quái, anh lính Mỹ thét lên:

«Vi Xi, Vi Xi...»

Anh vọt chạy về pháo đài. Tất cả những khẩu đại liên vỡ òa ra, khạc từng chùm lửa về phía cánh đồng. Một trái hỏa châu đỏ vọt lên trời. Thứ hỏa châu báo hiệu, nó nát ra như ngọn pháo bông, trên nền trời xảm tối, rồi những chấm đỏ kia từ từ rơi lặng lẽ xuống cánh đồng tịch liêu, y như những máu từ trời chảy xuống. Đêm nào cũng thế, người dưới đất bắn lên vài đám máu. Đám máu kia lên trời, thét lên thành tiếng rồi vung vãi ra, những máu, rơi xuống giặc ngủ Việt Nam.

Đám lính Mỹ vừa nhón nhào, vừa nổ súng liên hồi ra tứ phía. Hai người đàn bà nằm mẹp trên lề cỏ, ôm lấy cái xác Em Bé. Họ không sợ mình trúng đạn. Họ sợ em bé trúng thêm đạn. Lát sau hai người đàn bà cũng đẫm máu. Máu nơi người em vấy sang cho họ.

Cánh đồng vẫn yên tĩnh. Từ bên ngoài không có dấu hiệu nào của một cuộc tấn công. Đám lính Mỹ thôi bắn, bắt đầu di chuyển về vị trí cũ. Có tiếng chửi thề của đám con gái đi điểm mìn dạy. Rồi lại có tiếng cười sặc sụa khi đám lính Mỹ cù vào người hay đập vào mông những con điểm mìn kia.

Tiếng cười nhỏ dần, y như tiếng đàn chuột rả nhau chít chít trong hang tối. Doanh trại đã lên đèn.

Rưng rưng sáng hôm sau, trên lễ cô đầm những giọt kim cương long lanh, máu Em bé hầy còn tại đó. Máu cũng như nước, nó thấm vào đất, nhưng máu còn để lại trên mặt cô màu thẫm. Em bé giờ này đã được tắm liệm, nhưng linh hồn em có lẽ cất cánh bay. Nàng tiên nhỏ bé đã về cõi xa xăm.

Weldon Johnson đi ra đường, ngắm những vệt cỏ bị nhạt nhòa nơi Em bé ngã xuống chiều qua lòng buồn rười. Johnson quyết định sáng nay sẽ chôn cất Em bé khi mặt trời vừa mọc. Suốt đêm qua anh không ngủ được.

Khi đem Em bé từ ngoài vào trong doanh trại, Johnson đặt Em lên một chiếc giường. Anh đuổi hết những con diêm già mất nết ra ngoài. Johnson đóng những cánh cửa lớn, chỉ chừa một cửa lưới trông ra ngoài vùng bùng biển bao la. Từ khung cửa lưới này có thể thấy màn đêm thẫm lặng buông xuống, vùng trắng bất ngát của tháng năm thồn thức bên ngoài.

Vì không có nhang đèn, Johnson phải lấy hai khoanh nhang muỗi đốt lên đầu giường. Mùi nhang muỗi xông ra hơi khó chịu nhưng Johnson muốn thế. « Phải có khói hương bên hình hài kẻ chết ». Đó là lời của thiếu nữ nói với Johnson như vậy, tục lệ Đông phương như vậy. Khói hương có những cánh bay đó là niềm luyện tiếc cuối cùng.

Johnson lấy một viên pin làm ngọn đèn mờ nhạt trong phòng. Anh dùng một tấm chăn trắng loại chần sạch sẽ chưa dùng tới lần nào, để tắm liệm cho em bé. Khi tắm liệm, Đại úy Nixon, thiếu nữ, Kota cùng đến. Họ đứng thẫm lặng ở đầu giường.

Sau đó Nixon làm dấu thánh giá rồi trở lên phòng. Kota cùng thiếu nữ ngồi cạnh em bé. Thiếu nữ khóc. Khuya lắm, khi mọi người ra về hết, Johnson ngồi lặng lẽ bên em bé, có tiếng kèn của Kota văng vẳng ngoài chân cầu. Văn bài The Longest Day.

Johnson nhớ đến thằng bé cụt tay cùng em gái nó. Chẳng nhìn ra ngoài trời đêm hun hút. Cánh đồng tháng năm đã bắt đầu xanh lại, bởi mùa mưa đang kéo tới. Dưới ánh trăng, vùng bùng biển như một màn nhung lụa êm êm. Nhưng trên màn nhung xanh thẫm kia, ở khắp nơi, máu đang từ từ thấm xuống, máu của yêu thương cùng thù hận. Chẳng thấy hồn mình lạnh. Một niềm thương cảm từ đầu tràn đến xâm chiếm tâm hồn chàng.

Bây giờ, trong lòng đêm thâu, Johnson mới thực sự thấy cái vô nghĩa của đời sống, thấy bước đường viễn chinh xa xăm đáng thương hại của đồng bạn anh. Với Johnson, giờ này, mọi dục vọng đã thật sự chìm xuống, mọi tham vọng của một người Mỹ mới mẻ và hăng hái chinh phục nhân loại hoàn toàn bị tan biến. Chàng chỉ còn lại đây một niềm thương cảm thật Người. Hoa thịnh đốn đối với chàng, giờ phút này, cũng trở thành một cõi nào khác. Hoa thịnh Đốn, một nơi nào đó thật xa lạ ngoài trái tim chàng. Johnson chỉ còn đây một tình người sâu thẳm, bên cạnh chàng những cái chết thật giản dị, không phân tranh. Những đau đớn của Việt Nam thật hùng tráng và không có ngôn ngữ nào có thể giải thích nổi.

Johnson không hiểu được. Chứng nào hiểu tại sao chàng thương yêu những đứa trẻ mà chúng nó thì cố tình xa lánh chàng. Chúng nó xem chàng như là một loài kẻ. Bởi những người lính Mỹ của chàng có trái tim thơ ngây hơn cả những trái tim của trẻ nhỏ Việt Nam. Lịch sử Hoa Kỳ của chàng mới bằng một phần mười thời gian của lịch sử Việt Nam.

Dù có học qua một số ngôn ngữ, tập quán, phong tục của Việt Nam và Á đông, nhưng khi bước chân xuống đây, chàng cũng như những bạn chàng hoàn toàn bỡ ngỡ. «Thà ta trong hoàn cảnh một bọn xâm lăng thì ta không cần thủ thế, chẳng thương tâm, không vụ đến những hậu quả của dư luận hay là tình cảm». Đàng này khác. Vì thế Johnson ngỡ ngàng trước Việt nam khó hiểu, một Á đông sâu thẳm, gần như hoang đường.

Trẻ nhỏ VN, chúng nó lớn lên trong chiến tranh, trái tim chúng thường trực được đun nóng bởi đau thương cùng suy tưởng. Khác với bọn chàng người Mỹ.

Johnson ngồi thu mình trong đêm, nhớ mông lung, nhìn hình hài Em Bé bất động trắng nõn. Chàng nghĩ đến một ngôi mộ. Sáng mai chàng phải chôn Em nơi góc doanh trại, gần bờ sông. Một vài tháng sau Johnson sẽ cố gắng làm cho hàng hoa chung quanh mộ được tươi thắm. Để hàng chiều sau những giờ chung đụng với chiến tranh nóng bức, chàng có thể về ngồi trên mộ Em nhìn mông quạnh và nhớ quê nhà.

Khoảng 3 giờ sáng, Johnson đốt thêm hai cây nhang nữa. Chàng lấy cái máy hình Polaroid ra chụp cái xác Em Bé. Mỗi lần ánh lửa từ cái chụp sáng lên Johnson như được đánh thức bởi một điều gì lạ lùng lắm. Chàng thấy tâm hồn mở cánh trong ánh sáng nhanh chớp kia biểu lộ một sự gì ngăn ngui nhưng đầy ảo ảnh một kiếp người.

Bốn giờ sáng Johnson đặt lưng xuống, tìm một giấc ngủ thiêu thiêu. Khi đó thiếu nữ cùng Kota bước vào. Thiếu nữ đặt một bình hoa màu trắng, do nàng tự làm trong đêm, bằng giấy pelure. Nàng

quì xuống bên cạnh em bé và khóc. Thực sự thì thiếu nữ khóc cho gia đình nàng. Cha mẹ anh em nàng đã tuân tự ra đi, bỏ lại mình nàng giữa chốn lạc loài.

Kota khui một lon coca cala, một hộp thịt, 1 hộp bánh đem đặt nơi đầu giường em bé. Kota thì luôn luôn thế. Mồ bụng người anh ta cũng làm thủ tục đó.

Lúc này, chung quanh thật vắng vẻ, trăng sáng ngời ngời bên ngoài, con sông rộng nằm im như một giòng tóc hiền hòa, phía núi không có tiếng súng. Ngọn núi như một thân thể cô đơn, đứng hoài hoài giữa một đất nước sâu muộn.

Kota dõi hồn theo những cơn mộng xa xăm, nhớ đến Nhật bản hùng vĩ, nhớ khu vườn bên Hoa kỳ, nhớ biển Thái bình dương vô tận, nơi anh đã một lần qua bằng tàu thủy, năm nào. Hồn Kota đi quanh quất, từ khu vườn đầy trái xanh đến vùng nhật nguyệt vô biên, rồi trở lại cái xác chết của Thằng con Khi. Kota nhớ từng đoạn ruột của nó khi chàng vừa mồ bụng. Chàng nhìn thấy cái háng trắng non của Thằng con Khi, khi Coper chọc khám phá ra. Ồ, tất cả chỉ là một sự tình khiết đáng buồn nôn.

Bây giờ mặt trời sắp trời lên phía kia. Mặt trời đỏ hồng, li lợm và gian ác ngày hằng ngày vẫn qua đây. Johnson vừa thức giấc. Cây nhang muỗi đã tàn nơi đầu giường Em Bé. Chàng đẩy cửa căn phòng hiu hắt, bước mạnh ra ngoài.

Dẫm lên những ngọn cỏ ướt, đến nhìn nơi Em Bé đã chết hôm qua, Johnson trở về phòng dụng cụ. Anh mang một cái xẻng, đào một cái huyệt.

Đứng trên bờ sông, nhìn lên cao, mây hồng và những vì sao dần dần tan biến, Johnson tự hứa là từ nay, khi tắm trên giòng sông này, anh sẽ không coi trường nữa. Anh sẽ không làm một con cá không lỗ nói tiếng Mỹ châu, thở bằng phổi, bơi qua lại dưới dòng nước trong veo này nữa. Trái tim gần như thơ ngây của Johnson rung động quá, anh muốn khóc hết sức khi nghĩ tới thằng bé cụt tay và em gái nó. Johnson cũng tự tìm hiểu lý do chúng nó bỏ đi. Cuối cùng anh tự giải thích: « có lẽ tại mình ép thằng nhỏ uống rượu nhiều quá chác. Có thể mà chúng nó nở bỏ đi thì quả là chúng nó phụ mình ».

Đào xong huyệt mà hình chữ nhật, Johnson mang xẻng xuống sông rửa, anh té nước lên mặt. Johnson mang ra sáu tấm ván, đặt xuống quanh lỗ đất. Dưới cùng anh đặt một tấm ván dày hơn. Tấm ván thứ sáu, anh định dùng đây lại, làm như tấm ván thiên của một chiếc quan tài.

Một lần nữa, Johnson cảm không cho mấy chị đi diêm đi qua lại vùng mà anh sẽ chôn cất Em bé gái kia. Mấy chị đàn bà con gái tanh hôi, phải tụ họp lại phía dưới gầm cầu tám giát. Họ có khi

trứng mỡ đùa cợt với nhau, cời áo, ném nịt vú chọc ghẹo với nhau.

Dưới bầu trời trong vắt buổi sáng, Johnson hai tay bế Em bé trong lớp vải trắng đi trước. Thiếu nữ cầm một bình hoa theo sau. Kota cùng Nixon đi sau nữa. Cuối cùng là hai người đàn bà khốn nạn chiều hôm qua.

Bà già tóc bạc phơ khóc ngất ngư. Hai hàm răng đã rụng, miệng bà như một cái miệng bằng cao su méo mó, từ đó lập cập, trợn qua lại những lời than van già nua. Người đàn bà còn trẻ hơn thì khóc thét lên, chị la hét như điên, rồi chị ngất lịm bên huyệt mà Em bé. Bây giờ Kota mới khám phá ra nơi người người chị đàn bà trẻ kia một cái thẹo nơi cổ. Dấu vết của một hậu quả bị cháy vì bom hay xăng đặc gì đó.

Johnson đặt Em Bé vào lòng huyệt. Thiếu nữ ném cái hoa giấy xuống. Đại úy Nixon đặt bên cạnh em bé, trong huyệt mà, một con búp bê cùng một gói kẹo. Xong, ông ta ném xuống một nắm đất. Nixon quay đi, đưa tay lên vuốt mặt, che dấu một nỗi cảm động. Johnson cầm cái xẻng, chậm rãi cho xuống từng lát đất. Đất dần dần được che kín khuôn vải trắng, mặt mày tay chân Em Bé.

Khi ngôi mộ được đắp xong, Kota rút cây đoản kiếm ra. Anh múa trên thình không một vài đường. Người đàn bà hoàng hốt, tái mặt. Bất thần Kota cầm cái kiếm xuống nơi đầu mộ Em Bé Kota nói :

« Không, không bao giờ ta mồ bụng người bằng lưỡi kiếm này nữa. Johnson, hãy làm ở đây một cây thánh giá đi. Hãy trồng quanh đây một hàng hoa đi. »

Johnson lấy một thanh gỗ cột ngang qua. Thanh gỗ và cây kiếm tạo thành một cây thánh giá. Bây giờ Coper xuất hiện. Văn quyền thánh kinh nơi tay, anh mang ra đọc. Ở đây Coper đương nhiên biến thành một vị linh mục, thường đọc kinh cho những kẻ chết để bề đến nước Thiên đường. Vừa đọc kinh, thỉnh thoảng Coper nhìn vào đôi tay mềm mại của thiếu nữ. Thiếu nữ e thẹn, cúi đầu.

Trời đã thực vào ngày. Nắng chan hòa từng cao. Đoàn công vơ từ ngã ba H. lại ào ạt tiến về. Đoàn xe sẽ dừng lại tại vị trí cầu vào lúc mười giờ sáng. Sau đó đoàn xe sẽ chạy luôn về thị trấn Đ. Từ xa, một đám bụi mù bốc lên. Johnson thấy mấy người lính Mỹ ngồi trên mấy chiếc thiết giáp hộ tống chạy đầu. Những lá cờ Mỹ nhỏ bay trong bầu trời đầy bụi đen.

Johnson ra sông tắm. Lần này anh vận quần lót. Bơi qua bên kia sông, Johnson ngồi trên bờ, nhìn về phía ngôi mộ mới của Em Bé, nghĩ thầm trong lòng :

(Còn tiếp)

Việt Kiều tại Ai Lao...

(tiếp theo trang 30)

gây được thiện cảm không nhỏ của mọi gia đình Việt kiều đối với chính phủ trong nước và nhất là chương trình giáo dục vô cùng hoàn toàn Việt Nam sẽ là tiếng gọi tha thiết để các em nhỏ nhớ đến quê hương nơi giống.

Đối với học sinh đã học hết chương trình trung học, chính phủ nên đặc biệt dành ra mỗi năm 10 học bổng tại các phân khoa đại học ở quốc nội, hoặc vài học bổng tại ngoại quốc. Như vậy, sẽ khuyến khích và phát huy được tinh thần hiếu học của học sinh Việt kiều tại Ai-Lao. Tình trạng số học sinh này hiện nay rất nan giải, một số sau khi đỗ tú tài toàn phần, đã cố vận động xin nhập quốc tịch Lào để hy vọng được học bổng đi ngoại quốc. Tình trạng đó, vô hình chung đã làm giảm đi rất nhiều chuyên viên tương lai cho đất nước Việt Nam.

XÃ HỘI : — Nếp sống tinh thần tuy thoải mái, nhưng Việt kiều tại Ai Lao, nhất là tại các tỉnh lẻ như

Luang-Prabang, Paksé, Savannakhet Thakhet, lúc này vẫn chưa được yên tâm lo liệu cuộc sống vật chất, vì an ninh xã hội chưa được bảo đảm, vấn đề phòng bệnh và trị bệnh chưa được lưu tâm. Việt kiều tại thủ đô Vạn Tượng được may mắn hơn bởi có sự săn sóc của phòng Y-Tế Tòa Đại Sứ VNCH. Bác sỹ và các nhân viên làm việc thật đặc lực và tận tâm. Chính phủ nên nghiên cứu biện pháp để có thể gửi lên Ai Lao vài Quân Y Sĩ để làm việc tại các tỉnh các Quân Y Sĩ này sẽ làm việc một buổi trong các bệnh viện Lào để tổ tình tương thân tương trợ giữa hai dân tộc Việt-Lào. còn một buổi sẽ khám bệnh và trị bệnh cho Việt kiều tại địa phương. Với phương tiện sẵn có, với khả năng tiếp vận quốc phòng, tuy trong hoàn cảnh chiến tranh, nếu Chính phủ VN có gửi vài Quân Y Sĩ lên phục vụ tại Ai Lao, chắc cũng không thấy thiếu, đành rằng nếu có gửi lên thì cũng chưa phải là đủ!

Nghiên cứu vấn đề trên, đặt trọng tâm vào việc bảo đảm an ninh xã hội cho Việt kiều, giải quyết vấn đề đó một cách sáng sủa trên tinh thương dân tộc, là chứng tỏ cho mọi người thấy sự săn sóc

của chính phủ đối với mọi công dân đất nước, dù sinh sống ở đâu, là động cơ thúc đẩy Việt kiều hải ngoại hướng về Đất Mẹ.

Trên đây là nguyện vọng thiết yếu nhất của Việt kiều tại Ai Lao. Đối với chính phủ Trung ương, nó cần được nghiên cứu và giải quyết một cách thỏa đáng cho hợp với chủ trương của chính phủ, và cũng để đáp ứng với tinh thần xung phong tòng quân đến 6 đợt của thanh niên nam nữ Việt kiều tại Ai Lao, tuy nhân số tòng quân ít ỏi, nhưng ảnh hưởng chính trị quốc ngoại rất lớn.

Sáng suốt nhận định thời cuộc, nắm vững lấy tình thế thuận lợi, khai thác khuyết điểm địch để bổ khuyết kinh nghiệm và phát huy ưu điểm ta, tìm hiểu nguyện vọng Việt kiều, quy định thành vấn đề và giải quyết vấn đề đó một cách khoa học và chính xác, đó là động cơ thúc đẩy Việt kiều hải ngoại hướng về Đất Mẹ, tin tưởng vào chính nghĩa và sự tất thắng của công cuộc chống Cộng, gây hậu thuẫn không nhỏ cho Chính Phủ trên trường ngoại giao và chính trị tại hải ngoại.

Phạm Hoàng Quân
(Vạn Tượng)

Dak Seang...

TIẾP THEO TRANG 41

quan tử, Quân tử thực vô cầu hảo. Nhớ buổi tối buồn tình chui vào quán rượu... Em nói anh đừng giận, lương Trung úy của anh 1 tháng, em kiếm 1 ngày. Tôi cầm ly rượu xoay xoay trên mặt quầy, cảm như thóc... Tổ sư em nói đúng. Thắng xích lô cũng phê phở hơn anh. Em có tiền, em có quyền phát ngôn như thế. Nhưng sự thực phũ phàng em nói ra đã làm đau tôi lắm biết không? Chẳng lẽ tôi lại say đến độ làm cảm tâm sự với Mai rằng đồng tiền đâu nghĩa lý gì. Trời sinh voi sinh cỏ, anh vẫn có cơm gạo Mỹ để ăn và bay lả lướt. Rằng anh yêu nghề pilot. Dù rằng pilot trực thăng khổ nhọc bực bõ không được ưu đãi như nghề bay khu trục, không được tã tã như L.19 và không được giàu có như pilot C.47...?

Tôi đâu có buồn tủi nhiều. Bởi vì tôi chấp nhận cái nghề đã thành cái nghiệp chung thân. Lái trực thăng vui lắm chứ và có rất

non nước Lèo

(TIẾP THEO TRANG 33)

«Hội nghị cấp cao của nhân dân Đông Dương» ngày 25/4 vừa qua, phe Cộng sản đã công khai tấn thành và trợ giúp cho một mặt trận đặc biệt ở Lào cùng với các mặt trận ở VN CH và Cao miên. Về phía thế giới tự do, qua hội nghị Nam Dương về Cao miên, người ta được biết rằng QLVNCH có thể sẽ tham chiến ở Lào. Như vậy, cuộc chiến tranh VN đã thực sự được Đông Dương hóa. Và lịch sử giữa 2 phe Quốc cộng 1 lần nữa lại tái diễn: sau cùng, một hội nghị quốc tế để phân chia ảnh hưởng và quyền lợi giữa 2 phe sẽ trả lại «nước non Lèo» khung cảnh hiện hóa của thời xa xưa.

LÊ ĐÌNH THÁI

(1) Tập san Sử Địa, số 16, 1969, bài «Vai Trò Của Người V.N. Tại Bán Đảo Đông Dương» của Hân Nguyên, tr. 141.

hiều an ủi. Niềm an ủi đó, không phải thứ danh diện được khoác trên người bộ đồ bay đẹp để oai hùng với dao găm súng đạn kẻ kẻ trình diễn. Được mở túi quần jeans áo banlon, đi giày da lộn, đeo nhãn Air-Force ra phố cua đào, một điều rằng anh bay bổng, hai điều rằng anh biết đủ món ăn chơi vì anh là pilot...

Nỗi an ủi của tôi, như đã nói, là được bay đi khắp chốn, khám phá ra những cảnh đẹp trên quê hương cùng cảnh điều tàn chết chóc mà biết yêu thương đất nước. Nỗi an ủi là có anh em sống chết với nhau, chịu chung cảnh khổ, chia sẻ vui buồn. Tinh thương yêu đồng đội có thật và rất đáng cảm động. Không lợi danh nào làm anh em cầm dao đâm lên sau lưng nhau. Nỗi an ủi thật hoải mai sau những phút giây

xong xáo lẫn xả vào chốn cùng chung cực hiem mà khi về còn thấy mặt nhau, mừng rỡ.

Tiến giữa cổ tư xong ngum nước, đưa tay quệt miệng rồi lại phát vào vai tôi cái nữa:

— Thanh you! Uống cho đã không lát nữa đi bay lãnh đạn thành con ma chết khát.

Tôi tặc lưỡi:

— Nó bắn cóc biết đường nào mà né. Hồi nãy đáp núi EK chúng nó vừa bắn vừa pháo kích làm tao chới với muốn mở cửa nhảy ra ngoài mà bỏ.

— Bỏ đi đâu? Chui xuống đất cũng đụng đầu tại nó. Minh chỉ biết lo đáp xuống rồi hốt lên chạy cho lẹ, thì giờ chớ đâu mà sợ? Nhảm mạt phở mạt sống chết cho số mạng chứ làm gì được?

(CÒN TIẾP)

CÂU CHUYỆN SỐ 13

(TIẾP THEO TRANG 27)

ta còn bắt tôi vào ty cảnh sát. Dọc đường dẫn đi. Tay bị vịn chéo. Và ông đánh tôi như 1 con chó đại. Ra đến ty, tôi còn nhớ lời ông nói với nhân viên trực: «Tôi vừa bắt được thằng du đảng». Nó đánh con tôi. Làm giấy tạm giam. Rồi mai sẽ tính. Lúc đó mấy giờ ông còn nhớ không ông Tu? Đầu óc chỉ còn nghe được vậy, cửa nhà kín mở ra, và tôi gục xuống như 1 bao cát rơi.

Buổi chiều không thấy tôi về. Được mấy người hàng xóm cho biết. Mẹ tôi khóc. Mẹ tôi xin ông, năn nỉ xin ông. Ông cũng chẳng tha. Mẹ tôi nhờ người làm đơn kiện nhưng chẳng được cái giải gì. «Cái ty ở đất Banmê cũng có nhiều trò phù thủy. Tiên sư đời. Xa mặt trời mấy ông muốn làm sao cũng được». Chỉ tội cho những con cháu của quý vị thôi. Mong quý vị nhẹ tay chân cho con cháu nhờ đôi chút.

Thưa ông Bồ Lão. Tôi bị nhốt như vậy đúng 1 tuần. Không ra tòa. Khi cho tôi về. Các ông cho tôi về thẳng 1 lèo. 1 tuần lễ làm bao bông cho ông võ sư Vũ văn Tu tập đám đá. Bây giờ thì ông đã giải nghề. Thấy ông đã lên chức. Tôi không dám mó dái ngựa đâu. Nó đã đau lắm. Về đến nhà năm 15 ngày húp

nước cháo. Nó cứ rên lên. Khi tôi ngo ngoe ngồi dậy được.

Tôi không dám đi học. Vì ông đã thuê mấy anh lính xuống đánh tôi. Khi tôi nằm kiện. Mấy anh lính mang lựu đạn súng xuống kiểm tôi. Tôi đi trốn. Và mấy anh con hãm giết mẹ tôi đốt nhà v.v.. Thử nghĩ hành động ham tiền của mấy anh. Mấy anh nghĩ thế nào? Hồi những anh lính mà được ông Tu mua chuộc. Thế là tôi phải từ giã gia đình xin đi lính. Đi lính chứ không cần cảnh gà, cảnh vịt. Vì đi lính nó mau hơn ông Bồ Lão ạ.

Sau thời gian 4 năm đụng chạm với trò đời huyền ảo. Bây giờ tôi là 1 Phế binh. Lấy tư cách cá nhân tôi. Tôi mong ông Vũ văn Tu. Hiện ngụ tại ấp 8 Xã Lạc Giao Ban mề thuật. Ông hãy «Tu» đi cho con cháu sau này nó được hưởng hồng phúc của ông. Và than ôi. Biết bao nhiêu chuyện đau lòng khác mà ông cố tình xua đuổi tuổi trẻ bọn tôi vào những hố sâu của tội lỗi. Của căm thù. Tôi cũng thành thật không có ác cảm gì đối với ông. Vì «Đời là thế».

Phế binh

Phạm xuân Toàn
59 trại định cư Hưng Đạo
Xã Lạc Giao. Ban Mề Thuật

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SU CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA:

2 TRỤ SINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH
(SULFAMIDES)

SINH-TỔ B12

Trị bệnh:

- BAN NÔNG-BAN CUA
- THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO-SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT-VẾT ĐAU
- SÙNG MÚ LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT CỐ HÌNH TRÁI TIM

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

MUA DỄ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

K.N.S. 34 M-BYT-OCDD

Mới có! đặc biệt loại A EXTRA QUALITY



cô Kim Xuân ↑

Mời quý bà đọc một đoạn thư của danh vũ Kim Xuân viết khen tặng: «Thưa bà, Soutien Automatic lại A EXTRA QUALITY kỹ thuật tân kỳ. Vượt xa các hàng khác mà Xuân đã dùng thử. Loại A trình bày giản dị, mát lấm, Catalogue in thật đẹp, chỉ dẫn rõ ràng và độc đáo. Nhờ đó mà sau khi dùng 60 ngày Xuân thấy kết quả ngoài ý muốn. Xuân tin rằng loại EXTRA QUALITY này sẽ làm vừa lòng những bạn gái khó tính nhất. (ký tên Kim Xuân)

Muốn có bộ ngực nở nang no tròn, cân đối phải mua đúng Nịt Vú Tự Động loại A EXTRA QUALITY khi bộ ngực này nở lớn rồi không bao giờ nhỏ trở lại, giá 2.500\$ bớt 600\$ còn 1.900\$, chú ý chỉ bớt trong tháng 5-70 mà thôi. Loại Nịt vú Tự động cũ vẫn bán 1.600\$ không bớt.

NỊT VÚ TỰ ĐỘNG KẾT QUẢ 100% ⇒

(muốn được bớt 600\$ bắt buộc cắt báo này)

ĐẠI LÝ SAIGON — DAKAO : Tân Tiến 146 Lê thánh Tôn — Sinh Sinh 31A Lê Lợi — Xuân Hòa 121 trong TAX Nguyễn Huệ — Hoa Đào 112 Lê Lợi — Bà Khương 230 Lý Thái Tồ — Bà Yến 463A Trần hưng Đạo — 357/5 Nguyễn Thiện Thuật — 154 Hiền Vương Saigon — Thủy 178 Đinh tiên Hoàng — Đông Hải 39 Nguyễn huy Tự ĐaKao — Bà Bi 312 Phạm hồng Thái Gia Định (Ông Tạ) — 85/4H Nguyễn phi Khanh ĐaKao. — uốn tóc 120B Đinh tiên Hoàng

ĐẠI LÝ CÁC TỈNH : Nhà sách Văn 21, Lý thường Kiệt và Minh Tâm 56 Quang Trung Ban mê Thuật — Kim Sơn 10 Hùng Vương (Bến xe mới) Cần Thơ uốn tóc 11/4 Phạm ngũ Lão Bình Long — Tân Thích 234 Gia Long Qui Nhơn — Đức Thái 13 Nguyễn Huệ Mỹ Tho — Phú Cường 35 Trần hưng Đạo Huế — Sập 63 và 10 trong chợ Biên Hòa — 51 Triệu nữ Vương Đà nẵng. — Quận Chúa 22 Ng. Hoàng Nha Trang — Bạch Tuyết 21/A2 Hoàng tử Cảnh Nha Trang — Pà Đình 134 Phan bội Châu Quảng Ngãi — Bình Minh 12/3 Nguyễn an Ninh Vũng Tàu — Hương Giang 30 Phan bội Châu Huế.

CẦN GẤP Nhiều Đại lý các tỉnh, điều kiện dễ dàng, ở xa muốn mua gửi mandat 1.900\$ để tên Bà Châu thanh Nguyên 523 Trần hưng Đạo Saigon gần Nancy.

QUAN TRỌNG : có Đại lý tâm địa bất chính ham lợi nhiều đã bán đồ giả như loại ABC và Mai Hoa quý bà chớ ham rẻ một hai trăm mà uống công, đòi cho được loại A. NVTD. Loại giả thường đổi nhãn hiệu khác bày bán ở các chợ và những địa chỉ không có trong báo này.

chưa dùng ↓

đã dùng ↓



Neurotonic
VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỔ C

CÚM NÓNG LẠNH CẢM SỞT ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX

XIN NHỚ NHÃN HIỆU

CÓ BÀN VIÊN LẺ KHỎI MỌI NGƯỜI

ĐUA BỐ ĐẦU NGƯỜI

HEPACHAUT

VUI VẺ TUỔI TRẺ DA DẸ, MỊN MANG

YẾU GAN GẦY ỒM, MẤT NGỦ MỤN Ở MẶT NGỪA MỀ ĐAY THIẾU MÁU LAO LỰC TÁO BÓN DƯỠNG THAI MỖI MỆT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT
NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỔ B12
SINH TỔ B1
SINH TỔ B2
SINH TỔ B6
SINH TỔ PP
SINH TỔ D2

VIÊN BẢO CHẾ HADZER

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Mỗi người
một
bàn chải răng.



Nhưng chỉ dùng

KEM
ĐÁNH RĂNG

Hynos
PHOSPHATÊ



Với
Hynos
PHOSPHATÊ

HYNOS PHOSPHATÊ

trang lại cho quý vị
một hàm răng trắng trong,
những nướu răng lành mạnh,
một hơi thở thanh khiết,
nếu quý vị
chải răng 2 lần trong ngày

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều

VN EXPRESS



Mùi thơm cam. Nguyên chất

Kẹo Bơ Multi- Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết

CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi

